

5

tuổi ngọc

tuần báo của yêu thương





CHỦ NHIỆM : VŨ MỘNG LONG
 CHỦ BÚT : ĐÌNH TIẾN LUYỆN
 THƯ KÝ : PHẠM ĐÌNH THỐNG
 QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

Tòa soạn, trị sự : 38 Phạm Ngũ Lão Saigon — Đ.T. : 23 595

VĂN

cũng gọi là một chuyến đi
 khi biết thương màu lá
 mùa cỏ khô
 đêm phố khò
 dấu chim
 những mặt hồ êm dịu
 mèo và chó
 mùa hè đã qua
 tháng tám mưa ngâu
 bảo khanh

VŨ MỘNG LONG
 HOÀNG NGỌC TUẤN
 NGUYỄN LỆ UYÊN
 VŨ TẤN KHANH
 TRẦN HUIỀN AN
 LÊ PHIÊN VƯỜN
 MƯỜNG MÁN
 THANH BÌNH
 LAM THỦY
 MÙA HẠ TÓC DÀI

THƠ

tổ hanh — đình hùng — phạm chu sa — khánh linh — nhĩ
 nam — phương sa — phạm khánh vũ — mqm — nguyên hoài
 mỹ — phan nhã uyên uyên — nguyên sống quan — nguyên
 thương hoài — trâm lan tuyên — hiền thý họa my thiên
 phong — trần huỳnh bảo khánh — thùy trính — phan anh
 tuấn — thụy ngày xưa — nguyên trâm uyên — lê phương khánh

TRUYỆN DÀI

vuông cổ hện

ĐÌNH TIẾN LUYỆN

MỤC THƯỜNG XUYÊN

nhìn xuống cuộc đời
 bệnh mới lớn
 biết một biết mười
 chạp phố

TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC
 NGUYỄN TUẤN ANH
 NGUYỄN THẾ
 KIẾN VÀNG

BIÊN LAI SỐ 579/BTT/NBT NGÀY 24-4-1971

TUẦN LỄ TỜ 24. 8. 79 | số 65 | 10 | giá 60đ.
 31. 8. 1979

thư tòa soạn

không hề tạm biệt

Bạn ngọc thân yêu,

Sau số báo này, Tuổi Ngọc vẫn tiếp tục xuất bản. Tuổi Ngọc hy vọng chúng ta không phải tạm biệt. Tạm biệt nghe nó buồn quá. Tuổi Ngọc ước ao sống mãi bằng tám mươi phần trăm... mộng mơ. Bộ Thông Tin, với những người ưu ái thiếu niên Việt Nam như quý ông Tổng trưởng Trương Bửu Điện và Phụ tá Tổng trưởng Trịnh Quang Bình, đang cứu xét trường hợp Tuổi Ngọc, và vài tuần báo thiếu niên, nhi đồng. Tuổi Ngọc chờ được ân huệ. Chúng ta hãy hy vọng. Trong thời gian hy vọng, Tuổi Ngọc có vài tuần chuẩn bị làm lại thật đẹp. Nếu Tuổi Ngọc được ân huệ của chính phủ, số 70 sẽ là số báo phi thường, số báo thay đổi toàn diện, số báo nội dung phong phú, hình thức rực rỡ, số báo cách mạng trong cuộc cách mạng báo chí Việt Nam. Từ đó, Tuổi Ngọc sẽ tiếp tục đi, sẽ tiếp tục góp phần giáo dục niên thiếu, góp phần làm đẹp xã hội để xứng đáng với ân huệ chính phủ đã ban cho Tuổi Ngọc. Vì số báo này đầy những hồi hộp nên vài mục thường xuyên đành gác. Truyện dài của Duyên Anh cũng gác. Mong bạn ngọc hiểu giùm tâm trạng của bản báo chủ nhiệm mà thông cảm và tha thứ. Hẳn ta lo lắng không đủ hơi sức ngồi bì hục viết văn. Một lời cuối cùng tha thiết của thư tòa soạn : Truyện dài *Thăng Khoa* của Duyên Anh đã phát hành, cuối tháng chín Tuổi Ngọc phát hành tiếp *Về yêu hoa cúc*, vẫn của Duyên Anh, mong bạn ngọc mỗi người mua một cuốn giúp Duyên Anh để hẳn làm lại Tuổi Ngọc.



tạ ơn đời tạ ơn người

Mười tám năm bước xuống cuộc đời ví mình như thú trái chín hoang, chưa một lần nào tôi khóc. Ngay cả lần cay đắng rời bỏ rừng đời Ban Mê Thuật về định trọ nhà người quen một đêm không được mời ăn bữa cơm chiều phải xách khăn gói ngủ ở vỉa hè cửa hiệu bán vải của người Ấn Độ, tôi cũng không tủi thân khóc tuăm. Rồi tôi lập gia đình, gặp bao nhiêu phiền muộn áo cơm, tôi vẫn không khóc. Tôi nhủ với tôi rằng mình chỉ còn ba lần khóc. Vì mình cái có ba đứa con. Đứa con đầu lòng sẽ đi thi, sẽ đậu hay sẽ trượt, mình sẽ khóc. Đứa con gái thứ hai sẽ đi lấy chồng, sẽ hạnh phúc hay đau khổ, mình sẽ khóc. Đứa con trai út, nghĩ tới nó, phải khóc sòm nhất. Bởi mình sẽ chết khi nó chưa nên người. Tôi không ngờ hoàn cảnh dẫn tới một tình thương khó giải nghĩa, đời

tôi có thêm một lần khóc. Khóc vì sung sướng. Khóc cho một hạnh phúc buồn. Tôi bãnh diện khóc. Chẳng phải tại tuần báo Tuổi Ngọc đâu. Mà tại những bạn trẻ gọi tôi bằng anh, bằng chú, bằng bác; xưng em xưng cháu, xưng con với tôi đã muốn giúp tôi làm đẹp cuộc đời tôi. Họ bảo tôi Tuổi Ngọc phải sống. Họ an ủi tôi: Đừng chán nản. Họ khích lệ tôi: Hãy hy vọng. Và họ sẵn sàng đóng góp tiền để đủ mười triệu đồng cứu nguy tuần báo của tôi. Thưa anh, em nghèo lắm, tháng này em nhận may áo, nhận quà sáng, nhận học lớp riêng cũng tạm đủ hai ngàn cho anh vai. Thưa chú, cháu sẽ đắp con heo đất, sẽ dư bốn ngàn. Thưa bác, cháu sẽ cầu Trời khẩn Phật giúp bác, bác vững tâm đi. Tuổi Ngọc không chết đâu. Họ gọi giầy nói tới tấp kể rằng họ khá giả, sẽ cho vay hai chục ngàn, năm chục ngàn... Cảm ơn các em, cảm ơn các cháu, cảm ơn các con. Ta nói để mà thêm thêm một nghịch cảnh chứ nữa nào ta bắt các em, các cháu, các con phải nhận quà, phải đắp heo, phải bỏ học vì tuần báo tầm thường của ta, dẫu suốt đời ta, ta mơ ước được loay hoay trong sự tầm thường đó. Một con chim én làm nên mùa xuân, nhưng hàng ngàn tấm lòng không làm sống lại một tuần báo bé nhỏ nếu luật là luật, trừ một chút lòng của một vài người. Tôi sẽ không hề bất mãn, không hề âm thầm bất mãn. Người công dân tốt là người công dân tôn trọng pháp luật. Luật quy định điều lệ nộp ký quỹ mười triệu cho tôi, chủ nhiệm tuần báo. Tôi không đủ điều kiện, tôi sẽ nghỉ làm báo. Nghỉ làm báo chưa phải là nghỉ viết báo. Nhưng viết báo nào hợp sở thích của mình?

Đó là nỗi băn khoăn. Và những bức thư gửi về bắt tôi không được để Tuổi Ngọc chết càng thêm băn khoăn. Cuối cùng, chỉ biết cảm động. Và khóc. Không ai thù ghét tôi, ở báo Tuổi Ngọc. Tôi được nhiều người thương tôi quá, khi làm báo Tuổi Ngọc. Bằng tình thương đó, Tuổi Ngọc sẽ sống, sẽ tiếp tục sống. Tạ ơn đời. Tạ ơn người Ôi, cuộc đời đẹp quá, cuộc đời vẫn còn nhiều người để phần cơm chờ những đứa trẻ đi đi hoang. Và như thế ta nên khóc vì cảm động (V.M.L)

ông lê huy linh vũ ông hại tôi rồi

Ông Lê Huy Linh Vũ, tác giả « Điều trần 1972 » đã hại Tuổi Ngọc một cách đau đớn. Đau đớn quá nên hôm nay mới thưa lại chuyện cùng ông. Sợ để lâu có thể chết được. Ông gửi « Điều trần 1972 » khắp nước, kêu la loạn cả lên, công kích Bộ Thông Tin tôi bởi, chê người này dốt, kẻ nọ kém thông minh, báo động mình bị chèn ép không cho xuất bản « Điều trần 1972 », ông bắt anh em tôi thái độ chán chờ rồi mới đem sách đi kiểm duyệt. Ông lợi dụng anh em, toan gây áp lực. Báo hại Tuổi Ngọc bị xài xể, suýt đi đong Tuổi Ngọc. Hồi rõ mới hay ông Lê Huy Linh Vũ phát hành « Điều trần 1972 » giới hạn trước khi vào sổ kiểm duyệt. Người viết văn có quyền phản kháng, phản đối nhưng không được quyền gian dối. Tuổi Ngọc « nhanh nhẩu đoảng, thật thà hư » nên bị khép tội đồng lõa gian dối. Vậy xin viết lại cho rõ: Tác phẩm của ông Lê Huy

Linh Vũ không hề bị ai nhận chìm xuống cả. Ông chưa đem đi kiểm duyệt đã đánh trống la làng. Chỉ có thế. Từ nay xin quý ông xê ra chỗ khác chơi, Tuổi Ngọc không bao giờ đại dốt dính vào chuyện phản kháng, dù là phản kháng thật thà hay phản kháng kiểu Lê Huy Linh Vũ. (T.N.)

đã đến giai đoạn tuổi ngọc vùng lên

Sắc luật 007 mở kỷ nguyên tiến bộ cho báo chí Việt nam. Rồi đây, nhật báo sẽ chỉ còn 10 tờ và sẽ là những tờ báo có kích thước quốc tế. Đó là chuyện người lớn, ta không nên bàn nhiều. Những báo trả hình nhảm nhí, báo tuổi thơ bị tịch thu vì vi phạm điều 35 Quy chế Báo chí sẽ phải đổi nghề. Triều đại của những Chú Thông, Charlot Nguyễn Thọ cáo chung vĩnh viễn để bắt đầu giai đoạn vinh quang cho những tuần báo nhi đồng, thiếu niên đứng đắn, lành mạnh. Trên bước đường cách mạng báo chí, tuần báo Tuổi Ngọc cũng chuẩn bị ráo riết vùng lên. Tuổi Ngọc số 70 sẽ là số Tuổi Ngọc đánh dấu một bước tiến dài. Nó sẽ mang ý nghĩa của sự phục hưng nền văn chương tuổi nhỏ. Nhiều nhà giáo hướng dẫn giáo dục cho Tuổi Ngọc. Nhiều nhà văn danh tiếng cộng tác thường xuyên. Tuổi Ngọc sẽ có một nội dung mới, một hình thức mới, hoàn toàn mới. Bộ biên tập không chỉ còn lèo tèo dăm ba người. Mà đông đảo. Vì Tuổi Ngọc muốn trở thành một báo lớn. Bạn ngọc hãy trông chờ Tuổi Ngọc số 70. (Ái Nhi)

khi biết thương màu lá

HOÀNG NGỌC TUẤN



Thời thơ ấu của chàng trôi qua dần dần như một tình khúc, trong khu vườn cây trái...

Suốt buổi chiều tôi cầm ngọn sào đi qua dưới những tàn lá vệ đường. Từ lúc mặt trời bao trưả đổ lênh láng trên da thịt râm nắng ướt mồ hôi, cho đến khi hoàng hôn lần xuống, màu xám xanh của trời phơn phớt cùng những ngọn gió mát thổi hây hây từ con sông quen thuộc.

Tôi đi hái những trái bàng xanh, để nghiền nó trên mặt đường, dùng đá nhọn hay chiếc guốc mộc đập vỡ nát lớp vỏ ngoài xơ xác, đôi chút hạt bàng không còn nguyên vẹn, từng mảnh nhỏ béo bùi trong miệng. Hồi đó, tôi chưa biết thương màu lá. Tôi chẳng hề quan tâm đến lá cây, lá non, lá vừa xanh hay lá chổi: vừa lia cành. Tôi chỉ chú ý đến những trái chín.

Và có lẽ không nơi nào bằng được vườn nhà tôi, quanh năm cây đầy trái, mùa nào cũng có một thứ trái cây vừa ửng chín, thay phiên nhau cống hiến quả ngọt cho tôi không bao giờ thiếu vắng. Hết nhãn lồng đến măng cầu, trứng cá, trứng gà, cam, quýt, thanh trà, mít, khế ngọt, ổi, « chay »... và một vài thứ khác nữa, tưởng có thể bày một cửa hàng bán trái cây ngay

trước cổng. Nhưng nhà tôi không phải là một nhà buôn bán. Nhà sống êm đềm tĩnh mịch, dành những căn phòng cổ kính với bàn thờ ông bà nghi ngút khói hương cho người lớn. Còn khu vườn hoàn toàn dành riêng cho trẻ thơ.

Và trẻ thơ thì không thích đôi chác. Trẻ thơ xẻ từng múi bưởi ngọt, đem chia sớt cho bạn bè. Đêm đêm khi đói bụng, trẻ thơ đến trước cổng nhà bạn, huýt sáo ra hiệu rồi xúi bạn xin mẹ vài đồng để hai đứa dắt tay nhau ra chợ ăn chè đông sương. Trẻ thơ, thường là một kẻ hào hoa, đôi khi phải làm hành khất.. « đại hiệp », nhưng tuyệt đối chẳng bao giờ là một người doanh thương mại bán.

(Đến nay, khi đã lớn, tôi vẫn còn là một kẻ hành khất hào hoa và cũng là một khách hào hoa.. khất thực.)

... Vườn nhà đến mùa trăng, tôi bỏ quên vườn. Vì một ngày lễ Trung Thu tung bưng đang được tổ chức ở trường học.

Trường nằm bên bờ sông, năm ấy thay vì phát quà bánh Trung Thu chán phèo như thường lệ, thầy giáo môn Sử ký đề nghị dựng lại một chốn tích lịch sử oai hùng trên sông : Hưng Đạo Vương đại thắng Ô Mã Nhi. Cả trường bận rộn tập dượt liên tiếp mấy ngày. Áo mũ xanh xang, gươm đao sơn phết hoa roè, pháo khói màu cũng xoay được đủ cả. Ông Hiệu trưởng chạy đi thuê mấy chiếc đò, thầy giáo lật lại cuốn Việt Nam Sử Lược của cụ Trần Trọng Kim để tìm thêm vài chi tiết.

Thế rồi chiều mùa thu hôm ấy, nước sông Hương gợn sóng, là Bạch Đằng Giang dậy sóng.

Đáng buồn thay, tôi bị xếp vào phe quân Tàu, lại phải thủ vai Ô Mã Nhi mới chết chứ. Tụi được làm quân Việt, bây giờ đang hơn hờ múa tay múa chân, hằng hái xuống thuyền ở bờ sông bên kia. Cái thằng bạn cùng lớp được vinh dự và may mắn làm Hưng Đạo Vương, lẳng xáng sửa râu sửa nón, tay cầm kiếm gỗ hững hờ chỉ vung vẩy.

Quân Tàu phù như bọn tôi thì ngồi trên đò mặt mày râu rí, những bộ mặt bôi phấn vẽ râu khi méo xẹo bất mãn trông như những thằng hề. Chưa ra quân mà biết chắc đã thua trận rồi, làm sao cãi lại lịch sử được.

Bên kia bờ, đại quân Việt đã từ từ chèo đò tách bến, « khi thế » coi dững mãnh gớm. Quân Tàu chưa cai mà đã thấy bủn rủn tay chân. Tôi phải vén cái mặt nạ Ô Mã Nhi lên một chút, hớp một miếng « b'a-lây » để lên tinh thần, rồi thúc hối « quân lính ». Chèo thuyền xong phong. Đứng như chương tích, bọn tôi được tấu công tung bưng một lúc, Hưng Đạo Vương ra lệnh lui binh để dụ địch. Quân Việt chèo đò tại một quãng, rồi thì nhau âm ỉ la hét thách thức quân Tàu đuổi theo.

Tôi đang ngần ngừ. Tiếng thầy giáo cổ vấn đang chạy dọc theo trên bờ sông, gần cổ trong máy phóng thanh :

— Đuổi theo đi... Còn chờ gì nữa ?

« Phó tướng » của tôi, một thằng chuyên môn đứng nhất về Việt sử, giọng « quân sự » ngắn cấn :

— Đứng đợi. Coi chừng trúng kế, tụi tôi nói dụ mình đến khúc sông có đóng cọc sắt để phục kích đó.

« Ô Mã Nhi » bực mình, cầu nhàu :

— Ai mà không biết. Nhưng thầy đã dặn mình phải đi theo đề, cho tụi nó bao vây bắt sống. Làm sai chương trình là chủ nhật bị cấm túc liền.

Thế là quân Tàu cũng phải chèo đò đuổi theo, dẫu biết trước là sẽ đi vào « cửa tử ». Khi những chiếc đò của hai phe chạm sượt vào nhau, một tiếng pháo hiệu nổ vang cùng lúc với tiếng reo hò « Sát Đát ! Sát Đát ! » inh ỏi. Quân Việt tôi tấp nhảy qua thuyền họ, vung gươm sát phạt. Đã được lệnh trước, tụi tôi cưa xáp trận mà cả phải buông gươm giả vờ lau ra chết.

« Hưng Đạo Vương » hùng hổ nhảy tới trước mặt tôi, định đánh bay thanh kiếm gó, nhưng hắn đánh trượt vào cườm tay tôi một cú đau đùng. Tôi cúi xuống vung mã tấu quật vào ông quyền hấn một cái « cộp », thanh nhọc ngã lăn ra, kêu oai oai mà chẳng thay linh bầu nào thêm đỡ dậy. Quân Tàu thấy chủ tướng đột ngột phản công một cách lý thú, vỗ tay khoái trá reo hò rồi lượm gươm dao lăn vào chiến đấu. Thế là sai lẫn với chương trình, quân Tàu giờ đây lại sắp thắng thế.

Quan khách (trong đó, trời ơi... có ông Hiệu trưởng !) đang đứng trên bờ chắc ngạc nhiên lắm. Tôi lại nghe tiếng thầy giáo khàn giọng la hét.

— Ô Mã Nhi ! Mày làm gì kỳ vậy ? Bọn mày mau vất gươm đầu hàng.. nhảy xuống sông làm bộ chết mau lên !

Thằng Phó Tướng của tôi lại lên giọng... « Tam Quốc Chí » :

— Mày từng thêm nghe. Tướng đã ra quân có khi không cần phải tuân mệnh vua.

Trời ơi, tôi phải làm sao đây ? Một bên là thầy giáo cứ bắt đầu hàng khi mình đang sung sức như cộp dũ, một bên là tên quân sự quật mọ với, bầy lính cứ muốn choàng nhau một trận trận tinh rồi ra sao thì ra...

« Hưng Đạo Vương » bây giờ mới lồm cồm bò dậy được một tay nắm bóp ống chân, xuống giọng nan nỉ với tôi :

— Thôi mày chịu thua đi. Không thì cả hai đứa đều bị phạt hết.

Tôi đành phải nghe theo lời nó. Không tuân mệnh vua thì chưa biết sặc chứ cái lệnh thầy thì ốm đòn là cái chắc... Và kết quả trận đánh đóng theo như lịch sử, quân Tàu lớp bị bắt sống, lớp chết trôi đầy sông, chỉ có tên Phó Tướng của tôi là cứng đầu hơn cả hấn bực tức nhảy xuống sông đòi « tuần tiết » (nhưng tôi biết hắn sẽ bơi một mảnh lên trước lên bờ sông, chỗ đang có hàng bán « xia rô » và đá chanh muối)

.. Tôi về đến nhà khi trời đã tối. Mâm cỗ Trung Thu đã được bày ra trước sân, bánh nướng, bánh dẻo Tàu... Bà ngoại tôi cùng mấy ông cậu bà

đi ngồi trầm ngâm trong vườn, hình như mọi người đều nhìn lên trời thưởng trăng.

Trăng đêm nay sừng đầy vắng vẻ, loang loáng trên sân làm trời có vẻ như một sớm mai còn nằm trong sương chứ không phải là đêm.

Tôi không thích nhâm nhi trà Tàu. Tôi lười thú đi quanh quẩn trong sân để thích thú nhìn thấy bóng mình chập chờn không đi theo dưới đất.

Tôi nhìn trăng và cũng thấy trăng đi theo tôi. Tôi đi tới đi lui khắp cả, vừa đi vừa nhìn lên trời, đi đâu tôi cũng thấy trăng chậm rãi theo mình (Ước gì suốt đời tôi được sống gần bên trăng xanh bình yên đó nhỉ)

Một ngọn gió nhưng từ đâu trong đêm thổi hơi mạnh làm cây lá chập chờn lung lay. Dĩ N. khẽ kêu lên với tôi :

— Trời ơi, cháu nhìn lá rơi kia. Coi tội nghiệp và đẹp không ?

Không, tôi không thấy đẹp gì cả. Hồi đó, tôi chưa biết nhìn lá, chưa biết thương màu lá, chưa biết buồn cho đời lá.

Rồi một ngày kia chàng trở về vườn cũ, cũng vào mùa trăng ..

Khi biết thương màu lá, là biết mình đã lớn. Tôi đã lớn. Nhưng không phải từ tốn nhẹ nhàng lớn lên trong khu vườn địa đàng, mà lớn thêm gió cát bụi mù giữa dòng đời lang bạt. Tôi đã qua tuổi hai mươi, không phải qua trên hai tay chăm sóc của mẹ hiền, mà qua suốt hành lang trắc trở của cuộc đời hai mặt đối lứa.

Tôi đã lớn... và tôi đã trở về. Không còn tuổi nhỏ để leo hái những trái bàng cho hàm răng nhai ngon, mà giờ đây, suốt buổi chiều tôi thần thờ lãng ngẫm tàn lá thay màu. Trên cùng một khóm cây, trên cùng một chiếc lá, mà những màu sắc đã dần đổi thay khác biệt. Đến mùa lá rụng, mùa thu, chỉ còn một chút màu xanh non dại trên cành, lấm tấm lẻ loi trong màu nâu, màu vàng, màu đỏ sẫm và màu chết úa... những màu sắc sống động kỳ diệu của loài cây chan hòa tan loãng trong nhau, mắt mình nhìn chăm thật lâu, mình sẽ thấy nhòa đi sau màn lệ mỏng cả một màu lá xôn xao rung động, từ đó, có lẽ mình mới biết thích những bức tranh phong cảnh tuyệt tác của Monet, vì trong những tầng màu nhạt nhòa đầy ánh sáng chan chứa với nhau đó, đã biến hình vĩ đại, đã gọi hứng lớn lao cho tâm hồn mơ ước cùng thắm hòa với thiên nhiên nguồn đẹp vô nguồn của trái đất. Từ đó, có lẽ mình mới bồi hồi day dứt hơn vì một câu thơ ngắn mơ màng : *Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san...*

Từ đó... Từ lúc biết thương màu lá, là cho dù vào một đêm thu, trăng có rực sáng trong lành vẫn không còn tìm được chú cuội ngồi gốc cây đa, chị Hằng không thấy đâu trên trời. Mà ngay ở dưới trần gian này... ôi thôi,

biết bao nàng Hằng Nga cứ lần lượt thay nhau cười cợt đời mình, không chịu múa khúc Nghê Thường mà chỉ dẫm nhẹ gót chân vào lòng mình nhói đau rồi tung bay mất hút.

Từ lúc biết thương màu lá, là không còn rước đèn kéo quân đi trong sân hồn nhiên hát bài *Tết Trung Thu rước đèn đi chơi...*, mà chỉ vang vang thăm thăm trong tim nhạc khúc âu sầu của Đoàn Chuẩn: *Thu đi cho lá vàng bay... lá rơi cho đám cưới về. Ngày mai người em nhỏ bé... ngồi trong thuyền hoa... tình duyên đành lỡ... và cho dù lá không rơi, đám cưới cũng về.* Những hôn lễ chẳng đợi mùa thu hay mùa xuân, những đám cưới choàng áo cô dâu cho những người em nhỏ bé của mình hết em này đến em khác, mà mình cứ suốt đời làm chú rể với mấy ngọn đèn đêm vắt vẻo. (Ch của tình đầu ở thị trấn Buồn Muôn Thuở; L của những quán giang hồ miền biển; L của giảng đường và thư viện mà có lần chúng ta vào đó không phải để tìm sách đọc, chúng ta lật từng trang sách của hồn nhau; V của những xoa dịu xê chia trong một thời lo âu bất trắc... Và trên hết, sau hết, tôi biết trước rằng một ngày kia, N. sẽ bẻ gãy ngọn cỏ chong chong của em để quên tất cả mà an lòng qua cầu, rồi có lẽ tôi sẽ một lần về đó, một mình đi qua cây cầu nhỏ của em, khẽ hát bài ca của một nhân vật trong đời Tam Quốc: *Cưới lừa qua cầu nhỏ... thương tiếc khóm mai gầy..* Cả N nữa, cô bé đôi khi kéo dài « giờ ra chơi » cho đến chiều tối, cũng có ngày em sẽ quên lược gương bỏ rớt đầu đó vào một thuở nào, vào một ngày nào, vào một túi áo nào, để nhẫn vàng thay cho nhẫn cũ bạc màu thối sọ).

Thôi... một lời ca đã kéo tôi đi quá xa rồi. Bây giờ tôi xin trở về trong khu vườn, vườn tôi hay vườn nhà ai cũng được.

Nửa đêm trăng, có nhiều bạn hữu. Mọi người đều đã lớn, rượu và đồ nhậu thay cho bánh trà. Quỳah hoa lan hương tỏaang thoảng, rượu Bách Nhật say ngọt uống mềm môi. Người xưa *Thu âm Hoàng Hoa Tửu*, ngày nay, tôi được uống một chày la-de trong bầu không khí thân ái này là cũng thỏa mãn lắm rồi.

Tôi và người thiếu nữ đi xa dầm tiếng nói chuyện cười đùa của người khác. Tôi và nàng đứng trước một hòn non bộ, lặng lẽ ngắm cảnh núi non sông nước thu nhỏ lại như một chiếc hộp, mà vẫn gọi lên cả một bầu trời bao la. Những hòn đá chông chát bên nhau, lâu ngày mọc đầy rêu xanh, có những hốc nhỏ, có những lùm cây trông không khác gì một hoang đảo thực sự, có vài mô hình giả làm con đò neo bến, có cả lão già ngồi câu cá. Một chút đất đá, một chút cây cỏ, một chút nước hòa hợp khéo léo trong một không gian nhỏ, chờ thời gian dần qua, đến đêm nay trong màu trăng bàng bạc, cả một vũ trụ có linh hồn, một thế giới xa lánh tất cả phiền muộn để dành riêng cho ai đó.

(Tiếp theo trang 64)



ĐÌNH HÙNG • TẾ HANH

gặp nhau lần cuối

*Khi tôi ngồi xuống ở bên em
Giở tập thư xưa đọc trước đèn
Vẫn ngọn đèn mờ, trang giấy lạnh
Tiếng mùa thu động, tiếng mưa đêm*

*Gần nhau còn lạ nét môi cười
Em đến như người bạn cũ thời
Trận gió năm nào chưa ngớt thổi
Mà nghe hồn gió lạc xa khơi*

*Em hãy ngồi im — khuya đã lâu
Phút giây tâm niệm tưởng như sầu
Ngón tay nào vuốt tàn hương bướm
Gỡ cánh hoa phai lã mái đầu*

*Đèn nhỏ sương pha lạnh mặt người
Lạnh vương từ sợi tóc buông rơi
Lìa vai kỷ niệm bay mùi phấn
Nếp mặt hồn nghiêng lá hồ người*

*Mắt lặng nhìn nhau từ dĩ vãng
Chợt xanh màu áo nhớ thương xưa
Bóng em khoanh khắc thành hư ảo
Buồn lướt hàng mi thấp thoáng mưa*

*Từng nhớ, từng thương, từng chạm đầu
Từng chung dòng lệ thấm vai nhau*

*Mà trong mắt biển ngờ non ái
Nhịp thở ân tình cũng biển dâu
Sương xuống nhiều thêm thối biệt ly
Nhìn em lần cuối, tiễn em về
Mưa buồn nở đê đường thu lạnh
— Đầy áo quàng vai, em hãy che.*
ĐÌNH HÙNG

VU VƠ

*những ngày nghỉ học tôi thường tới
đón chuyến tàu đi đến những ga
tôi đứng bơ vơ xem tiễn biệt
lòng buồn đau xót nỗi chia xa*

*tôi thấy tôi thương những chuyến tàu
ngân đời không đủ sức đi mau
có chi vương vía trong hơi máy
mấy chiếc toa đầy nặng khổ đau
bánh nghiền xe lăn quá nặng nề
khó phi như nghẹn nỗi đau tê
lâu lâu còi rúc nghe rền rĩ
lòng của người đi rêu kể về*

*kể về không nói bước vương vương
thương nhớ lan xa mấy dặm đường
lẻo đẻo tới về theo gót họ
tâm hồn ngơ ngẩn nhớ muốn phương*
TẾ HANH

MÈO VÀ CHÓ • MƯỠNG MÁN



Con tem nằm chết đi dưới cái dấu nhật ấn tròn vo. Tem vẽ hình cụ đồ Nho mặc áo đồ chổi. Dấu nhật ấn đen thui làm dơ cái áo của cụ ; không biết cụ có buồn, oán ông công chức nào đó ở nhà bưu điện đã đóng cái dấu dị hợm ấy giết chết con tem, bần bản cụ không ?

Không dung chàng thấy thương cụ đồ Nho ghê. Thương lấy cả hình những anh hùng liệt nữ in trên những con tem khác. Theo chàng, tem chỉ nên in phong cảnh nhà cửa cây cối, chim mèo cá chuột... vân vân và vân vân, không nên in hình một ai cả vì, hình ảnh họ sẽ bị dấu nhật ấn bôi lem luốc hết sức phạm thượng và hỗn láo. Đó là chưa kể trường hợp những ông (hoặc cô, bà) công chức phụ trách ấn dấu — mỗi khi gặp phải chuyện bực mình, trút nỗi bực dọc lên đời tem, đóng dấu y như là cầm búa tạ bổ xuống gỗ, cộp cộp, chan chát. Cộp cộp một cách khoái chí. Tội nghiệp những hình người in trên tem ghê.

Mắt chàng rời con tem chết ngắm nghía cái phong bì. Tên chàng và địa chỉ viết bằng mực đỏ. Nét chữ run run quen thuộc của một người con gái.

Trên góc bì bên phải là tên của nàng ; người gửi : Con-Mèo-Ốm. Chàng phì cười. Tên Con-Mèo-Ốm chàng dùng để gọi cưng, gọi đùa nàng. Con-Mèo-Ốm của anh. Thế mà nàng dám đề ngoài bì một cách hiên ngang. Ông già phát thư lúc này nếu có tò mò đọc thấy tên nàng chắc ông phải lạ lùng ngẩn ngơ ít nhất là nửa phút.

Chàng ôm cái thư vào ngực nằm lăn xuống giường. Cái thư theo hơi thở chàng phập phồng lên xuống, tưởng chừng con tem chết nhờ nhiệt lượng trong cơ thể chàng truyền thông sang, bắt đầu hồi sinh, lồm cồm bò trở dậy.

Chàng nằm ngửa, đưa cái thư lên ngắm nghía. Khác với mọi lần khác, lần này chàng không dùng kéo để cắt thư ; chàng dùng răng để xé.

Bảy tờ giấy xé ra từ cuốn tập học trò, 14 trang chữ ngoằn ngoèo kín mít. Tâm sự nàng um tùm in một khu rừng lau, hẫ hẫ.

Và, trang thứ nhất, cánh cửa khu rừng lau um tùm thơ mộng ấy bắt đầu mở ra trước mắt chàng :

« Con-Chó-Ốm của em.

Gần một tháng rồi sao anh chẳng viết dòng nào cho em. Em sắp chết rồi đây, chết vì chờ thư anh. Anh nói làm chi... em ngủ có anh đỡ, em buồn có anh dỗ, mà bây giờ thư anh chẳng chịu tới ? Em muốn đánh điện tin ra Huế, nhưng sợ anh im lặng nữa thì em vô vọng mất thôi.

Mỗi lần ông phát thư ngang qua, em nhìn theo như con chó chờ tương — ủa quên, như con mèo chờ xương chừ, em là Mèo Ốm mờ lý ! Anh ơi, ba cái thư gửi đi rồi, chẳng lẽ gió bay lạc mất hết rồi sao ?

Em khóc âm thầm — anh đã thật sự quên em — có lần nào thư đến chậm như thế này đâu — em đang bị bỏ quên lắm phải không ? Em khổ sở trong lòng, yêu một người mù mịt và hoài nghi mọi sự.

Quyển nhật ký dày đặc chữ. Ngày xưa em ghét nhật ký, vì sợ nỗi lòng mình bị kẻ khác dòm ngó, đọc trộm. Em thích em là địa ngục, chẳng ai biết tới. Bây giờ em thương anh, thương mà chẳng dám bày tỏ với ai ngoài... anh, nên em thêm viết nhật ký, đi đâu cũng mang theo bên mình. Trong nhật ký em dán hình anh và đề mục đỏ mấy câu : « Nếu tôi chết bất ngờ, xin ai đó tìm được di vật này gửi về cho... Cắm đờ đến trang thứ nhì, nếu không muốn mù mắt lập tức ». Anh có thấy em thương anh đến chừng nào ? Vậy mà em sợ ai đó tò mò, em ôm nó sát bên mình vì ngờ đâu đâu cũng có cặp mắt rình thấy em thương « người ta ». Em sợ loài người quá. Vái Trời đừng ai biết hết.

Eo ơi, em thú tội với anh kiểu này, đừng cười em nghe chưa. Em cơ đơn quá đỗi, trừ những lá thư anh và cuốn nhật ký này em chẳng còn ai hết — nhưng bây giờ anh đã bỏ em, em còn lại mình nó thôi, « đưa bạn » thân thiết, vô hồn, câm lặng !!!

Mở hơi lấm tấm trán chàng. Mặt trời đang xích lại gần hồng tâm giờ Ngọ, dùng chiến thuật « hỏa công » áp đảo cái mái nhà. Khối nệm dày dưới lưng chàng hồ hấp hơi nóng mặt trời bắt đầu làm chàng khó chịu. Tờ thư

Thứ nhất, với những lời lẽ dẫn dắt của Mèo-Ốm khiến chàng bối rối không ít. Quái lạ, cách đây năm hôm mình gửi một thư, dán đủ 10 đồng tem hẳn hoi, sao thư không tới?

Bên ngoài nắng sáng choang. Những giòng chữ trách móc của nàng biến thành những toa tàu kéo còi chui qua trí óc chàng như qua hang động tối mò. Trời nóng quá sức, không thể nằm nán lại trên giường lâu hơn; chàng bực bội cau có rút tấm drap trải giường làm dề chùi sàn, ngả lưng nằm xuống khoảng nền xi măng mát rượi, xấp giấy đầy ngệch chữ nàng ngả theo.

Tờ thư thứ hai trải rộng:

« Anh ơi, hình như ông phát thư tới đầu ngõ. Cái giọng ồn ào của ông vắng vắng, đề em ra đón xem có thư anh không. Chờ em một chút xíu nhé.

Trời ơi, có thư anh, thôi anh chịu khó chờ em đọc một tí, em run quá em không viết được. Ói, chữ anh lấp kín mấy trang thư. A, anh hết ghét em rồi. Em đa tạ anh...»

Chàng thở ra nhẹ nhõm, ngồi bật dậy. Chàng mỉm cười, bĩu môi làm như thể nàng đang ngồi trước mặt chàng, chàng lầm bầm: *Mới chậm thư tí đã la toáng lên, cố cho u cái đầu... Bây giờ thì chàng khoan khoái ngồi bó gối và đọc tiếp, quên mất hơi nóng đang ủa vào ngạt căn phòng.*

« Con chó ốm của em,

Đây là lần đầu tiên em đang viết thư cho anh thì thư tới. Đọc xong thư anh, em mắc cỡ quá, úp mặt xuống gối mấy giờ liền. Em đã ngờ oan cho anh.

Anh nói anh mong thư em như Con-Chó-Ốm mở miệng sữa gâu gâu khát sữa hả? Đáng đời anh. Em gọi anh là Con-Chó-Ốm ai bảo anh trêu em là Con-Mèo-Ốm chi. Anh ức chưa hở Con-Chó-Ốm sữa gâu gâu thêm sữa? Anh ức em, em không cho anh hôn lên trán, em mở mắt nhìn anh, nhìn đôi môi tội lỗi của anh cho anh xấu hổ anh chết. Em chuyền lên cây cho Con-Chó-Ốm đứng ngẩn ngơ chết thêm. Anh ý anh học Văn khoa, đem ca dao dọa em đấy hẳn?

Có trầu mà chẳng có cau

Làm sao cho đỏ môi nhau thì làm

Hai câu đó em chưa nghe lần nào, lạ quá. Hay anh mới « sáng tác » đề trêu em? Coi chừng cánh tay của anh, em véo anh à, em cắn anh như cắn trái ổi trái chùm ruột đó.

Anh xấu lắm, em không chịu đâu. Em muốn quên mấy câu ca dao xí xọn kia mà không được, mắc cỡ quá đi, nó cứ bay nhảy trong đầu hoài. Em sẽ gắn trên môi em một cục nước đá, anh liệu hồn! Anh quý quái nhất thế giới! Em đầu hàng anh rồi.

Em muốn cắt lưỡi anh bỏ... túi. Chừng nào em thèm nghe anh nói em lấy ra gắn vô miệng anh, hể anh nói nhảm, đọc ca dao xí xọn em thò tay vô miệng lấy lưỡi ra lại, sợ chưa? Nói vậy chứ anh là chúa ăn hiếp em. Em không thèm gửi cho hình em cười toe đầu, em sẽ gửi hình em đang khóc cho anh sợ, cho anh ghét em thêm chút nữa...»

Đang nức lòng say mê uống từng lời ngọt ý nồng của nàng, chàng bỗng giật thót người nghe đau nhói ở đuôi như thể ai vừa dùng kim nghịch ngợm châm chàng. Chàng dòm xuống, bắt gặp chú kiến lửa cùng đồng bọn của chú đang mon men từ sàn xi măng nhào lên tấn công chàng. Chàng chẳng giận chút nào, khẽ phũ chú xuống đất. Rồi chàng bỗng đổi ý, chàng lấy một cái hộp quẹt bỏ « thẳng giặc kiến » vào. Ta sẽ gửi mí cho Mèo-Ốm làm quà sinh nhật nàng.

Quên biến cái nệm đang hùng hực bốc hơi nóng, chàng lại ngự lên giường, đọc tiếp thư:

« Anh nói em là nữ hiệp sĩ chuyên muốn xử dụng món võ khóc để khuynh đảo tinh thần địch thủ hả? Lại còn dọa em nhè anh sẽ quăng em vô cô-nhi-viện cho mấy bà Soeur đỡ, anh ác quá đi.

Biết không? Hồi nhỏ em học trường bà Soeur, mấy bà Soeur đẹp như Thánh Madeleine nhưng ác như quỷ sứ. Em đã từng ăn thuốc kẻ trên mấy đầu ngón tay, từng bị véo tai đau điếng và quì cột cờ, bị vuốt mũi và bị nhốt cầu tiêu. Nói sơ sơ vậy đề anh biết là em « hiền lành » lắm. Có lần em rủ mấy đứa trời đánh khác bỏ vô phòng bà Soeur ăn cắp tượng Maria đem dẫu. Mấy bà trừ em chết bị đầy xuống địa ngục sau khi dụ dỗ em đi tu không được, em lý luận là em sẽ lên cõi niết bàn tiêu diêu miễn cực lạc như báo đăng phân ưu ấy. Ôi Chúa ơi! Em đã tiêu diêu dưới cột cờ suốt buổi.

Còn chuyện này vui không chịu được, cấm cười, em nói khẽ thôi kẻo ai nghe được thì phiền. Thương anh lắm mới kể cho nghe. Nghe xong phải quên, hứa đi?

Hồi đó mấy bà Soeur bắt tội em mặc áo dài rộng, không được nhấn eo và bắt « trang lợi » bên trong bằng áo lá thối, phải là thứ vải dày ở nhà may chứ không được mua thứ bằng tơ mỏng ngoài chợ. Em đâu thèm nghe. Anh thử nghĩ trời nóng thấy mồ, bên ngoài áo dài, bên trong áo ngắn ai chịu được, nên em chỉ mặc đơn sơ có áo dài và thứ em đang mặc bây giờ bên trong thôi. Thế là bà Soeur giám thị không cho vô lớp. Em bị thộp cổ ngay tại cổng đưa vô phòng hiệu trưởng. Tại đây bà già giám học lấy dao lam cắt bốn eo áo, em được đưa đi biểu diễn trong lớp cho bà con chiêm ngưỡng dung nhan, bà cầm thước kẻ chỉ trỏ trên mình em...Nào là nữ sinh ăn mặc thế đấy. Nào là chỗ này « đẹp » ghê hờ các con... Trời ơi, em muốn ngắt đi cho rồi, nhục nhã muốn tự tử được. Bọn em nhấn nhở cười hích hích dưới bàn. Em bỗng nổi sùng, hết ngượng, em cười đáp lễ tội nó và hỏi to tao hấp dẫn không tội bây? Bà. Soeur hét lên, làm dấu thánh giá. Lạy chúa tội!

Kết quả là em bị đuổi một tuần, chép 1000 lần câu : « Người nữ sinh có tư cách phải biết ăn mặc đúng đắn ». Em viết 1000 câu nữa nộp thêm : « Người nữ sinh có tư cách phải biết ăn mặc đúng mode ». Em bị quí suốt một buổi sáng dưới cột cờ và ăn thực kẻo đau quên thôi. Nhớ cái thời làm ma quí vui ơi là vui, cũng đau quá đỗi, nhớ đời. Em ghét các bà Soeur trường đạo cho tới bây giờ, nghe anh dọa bỏ cô nhi viện và gửi bà Soeur, em sợ khóc thét lên. Thôi thôi, em đầu hàng anh. Anh nói gì em cũng nghe, bảo gì em cũng dạ. Thưa anh, em ngoan lắm cơ ! ...»

Đọc đến đây, chàng vội buông tờ thư, quí lên, người mặt nhìn trần nhà hết sức thành khẩn, chàng khẩn vái thăm thi : Lạy chúa nhân từ cao cả, hãy tha tội cho Mèo Ốm. Mèo Ốm đã dám cứng đầu cãi lại các bà Soeur đáng kính. Nàng có một thời tuổi nhỏ thật ngang tàng. Liệu con cười nàng về làm vợ nàng có cứng đầu cãi lại con như đã từng anh dũng cãi lại các bà Soeur không ? Xin Chúa nhân từ, con là kẻ ngoại đạo, nhưng con tin Chúa vẫn hằng ngự trên đầu con, Chúa hãy giúp con khắc phục, chế ngự được Mèo Ốm. Con sẽ viết một tờ tâm thư thật thống thiết và hùng tráng bảo nàng phải ăn năn những lỗi lầm cũ Chúa nhé. Giờ thì con đọc tiếp thư nàng, coi nàng còn phạm lỗi lầm gì nữa không, con sẽ « moral » nàng luôn. Chúa đồng ý với con chứ ?

« Anh muốn gồng mình vào « bắt nạt » em tại nhà em hả ? Ngon lành chưa ? Nhà em tường thấp nhưng ông già cần thận rào kẽm gai như đồn phòng ngự. Liệu anh dám phi thân vào không ? Hay là em sẽ trồng cây cao để anh đu vào như Tarzan nhé. Đùa vậy chứ em không dám đâu anh ơi. Em sẽ đứng tim khi thấy anh lù lù xuất hiện mất. Máy hôm thi em làm bài không được, vì đâu học hành gì. Phải nói cho đúng là em hận nhớ anh và lo mong thư nên quên hết mọi thứ, đành chờ cuối năm thi vô Được chế thuốc chống « lười » và thuốc « liều » tặng anh.

Thư dài hơn đười con thần lẩn, (ủa quên, Con-Mèo-Ốm) rồi, em ngừng đề mang anh vào giấc ngủ.

Con-Mèo-Ốm cuộn tròn ngủ trong nỗi nhớ anh.»

Đoạn cuối nàng viết quá dễ thương Chúa ạ ! Con hy vọng nàng sẽ trồng cái cây cao cao cạnh hàng rào để con đu bay vào nhà nàng một ngày đẹp trời nào đó. Từ ngày mai con sẽ tập nhảy cao. Chàng bỏ thư lại vào bì, ngồi thộn mặt ra. Chàng nghe hạnh phúc đang như men rượu mạnh thấm băng qua hồn xác. Chiếc hộp quẹt nhỏ « thắp giặc kiến » vẫn nằm trên sàn xi măng lè loi.

Chàng mân mê chiếc hộp quẹt và lầm bầm nói như mê : « Mèo-Ốm ơi ! anh sẽ gửi con kiến lửa mừng sinh nhật em tuần tới. Ngày nào đó nhờ Chúa nhân từ, con kiến sẽ biến thành anh, chui ra khỏi cái hộp quẹt tù túng, sống bên em đời đời. »

chiều bên chân núi ở vũng tàu

• tặng ĐTL.

Chiều nghiêng dáng núi ngậm ngùi
Mưa qua bên vắng nửa đời quạnh hiu
Hồn dâng theo đợt thủy triều
Thoảng trong hơi gió tiếng cười hôm qua
Đường xa bóng nhỏ chiều tà
Vời trông nắng lịm đôi tà áo xưa

Gặp nhau như nỗi tình cờ
Đời xanh một chút mộng hồ mai sau
Ô hay, chiều khuất phương nào
Ngồi đây gắm lại điệu chào trăm năm

trở về lúc sương xuống lạnh

• tặng Em

Gửi em yêu những mảnh sầu thơ dại
Chiều đi hoang mây trắng ngủ trên trời
Em xỏa tóc ngồi hong chùm mộng tưởng
Khi ta về lòng thương nhớ xa khơi
Mây giăng mắc màu trắng xưa diễm tuyệt
Đời vẫn xanh khúc nhạc nguyện hôm nào
Giữa đường thom bước chân mềm cỏ mượt
Tóc đẫm sương ngờ ngợ giấc liêu trai
Tặng em yêu chút màu xanh lá mới
Ta, cánh chim ngừng nghỉ dưới trăng tà
Hồn biển rộng mang mang sầu viễn xứ
Tình muốn tròng rừng núi nhớ bao la
Em biết không, một đời ta mây nổi
Động thành mưa và rớt lại nơi đây
Ôi mộng tưởng tuyệt vời thời trẻ dại
Lặng chết dịu dàng như cơn say
Ngay thảng cũ như chùm hoa nắng vỡ
Lời thì thăm gió thoảng chút bình yên
Màu lá mới và lòng hồn nhiên cũ
Còn mai sau niềm tin nhỏ bên mình
Gửi em yêu nụ cười thom nước mắt
Của một thời đã quá đỗi xa xôi
Đêm mình mộng sương tê từng hơi thở
Dòng sông xưa cuộn cuộn bến sông về

Ôi trở về lúc sương đêm xuống lạnh
Gõ nhịp tim đau xót chút đam mê



màu lá mới

PHẠM CHU SA

CÙNG GỌI LÀ MỘT CHUYẾN ĐI(*)



bút ký

VŨ MỘNG LONG

Nhớ dò Cẩm Lan? Nhớ cô hàng cà phê tỉnh nhỏ? Nào đã biết. Bởi vì, hình ảnh đi vào nỗi nhớ thương đi rất chậm, đi rất thông thả. Rất nhiều khi, nó mới đi chút xíu đã quay gót.

— Thầy về ngay chứ?

— Uống cà phê đầu về ngay được. Ông bạn có thể neo xe chờ tôi. Nếu bạn «văn nghệ» xin mời vô uống cà phê với tôi.

Người xích lô cười. Tôi bước vào quán *Nhớ*. Ngụm cà phê đầu đã thấy nhớ vợ, nhớ con. Chẳng nhớ nổi ai. Hết rồi, tâm hồn tôi đã hết chỗ cho một nỗi nhớ. Rồi quán *Nhớ*, tôi bảo người văn nghệ nhân dân đưa tôi tới các quán cà phê ở Tuy Hòa làm một cuộc quan sát. Tuy Hòa khá đông quán cà phê văn nghệ. Những ngày gió Nam lộng thổi, trời không có nắng, ngồi quán cà phê tâm sự vụn thi tuyệt. Phải vì thế chăng mà dân Tuy Hòa nhiều người làm văn nghệ? Kia Võ Hồng «trưởng lão». Nọ Khánh Linh, Nhã Nam, Trần Huyền Ân «thiếu hiệp». Đạo diễn Bùi Sơn Duân dễ thương cũng dân Tuy Hòa đó. Tuy Hòa, tỉnh lỵ duy nhất ở Việt Nam, có nhà in offset. Tuy Hòa, đặc biệt quán *Cây Phượng* dán đầy bích chương quảng cáo sách báo văn nghệ va tú sách bày bán văn chương bới những... sáu mươi phần trăm. Tôi cảm động và sung sướng khi gặp cái bích chương viết tay của một độc giả ái mộ tôi dán trên tường *Cây Phượng*: «Ăn chè *Cây Phượng*

(*)_Độc từ TN số 62

mà đọc *Phượng Vĩ* của Duyên Anh thì tuyệt cú mèo». Sài Gòn tôi đang sống, Đà Lạt tôi đã lên, Nha Trang tôi đã tới, Huế tôi đã ra và tôi đã chịu khó đến các quán cà phê. Nhưng không ở đâu có không khí văn nghệ đúng nghĩa của văn nghệ như ở Tuy Hòa. Nghĩa là người ta đến quán cà phê, uống cà phê, thủ thi với nhau về chuyện gì đó chứ không phải chuyện văn nghệ. Sẽ khó chịu lắm nếu ta thấy ở bất cứ quán cà phê nào một vài anh lý luận văn nghệ to tiếng, một vài anh vác máy chữ tới viết văn, một vài anh ngồi quay lưng ra ngoài, hi hục làm thơ!

Biết sơ qua về Tuy Hòa văn nghệ qua các quán cà phê, tôi trở lại nhà anh Hoan. Tối hôm đó, tôi dự đêm văn nghệ trên lầu một của Ty Điền Địa, nơi thi sĩ Lê Công Minh «ngự trị». Nghe nói, ở đây, anh em văn nghệ Tuy Hòa thường tụ họp làm thơ xướng vịnh và liên ngâm. Cảm khái thật. Tôi đã nghĩ không sai: Bây giờ, những bài thơ hay thường được sáng tác ở tỉnh nhỏ. Tôi vào cái nghề văn bút đã tròn mười hai năm, lần đầu tiên, mới dự đêm văn nghệ với những người văn nghệ. Văn nghệ có gì? Bánh mì, cà ry, chả giò, nem nướng bày trên giấy báo thay mâm và đặt trên nền nhà thay bàn. Bĩa đồ ngâm nước đá trong cái thùng múc nước. Lỵ là lon sữa bột Guigoz. Ăn chí tinh. Nói văng mạng. Ngâm thơ. Hát. Văn nghệ đấy chứ? Thú thật, tôi không khoái văn nghệ kiểu này. Nó ồn ào mà văn chương đòi hỏi sự cô đơn tuyệt đối. Mỗi nghệ sĩ là một con ốc trôi dạt trên bãi cát. Anh ta không được nói về anh ta. Anh ta không được nói về người khác. Bởi anh ta đã nói quá nhiều. Trong tác phẩm của anh. Nhưng ở tỉnh nhỏ, sinh hoạt văn nghệ lối văn nghệ Tuy Hòa nó mang tính chất đoàn tụ thân mật. Tôi đã hỏi một câu: Tại sao anh em văn nghệ Tuy Hòa thương yêu nhau thế? Họ chỉ cười. Quả thật, họ thương yêu nhau thắm thiết. Họ thật. Họ sống với nhau, cho nhau, vì nhau. Không có đố kỵ nhỏ mọn, ghen tị ti tiện, oán ghét hạnh phúc riêng của nhau. Tâm hồn họ phơi phới như gió lộng trên cầu Đà Rằng. Tâm hồn họ cao như đỉnh núi Nhạn. Ở Sài Gòn khan hiếm sinh hoạt văn nghệ cởi mở. Ở Sài Gòn, văn nghệ chỉ tụ tập từng bàn tại quán *Cái Chua* với thời khắc khác nhau để nói xấu những kẻ văng mặt. Thỉnh thoảng, lò dò tới vài anh văn nghệ lộn sòng ư nói phét, thứ văn nghệ viết lách rất tồi song đọc ai mấy anh ấy cũng đề ra chê bai âm ỹ như cảnh mỡ bò, giết trâu, xưng x rưng mình là ngự sử và chương. Ôi, những con mồi gặp mưa lúc nhúc bò dưới đất mà Nguyễn Xuân Hoàng diễn tả, đáng thương biết mấy! Những con mồi văn nghệ Sài Gòn chưa gặp mưa — và sẽ trốn mưa bằng áo tơi của chúng rất giỏi — sách in 1000 cuốn cứ bị ế ẩm, lên giọng khinh miệt những tác giả «best-seller» làm như độc giả thường ngoạn toàn người mù. Mù nên mới không hiểu nổi cái huyền diệu trong văn chương ế mốc của chúng

Khi mọi người đã ngà ngà men bĩa thì một nhà sư văn nghệ tới. Nhà sư chức sắc của trường Bồ Đề. Nhà sư có dang đắp Chiêu Lý Phạm Thái. Đẹp trai. Cao lớn. Thích ngâm vịnh. Tôi muốn nhà sư ấy ngồi cùng bĩa bằng

lon Guigoz, nhắm nháp thịt gà cà ry. Tôi muốn nhà sư ấy cởi áo cà sa trải xuống làm đệm ngồi như nhà sư Chơn Pháp Nguyễn Hữu Hiệu phơi áo cà sa trên ghế, vào bàn xi phê trầm tư mặc tưởng một ván bài nghi ngờ bị thâu cây. Thế mới Người, mới Cuộc Đời, mới Văn Nghệ. Văn chương đòi hỏi phóng khoáng, tự do. Ràng buộc vào cái gì đó, văn chương khó thoát. Phạm Thiên Thư phá giới thơ sẽ hay nhất nhân loại. Bởi chưa phá giới, lại vào thơ dự thi nên chỉ ăn giải an ủi. Phạm Công Thiện sẽ xuất chúng nếu đùng tu hành giả vờ! Nhưng nhà sư Tuy Hòa không chịu cởi áo cà sa, thành thử, tôi mất hứng. Và tôi bỏ ngang cuộc vui, đi tìm cà phê Nhớ. Đem về ngủ với thi sĩ Phan Long Yên, đọc thơ *Tình quê* để ngăn cơn tức mai mình đã rời Tuy Hòa. Phan Long Yên tả quê hương Tuy Hòa đẹp quá, nên thơ quá. Tình yêu quê hương nồng nàn của anh trải dài mấy ngàn câu thơ mà chưa dứt. Anh Phan Long Yên, hẹn cùng anh ngày nào đó, vào mùa lúa chín, sẽ về thăm Tuy Hòa và bắt anh đưa đến cánh đồng Ô Long vàng rực tương lai. Tạm biệt Tuy Hòa, tạm biệt Trần Huyền Ân, Nhã Nam, Khánh Linh, Lê Công Minh, Nguyễn Công Hoan, Phạm Ngọc Lư, Phạm Cao Hoàng, Phan Long Côn, Phan Long Yên, tạm biệt Minh, chủ nhân *Cây Phượng*, người tôi quý nhất vì giấc mơ viết bộ Địa lý Việt Nam của anh, tạm biệt tất cả. Tôi sẽ đi bằng xe lửa ra thăm các anh. Tôi sẽ lên đỉnh núi Nhạn nhìn xuống thấy Tuy Hòa bình yên, thấy Tuy Hòa xanh ngát. Tôi sẽ về Hiếu Xương kiểm hai người thương binh trên chuyến xe đò. Đời tôi chiến trường rồi, hẳn họ đang sống hạnh phúc bên vợ hiền có con trâu xanh hết lòng giúp đỡ. Ngôi trường sơ học Xuân Tự chắc đã rộn ràng tiếng hót chim khuyên. Tôi sẽ về Tuy Hòa túi không thể cản cước, không thể nhân dân tự vệ, không giấy tờ tình trạng quân dịch phiền toái. Những bót cảnh sát dọc đường đã thu dọn. Sư đoàn Bạch Mã của Đại Hàn đã về xứ họ, mang theo những chiếc báng cấm sọ người trắng hếu sợ hãi. Không sợi thép gai nào sót lại đe dọa làm chảy máu chân ta, tay ta, mình mẩy ta và quê hương ta. Chúng ta có thể nằm ngoan trên võng bắc qua hai cây ngọc lan ngâm ca dao, tập lầy Kiều. Hay chúng ta vào hang núi làm thơ tương tư bãi biển. Hay chúng ta đứng giữa cầu Đà Nẵng viết và chờ đợi gió Nam, chờ đợi nước nguồn ra bề. Chúng ta nằm. Chúng ta ngồi. Chúng ta đứng. Suốt đêm. Đồng hồ vất đi. Chẳng còn hơi còi hụ giới nghiêm. Chỉ còn tiếng sáo diều vì vụ lơ lửng bầu trời. Chỉ còn tiếng gió lượn qua lá. Tiếng nước đùa chân cầu. Tiếng thăm tình tự của những người yêu nhau. Đời không còn chiến trường. Đời không còn những người con đi vắng. Đời không còn những người mẹ già nhớ nhung.

Em có mong ngày ấy anh về thăm quê em không, em gái Tuy Hòa?

VŨ MỘNG LONG
(18 - 8 - 1972)



NGUYỄN TUẤN ANH

BÍCH HẠNH (Saigon)

Càng ngày thanh niên Việt Nam, nam cũng như nữ càng cao hơn thế hệ các cụ ngày xưa vì hoạt động, vì thể thao, vì dinh dưỡng, vì thuốc men tân tiến... Châu mới cao 1 m 64 vậy chưa đáng lo đâu. Bình thường ta có thể cao tới tuổi 25. Khi cái đĩa sun tăng trưởng ở hai đầu các xương dài đã hoàn toàn hóa cốt. Rút tiếc không có thuốc nào làm lùn người xuống người đâu, cháu có thể yên trí tiếp tục.

LÊ VĂN TÂM (Đưa Đương)

1.— Cháu có vẻ hơi lùn đấy. Chịu khó ăn uống thêm bò thịt, sữa, trứng. Dùng thêm thuốc với Calcigénol Vitamine. Nước tập thể dục, thể thao đều đặn. Bơi lội, chạy nhảy, leo dây rất tốt.

2.— Ở tuổi cháu mụn mặt nổi nhiều 90% là trứng cá của tuổi dậy thì. Nên rửa mặt bằng PH22 hay sà bông Dermacide.

3.— Cháu hãy mua cho má cháu 1 ống Épanal 5 hay Neurinase để chữa chứng tỏ lòng hiếu thảo. Nhớ dặn bà uống 1 viên vào buổi trưa và 1 viên vào buổi tối để tìm lại giấc ngủ.

NGỌC ANH (Tam Kỳ)

1.— Da xanh mét thường là triệu chứng thiếu máu. Buổi trưa khi trời thường nóng nên da bớt xanh cháu ạ. Cháu có thể uống Hépatone và chích sinh tố B12.

2.— Nếu cháu bị huyết trắng có thể dùng Aseptol để rửa và uống trụ sinh như Cotracyn hay Albamycin G. U.

3.— Muốn cho chân thon nhỏ chú nghĩ cách hay nhất là năng bơi lội. Nếu còn nhiều thắc mắc khác hãy biên thư mới cho chú.

TRẦN LÊ LINH VỊ (Trảng Bàng)

1.— Chú không rõ cháu là trai hay gái. Xem tuồng chữ có lẽ hầu thuộc nữ giới. Như vậy chiều cao là vừa. Nhưng số cân hơi cao. Nhịn đói để bớt đi 2 kg là vừa đẹp.

2.— Nhức đầu và lưng mà làm gì đến nỗi phải lo chết hả cháu. Ràng tránh táo bón. Uống Pyréthane, Calmalone Plus hay Nistidina và thoa lưng bằng Baume Solar, sẽ bớt.

ĐÔNG AN (Quảng Ngãi)

Muốn mập và cao hơn cháu phải chú ý tới việc dinh dưỡng bằng các chất đạm nghĩa là thịt, cá, sữa, trứng. Uống thêm Biotone, Dianabol và Calcium Corbierre. Nhớ uống thuốc tẩy sán lãi trước. Dùng thêm thuốc Kuzy-me cho mau đói.

MINH (Taberd)

Chú phải hỏi lại cháu là cháu là cháu đã bắt đầu vỡ tiếng chưa? Nếu

chưa thì râu và lông có chậm mọc chỉ là vấn đề thời gian. Đừng nôn nóng quá nghe!..

LÊ MÂN (Qui Nhơn)

1.— Bệnh lở miệng của cháu (Apthes) nếu không chữa trị cẩn thận sẽ tái phát luôn luôn. Chấm các mụn lở bằng bông gòn thấm dung dịch Acide Chromique 1% hay Bleu de Méthylène 1/50. Ngậm kẹo Solutricine, Bacitracine và uống sinh tố P P (Nicobion). Uống thêm Ultra-Levure.

2.— Thoa chỗ ngứa ở tay bằng Pommade Fongéryl và uống thêm Antistine. Không phải ung thư đâu, đừng lo.

N.A. (Ban Mê Thuột).

1.— Những vết đỏ tự nhiên nổi lên ở da có lẽ do sự dễ bề thành bao các vi ti huyết quản mà ra. Cháu nên uống sinh tố C, Rutascol, thuốc cầm máu như Émotrifar và thoa Pommade Hirudoïd.

2.— Rửa mặt bằng PH22.

3.— Đừng nên cạo các lông tơ ở trên da mặt, không tốt.

QUÁCH THANH SƠN (Hồ Nai)

Lòng hiếu thảo của cháu rất đáng khen. Tình cảnh gia đình của cháu thật đáng ái ngại. Tuy nhiên chú không thể nào thỏa mãn lời đòi hỏi của cháu được vì một lẽ rất giản dị, những kẻ có lòng thương không dư dả. Mong cháu thông cảm.

BÀNG KHUANG (Sài Gòn)

1.— Gội đầu bằng Selsun sẽ bớt gàu. Rửa mặt hàng ngày bằng PH22 hay Savon Dermacide rất tốt.

2.— Nên bơi lội luôn sẽ được như ý.

PHẠM THỊ TOÀN (Nha Trang)

1.— Bệnh bướu cổ (Maladie De

Basedow) của cháu nếu đúng thật rất nguy hiểm và khó chữa. Ở Nha Trang nếu đã chữa mà không bớt cháu nên về Sài Gòn vì có một vài vị bác sĩ chuyên trị bệnh này rất hay.

2.— Vì cháu đã mắc bệnh sưng tuyến giáp trạng nên mọi thứ thuốc uống cho gầy đều rất độc hại, chú không thể mách cháu được.

ĐOÀN KIM PHƯƠNG (Đà Nẵng)

1.— Nước miếng ra nhiều vì tuyến này hoạt động mạnh quá. Cháu thử uống Génatropine Gouttes xem sao.

2.— Em cháu đã 7 tuổi nên đã bắt đầu biết suy nghĩ. Phương pháp tốt hơn hết là ba má cháu và cả cháu nữa phải răn dạy chú bé, giải thích cho chú ấy nghe rằng mút ngón tay vừa mất vệ sinh vừa xấu coi. Nếu không chịu nghe lời thì phải xử dụng tới biện pháp roi mây là chắc ăn hơn cả.

UY VŨ

17 tuổi đích thị là thiếu nữ đang nhún đời với một vẻ toàn hồng. 50kg thì quả là có hơi mập đấy cháu ạ. Nên uống ít nước, đừng ăn vặt và nhia đói cho gầy bớt. Có thể uống thêm Lipolysine F cho tiêu mỡ.

NGỌC UYÊN (Chu Lai)

Cháu không nên bí quan quá. Mới mắc bệnh trĩ mà đã nầy sinh tư tưởng hủy mình bằng thuốc ngủ. Cháu thật là bậy. Bệnh trĩ của cháu nếu biết cách sẽ dứt hẳn không khó khăn gì. Hãy bơm Pommade Préparation H vào hậu môn mỗi sáng và tối. Uống thêm Opo-Veinogène, Varémoid và thuốc cầm máu Émostar. Nhớ tránh táo bón, ăn ít thịt và kiêng hạt tiêu, ớt. Tráng miệng bằng đu đủ. Chúc cháu mau lành.



MÙA CỎ KHÔ

NGUYỄN LỆ UYÊN

Sự trở về của tôi dường như làm tất cả mọi người khó chịu và chóng mặt hơn bao giờ, trừ Mai. Khi còn ở trên vùng cao nguyên, tôi không đoán trước được sẽ có những gì xảy ra, chờ đón tôi. Nhưng bây giờ thì quá rõ ràng. Bà Phong không muốn tôi về, không muốn nhìn mặt tôi sau một thời gian bà tưởng tôi đã khuất lấp đâu đó. Ý bà muốn tôi phải cắt đứt tất cả những liên hệ, những găng gủi với căn nhà này, thật ra do chính bàn tay gầy guộc của mẹ tôi gầy dựng nên với biết bao cơ cực. Mẹ tôi, bà đã bỏ đi thật xa giữa đêm tối mịt mùng để sang một cõi đời khác vắng vẻ hơn, không ồn ào, không toan tính, chỉ có sự im lặng ngàn đời kéo trên đôi môi xam ngoét. Bà bỏ đi thật lặng lẽ giữa lúc ba tôi mải lo nghĩ đến tương lai lũ trẻ lên tám lều mười, nên quên khuấy đi người vợ trẻ đợi chờ trong nỗi vô vọng cuộn tròn với hơi thở buổi tàn thu. Nhưng sau đó ba tôi cũng trở về. Trước cảnh gia đình hao hụt ông chỉ còn biết khóc. Nhiều đêm, ba tôi thức dậy ra hiên ngồi lau mắt nhia mẫu sần nhỏ đảo lộn xoay vòng. Tôi biết, ba tôi khóc không phải vì những thất bại, tủi cực ập đến dồn dập. Và cũng không hẳn ông khóc vì thiếu bàn tay hiền dịu của mẹ tôi. Tôi chỉ ước đoán với những lý do rất giản dị theo trí óc non nớt của trẻ nhỏ. Nhưng những ước đoán đó sau này, khi khôn lớn nghĩ lại tôi thấy mình đã lầm lẫn.

Một đêm, sau khi dỗ mẹ tôi xong, ba tôi dẫn tôi ra hiên thêm ngồi ôm chặt cứng tôi vào lòng.

— Ba rất ân hận vì không săn sóc được gia đình. Ngày con mỗi lớn và ba thấy cần phải cho con hay những điều ba đã giấu con từ lâu nay. Giọng ông trở nên thì thầm tâm sự. Khi hay tin mẹ con mất, thú thật ba chẳng mấy may xúc động, vì lúc đó gia đình nó không mạnh bằng cái tình đối với đồng đội. Ba đã quên đi một cách mau lẹ và tiếp tục lao mình vào những biến động nối tiếp nhau. Sự lầm lỡ làm ba suy nghĩ nhiều ngày và cuối cùng ba bỏ cuộc về đây. Chính lúc này là lúc ba cảm thấy lẻ loi nhất.

Giọng ba thì trầm đều đều. Ba tiếp tục kể và dẫn tôi vào giấc ngủ lúc nào không hay. Khi mở mắt, tôi thấy mình không phải ngồi trước hiên thêm mà trên chiếc giường êm ái cạnh ba tôi. Tôi tung chăn ngồi dậy, chạy ra mở cửa sổ nhưng ánh sáng đầu ngày vẫn chưa đến, chỉ nghe tiếng chim chia với hét rộn rã bên ngoài hành lang. Từ ngày mẹ tôi mất, ngoài ba chỉ còn có nó là bạn thiết. Buổi sáng tôi thức dậy theo tiếng hót của nó ra núp ngoài gốc me nhìn nó thì thầm.

« Chim ơi, hãy làm bạn với tôi nhé, tôi sẽ xin tiền ba về mua đậu xanh cho bé ».

Con chim bé nhỏ liếc mắt nhìn tôi, nhảy sà xuống cành cây thấp. Tôi mê mải nhìn bộ lông trắng kéo những vết đen trên cánh và cổ. Với trí óc non nớt tôi nghĩ chắc mẹ nó thương nó lắm nên mới khoác vào người nó chiếc áo len đen. Khi ba thức dậy, tôi chạy tới bá cổ thú thỉ.

— Ba mua cho con chiếc áo len đen nhé! Con chim chia với của con cũng có chiếc áo ấm đẹp. Mẹ nó mới đan cho hôm qua. Sáng nay nó đã mặc vào, khoe với con. Đẹp ghê ba.

Ông vuốt tóc tôi.

— Ủ, chúc nữa ba sẽ mua cho con, con hãy vào ăn sáng còn đi học.

Trong lớp tôi ngồi cố mường tượng và nghe ngóng từng bước chân của ba tôi trên đường trở về nhà với chiếc áo ấm đen. Lòng tôi khắp khởi mừng thầm. Những điều cô giáo dạy, tôi đều trả cho cô cả. Tôi chỉ mong được khoác tấm áo vào người, trưa nay.

Bây giờ thì tất cả mọi sự đã lùi vào dĩ vãng xa hun hút. Tôi đã lớn. Trước mặt, phía sau chỗ nào cũng có bóng dáng của bà Phong lẫn khuất rình mò. Đôi lúc tôi nghĩ mình như lên ôi đồ, như một gã ăn xin ngoài đường chợ, dù thực tình trong đời sống tôi chưa hề ngửa tay xin bà một cái nhỏ. Ngày xưa khi bà còn một kẻ xa lạ với căn nhà này, tôi như một đứa trẻ vô tư, suốt ngày chạy nhảy, nô đùa. Nhưng nay thì khác. Mỗi ngày tôi mỗi lớn, và tôi chỉ biết suy luận về sự có mặt của bà, biết say đắm trước vẻ đẹp rực rỡ của Mai. Nàng như vật nằng đầu ngày sưởi ấm tâm hồn tôi trong những lúc buồn thảm. Nàng đã choán chỗ, thay thế con chim chia với trong cuộc sống tôi. Nàng đã đứng đúng vị trí của nó cách đây 15 năm.

Tiếng bà Phong chợt đánh thức tôi:

— Trường cậu đã có việc làm trên đó.

— Vâng, tôi xin được vài giờ sinh ngữ ở trường K.T.

Bà Phong mỉm cười nhìn ra ngoài cửa. Môi mấp máy muốn nói thêm với tôi câu gì đó, có vẻ chua chát hơn, song lại thôi. Bà im lặng.

Đã đến lúc tôi thấy cần phải rời khỏi căn nhà, dứt khoát với quá khứ. Tôi sẽ đi bất cứ nơi đâu và sẽ làm bất cứ điều gì có thể làm, dù điều đó không làm ba tôi hài lòng mấy. Rất nhiều lần ba tôi cấm cản những hành động của tôi nhưng ông không trấn áp nổi cơn run sợ khi ngồi trước mặt bà Phong. Về cứng cỏi của ông một thời đã thả bay theo gió. Suốt ngày ông chỉ chạy theo tiền, thuốc, sắc đẹp. Chiếc áo ông mua để tôi khoe với con chim chia với tôi vẫn còn giữ tận đáy rương, tôi vẫn nhớ đời, nhưng ba tôi đã quên, hay không muốn nhớ.

Tôi nấn lại chiếc cà vạt trên cổ ngay ngắn.

— Tôi về đây tưởng có thể tìm lại chút thanh thân và nhất là gần gũi với ba tôi, nhìn lại số tuổi già nua...

Bà Phong cắt ngang câu nói.

— Sao, cậu cho tôi là người không ra gì à?

— Đó không phải là ý nghĩ của tôi. Có lẽ di đã hiểu sai điều tôi muốn nói. Dù sao tôi không phải là kẻ xa lạ gì. Tôi...

Khi nói câu đó, nước mắt tôi ràn rụa. Tôi khóc được rồi. Như vậy là hết. Tôi đứng bật dậy, xô cửa bước ra ngoài không chào ai.

Bầu trời xám đục, không còn những vật nằng vàng dụ như giải lụa căng trải trên sông. Đã mất đi những ngày yêu dấu nhất. Tôi đã mất tất cả. Tôi không còn gì để luyến tiếc, quay mặt lại nhìn. Tôi phải bắt đầu một chuyến đi khác. Có thể tôi sẽ trở lại trường X. T. không chừng hoặc xuống miền Tây xin một chân trong sở nào đó với số lương khiêm tốn vừa đủ sống, tiếp tục những ngày còn lại hiu hắt và buồn thảm.

— Anh Ngạc! anh bỏ đi thực sao?

Mai chạy theo tôi gọi giạt.

...

— Anh giận má hay giận tôi. Nếu như anh không về. Anh nghĩ lại coi mình còn bé hay đã lớn.

Phải rồi. Tôi đã lớn hay còn là một đứa bé thả rong đi khắp phố suốt ngày. Tôi cảm thấy hồn mình lạnh ngắt.

— Anh nên về Ban Mê Thuật thì hơn. Gần gũi những đời cà phê nở hoa trắng xóa có lẽ làm anh yên tâm hơn. Có lẽ anh phải xin lỗi Mai. Anh không sống nổi trong căn nhà này.

— Ban Mê Thuật! Anh không xóa bỏ nổi hình ảnh đó ra khỏi trí óc anh sao.

— Đi đâu, anh vẫn nhớ em.

— Đó là một lối nói của bất cứ ai. Anh cứ yên trí như vậy đi. Sao lại phải về Ban Mê Thuột.

— Anh không biết nữa.

Mai nói như ra lệnh với tôi.

— Anh hãy xuống nhà chị Vinh ở đó chờ em.

— Mai đừng làm đi phật lòng. Ý di đã muốn vậy.

Mai đứng trước mặt tôi, trở nên hung dữ.

— Có phải anh tự đánh lừa anh không? Điều đó chúng ta có thể gián tiếp được với nhau mà.

— Thôi được, anh sẽ xuống đó chờ.

Tôi đi một đoạn khá xa, lúc quay lại vẫn thấy Mai đứng đó như một cảnh cây khô.

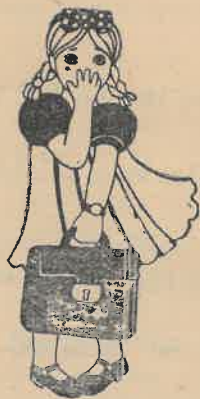
Dù đi Phong, ba tôi hay chị Vinh không một ai có thể xoa dịu nỗi nỗi hoang mang và bơ vơ cùng cực. Bóng tối đã phủ xuống đôi tôi và Mai chỉ là một ngọn đèn leo lét. Gió sẽ thổi ù mạnh và ngọn đèn sẽ tắt. Chừng đó tôi sẽ ra sao. Tôi không muốn nhớ đến bất cứ một điều gì nữa. Tôi phải đi.

Trời mờ sáng, người khách đã thu mình trong lòng xe chật, vượt thoát ra khỏi thành phố. Bỗng dưng hẳn cảm thấy mình là một người khách lạ. Chuyển xe lao đi vùn vụt trong sương sớm. Người hẳn lạnh ngắt.

phượng nở đường ta đi

LÊ PHƯƠNG KHANH

● tặng du mùa đông



*Khuyết một vầng trăng vừa nở
Đã nghe thương nhớ vào tay
Mơ em ca hát đêm ngày
Trăng vẫn chưa đầy một nửa*

*Phượng nở hồng lên mấy mùa
Tình xanh cũng vừa như lá
Bước chân nào riêng một thuở
Chừ đây rộn rã tiếng cười*

*Mưa về giăng trên thành phố
Trời tan từng ngụm sầu tư
Tuổi em trắng vừa một đóa
Tóc tơ mấy nụ phượng cài*

*Sớm mai trời còn nhẹ gió
Đã nghe chim nhỏ đùa vui
Ơi em, một thoáng mây trôi
Nắng vàng trải mỏng bên đời hoa lan*



ĐÊM PHỐ KHÔ VÕ TẤN KHANH

Giọng líu lo như chim, Tiên kể lung tung không đầu đuôi từ chuyện này qua chuyện khác. Ngồi suốt một tiếng đồng hồ, tôi cũng không biết là mình đã nghe được những gì. Hình như từ chuyện bán hàng ăn lời ké, chuyện tiêu thuyết và bây giờ là chuyện... khóc!

— Tại bạn chúng bảo mắt em là biển đó anh. Biển bốc hơi thành mây, mây gặp lạnh đọng lại thành... nước mắt và rơi xuống!

Tôi mỉm cười:

— Bây giờ còn nữa không?

— Còn chớ anh. Mời bữa năm đọc quyển truyện của Nhất Linh, em cứ tưởng mình là nhân vật trong đó. Tự nhiên thấy tủi tủi và úp mặt trên gối khóc ngon lành. Khóc như thiệt vậy.

— Còn khi nào thì không thiệt?

— Không thiệt là .. ơ ơ, anh định chọc quê em đó hả?

Tiên đập khẽ tờ báo lên tay tôi, mắt mở lớn làm bộ như giận dữ khi thấy tôi chực cười. Tôi nắm ngay tờ báo và phân trần:

— Ơ hay, anh hỏi đàng hoàng mà. Ai dám chọc quê cô bao giờ.

Tiên lắc đầu và trở lại giọng hóm hỉnh:

— Ngó bộ anh lúc nào cũng đùa được cả.

— Vậy à. Kiểu này chắc lại phải tu thêm mấy kiếp nữa.

— Đời anh mà tu được thì chắc thiên hạ đã chết hết rồi.

— Chớ bộ anh hung dữ lắm sao?

— Không hung dữ nhưng cũng không vờ gì. Vậy mà lúc chưa quen, em tưởng anh hiền từ ghê lắm.

Tôi không đáp lời Tiên, nhìn lơ đãng ra đường. Mới hơn chín giờ mà

phố xá đã im thin thít. Tôi yêu vô cùng cái vẻ hiền hòa nhỏ bé của thị trấn này, nhưng đôi lúc cũng thấy buồn bã và chán nản bằng quơ.

— Tiên coi, còn sớm mà như đã khuya lắm rồi vậy.

— Thị tỉnh lẻ mà anh. Ngó vậy chớ anh ở lâu rồi, đi xa nhớ chịu không nổi.

— Tiên làm như Tiên là dân ở đây, còn anh là kẻ lạ mới đến xin nhập tịch.

Cô bé chột cười :

— Ờ, kỳ há. Nhiều lúc em cứ tưởng mình sinh ra và lớn lên ở đây.

Anh thấy không, quê của anh mà em cũng yêu hết sức vậy đó.

— Thế dám bỏ Huế luôn không ?

— Bỏ sao được. Nói vậy chớ em cũng thương Huế kính khứng luôn. Nhớ hôm mới đi, khóc ời là khóc.

— Lại khóc nữa.

— Em cứ nhất định năm áo ba đời về. Ba phải dùng tay ấy mạnh, làm như là tổng em lên phi cơ vậy đó.

— Dễ quá.

— Thị em có xa nhà lẫn nào đâu. Cứ loanh quanh lẫn quần trong cái thành phố đó cả đời.

— Rồi lỡ mai kia đi luôn không về nữa thì sao ?

— Sao lại đi luôn ?

— Thị đi với một người không phải là cha mẹ hay bà con ruột thịt thì sức mấy thêm về.

Tiên ngoe nguẩy và định chồm lên, nhưng tôi đã né tránh ra xa nên cô bé không với tay tới được, đành ngồi xuống và lắc mạnh đầu cho mái tóc bung ra trước, hai má phùng ra và giọng bắt đầu phụng phịu :

— Anh cứ chuyên môn chọc em không à !

Trông vẻ mặt Tiên thiệt dễ thương quá đỗi. Con gái có khác. Nhất nhất một cử chỉ nào hình như cũng được trời dành cho một chút duyên dáng. Cô bé cúi mặt, dùng ngón tay vẽ những vòng tròn vô nghĩa trên mặt bàn.

— Nghe nói nhà anh có vườn cây mà ?

— Ờ.

— Ở đâu lận ?

— Thuồng.

Tiên ngàng lên :

— Thuồng là ở đâu ?

— Bên kia sông.

— Có nhiều trái cây không ?

— Dĩ nhiên là nhiều. Bưởi, mận, xoài... đủ thứ.

Tiên xoa xoa hai bàn tay, làm bộ hít hà :

— Nghe nói bắt ham.

— Vậy chớ ít ai có can đảm qua bên đó lắm.

— Sáo vậy anh ? Xa à ?

— Gần lắm, nhưng phiền. Mỗi lần đi phải lội qua sông, vất vả.

— Trời ơi, vậy càng thú vị chớ sao !

— Nhưng ai đi qua bên đó gọi là...sang sông.

Tiên cười :

— Anh quý thiệt. Thế đã mấy mươi người sang sông với anh rồi ?

— Đã bảo ít ai có can đảm qua lắm mà.

Tiên nhìn tôi rồi lại lắc đầu :

— Không tin anh nổi.

Tôi vòng tay qua gối, nhìn chăm vào mắt Tiên. Cô bé cũng nhìn lại, mặt hích lên làm bộ khiêu khích, rất tự nhiên. Dáng điệu vẫn còn vẻ hồn nhiên và trẻ thơ. Tôi cũng tự nhủ thầm, phải chi Tiên cứ được như vậy mãi. Nghĩ tới lúc Tiên cố tình đuổi bắt kịp đời sống, tôi chột buồn và khẽ thở dài.

— Gì vậy anh ?

— Gì đâu.

— Anh vừa mới thở dài ?

Tôi mỉm cười không đáp. Cô bé đang đưa trông mắt :

— Ngó bộ nhớ ai quá !

— Nhớ tới một câu chuyện rất hay.

Tiên đổi ngay thế ngồi, vòng tay qua gối, mắt mở lớn :

— Chuyện cổ tích ?

— Không hẳn vậy.

— Đầu anh kể thử đi anh.

Tôi nhìn đồng hồ :

— Hơi khuya, thôi để hôm khác.

Tiên vẫn chưa chịu :

— Thị anh cứ nói sơ sơ thôi, đầu đề chẳng hạn.

Tôi rung rung cái chìa khóa xe trong tay.

— Sơ sơ thì hết hay rồi. Chuyện anh chàng thi sĩ thất tình với một cái bông hoa.

— Hoa gì ?

Tôi đứng dậy :

— Nhất định không phải là hoa Thủy tiên rồi.

Tiên cũng đứng lên cười dòn :

— B) anh nói em thêm lắm hả ? Thôi mai anh đến kể nghe.

Tôi không đáp, lững thững đi ra phía cửa. Tiên cầm tờ báo, khẽ nhíp nhíp vào đùi, bước theo. Ra đến thềm, tôi quay lại :

— Tối nay có khóc nữa không ?

Tiên cười nhẹ, cúi mặt :

— Chắc không. Đầu có gì để nghĩ đến mà khóc.

— Thị kiếm một người nào đó để nghĩ.

Cô bé bặm môi nhia tôi, lắc đầu :

— Thôi thôi, sợ lắm.

— Vậy nếu có người nào để nghĩ, người đó là gì của tiên ?

Rất nhanh, Tiên đáp gọn :

— Là ân nhân.

— Khá lắm.

Tôi cười thầm và bước hẳn xuống thềm. Hình như tôi có nói nhỏ một câu, vậy thì từ bây giờ, Tiên lại là ân nhân của anh. Tôi đạp xe, và không cần quay nhìn lại tôi cũng biết là Tiên dõi nhìn theo cho đến khuất. Tự nhiên tôi chột nghe một chút ngậm ngùi nhẹ nhẹ Ước gì anh là Tiên để tối nay được khóc, Tiên à... ..



NGUYỄN THẾ

những thắc mắc của các « chuẩn sinh viên »

1) LUẬT KHOA, HÀNH CHÁNH VÀ NGÀNH NGOẠI GIAO.

a) Liên hệ giữa ngành luật và ngành hành chính?

b) Là con gái, học QGHC có trở ngại gì không, học xong sẽ làm gì?

c) Làm thế nào để trở thành nhà ngoại giao? Học phân khoa nào?

THANH (Thị nghề)

PHẠM NGUYỄN TRẦN ANH (Saigon)

LÊ QUANG TRUNG (Saigon)

a) Học Luật khoa để hiểu biết về luật pháp. Có nhiều người cho rằng ai cũng cần học luật vì đó là một hiểu biết cần thiết (le droit, c'est une connaissance nécessaire), hiểu biết về quyền lợi và nhiệm vụ của cá nhân mình, của ngành hoạt động mình làm việc... Đó là học tới mức Cử Nhân. Nếu muốn sử dụng những hiểu biết của mình như một nghề nghiệp thì phải đi xa hơn nữa. Có

Cử Nhân phải tập sự thêm 3 năm rồi thi ra mới thành luật sư. Muốn trở thành một luật gia, một kinh tế gia, phải học thêm đề thi Tiến Sĩ, Thạc Sĩ Luật.

Còn nếu chỉ học tới Cử Nhân luật rồi xin làm công chức (như một số đồng đã làm) thì học Học Viện Quốc gia Hành chính tốt hơn.

Có nhiều người thấy học luật và học Hành chính tựa tựa như nhau. Nhận xét đó có phần đúng, nhưng không đúng hẳn. Nói nôm na thì học Hành chính để sau này đi vào ngành cai trị! Mà hiện nay quốc gia nào cũng theo nguyên tắc trọng pháp, cho nên cai trị phải có hiểu biết căn bản về luật pháp. Ngoài ra hành chính bây giờ là một khoa học riêng biệt, có những kỹ thuật điều hành guồng máy chính quyền mọi cấp để đạt được nhiều hiệu năng. Cho nên học Hành chính, ngoài các môn về luật, còn phải học các kỹ thuật chuyên môn về tổ chức, hoạch định, phân tích, quản trị lãnh đạo chỉ huy, giao tế nhân sự... Nói chung học luật mà giỏi thì thâm hiểu về luật pháp; còn Hành chính thì sự hiểu biết nặng về chiều rộng hơn là chiều sâu. Trường luật đào tạo những người hiểu biết về luật pháp; Học Viện QGHC đào tạo những viên chức chỉ huy cho guồng máy chính quyền.

b) Học Viện QGHC đã đào tạo nhiều nữ công chức, như vậy chẳng có gì trở ngại trong việc con gái theo học ngành Hành chính cả. Có điều theo nhận xét riêng của anh, tại VN phái nữ học Hành chính ra ít khi được trọng dụng vì như nói ở trên, Trường Hành chính đào tạo ra những viên chức chỉ huy trong guồng máy chính quyền. Mà trong xã hội VN (tại các nước khác anh chắc cũng vậy), bổ nhiệm một phụ nữ vào một chức vụ chỉ huy cao cấp dưới tay có hàng chục, hàng trăm «đấng mày râu» thật hiếm có. Vậy em gái nào có nhiều cao vọng, học Hành Chính ra đi đi làm thường bị thất vọng.

Nhưng nếu chỉ muốn có một tương lai kha khá, thì học Hành chính ra thành « Bà » Đốc sự với cái chức vụ Chánh sở, Chủ sự cũng dễ dàng.

c) Về việc đào tạo một nhà ngoại giao, anh đã đề cập trong một số Tuổi Ngọc trước rồi. Tóm tắt, cần phải giỏi sinh ngữ, có một hiểu biết tổng quát rộng rãi, và khả năng chuyên môn (vì các Tòa Đại sứ thường có những tham vụ chuyên môn về chính trị, thương mại, văn hóa, thông tin, báo chí...).

Hiện nay chỉ có Học Viện QGHC đào tạo các viên chức ngành ngoại giao ở cấp Cao Học. Điều kiện thi nhập học là phải có cấp bằng cử nhân hay tương đương, không phân biệt ngành nào.

II.— Y KHOA

a) Muốn học ngành Y khoa cần phải có những điều kiện gì? Trước khi chính thức vào học năm thứ nhất, có phải qua một năm dự bị nào không?

b) Học ngành này cần có năng khiếu gì?

DUNG (Vĩnh Bình)

a) Muốn học Y khoa phải đậu Tú Tài II ban B hoặc ban A. Vì trước khi chính thức vào năm thứ nhất Y khoa phải đậu Dự Bị tại Khoa Học Đại Học Đường. Mà Khoa Học Đại Học Đường chỉ nhận cho ghi tên những người có Tú Tài B hoặc A mà thôi.

Ngoài ra không có điều kiện gì khác.

b) Theo anh thì học Y khoa cần có trí nhớ, chăm chỉ và kiên nhẫn. Học y khoa về sau có thể chuyên chú nghiên cứu những ngành chuyên môn như giải phẫu, nhân khoa, sản khoa, dinh dưỡng, thảo kinh... lúc đó cũng cần phải có những năng khiếu đặc biệt cần thiết cho mỗi ngành.

III.— CHÍNH TRỊ KINH DOANH

a) Điều kiện nhập học Trường

Chính Trị Kinh Doanh. Tú Tài Ban A có vào học được không?

b) Tốt nghiệp sẽ làm gì? Ở đâu? Bao lâu mới tốt nghiệp?

THU (Đà Nẵng)

a) Muốn ghi tên học Trường Chính Trị Kinh Doanh, phải có Tú Tài toàn phần, không phân biệt Ban A, B hay C, không phải qua kỳ thi tuyển, nhưng phải đóng học phí.

b) Tốt nghiệp Chính Trị Kinh Doanh tương đối dễ tìm việc làm hơn là đậu Cử nhân Luật hay Văn Khoa. Anh thấy Bộ Kinh Tế, các xí nghiệp công tư, các Ngân hàng tuyển dụng rất nhiều sinh viên tốt nghiệp Chính Trị Kinh Doanh.

Học Chính Trị Kinh Doanh mất 4 năm thì thi tốt nghiệp Cử Nhân. Nếu muốn học thêm, có thể ghi danh Ban Cao Học CTKD ở Sài Gòn.

IV.— BUU ĐIỆN

a) Trường Quốc Gia Bưu Điện đào tạo sinh viên ra làm công việc gì? Cấp nào? Điều kiện nhập học?

b) Địa chỉ liên lạc?

HUỲNH VĂN BẦU (Bình Dương)

a) Trường Quốc Gia Bưu Điện hiện mới đào tạo cấp Cán sự Bưu điện (chưa đào tạo Kỹ sư). Muốn nhập học phải có Tú tài II và qua một kỳ thi tuyển. Thời gian học là 2 năm.

Chương trình học chia làm 2 ngành:

— Ngành Hành chính, đào tạo những chuyên viên quản trị, doanh thác ngành Bưu điện, sau này có thể bổ nhiệm Trưởng Ty Bưu điện các Tỉnh.

— Ngành Kỹ thuật, đào tạo những chuyên viên thiết trí Vô tuyến điện và Điện thoại, tốt nghiệp có thể được cử làm Trưởng đài Vô tuyến điện...

b) Trường Quốc gia Bưu điện hiện ở số 11 đường Phan đình Phùng, Sài Gòn.

dệt mộng

Môi cười kết chuỗi pha lê
 Ngón tay đan mộng lối về thênh thang
 Em như một nụ quý vàng
 Vườn xinh chợt nở vỡ tràn tim anh
 PHAN ANH TUẤN

trong nỗi nhớ

Chiều xuống bên kia đồi
 Ô hay sao ta khóc
 Bao nhớ thương rã rời
 Cuộc tình nào vừa mất
 Chừ về làm kiếp hương
 Trát thơm nồng đã vỡ
 Tình như lá giọt sương
 Ta khóc tình đã lỡ
 THÙY TRINH

mưa thời áo xanh

Nhỏ hoài từng giọt trên tay
 Nát hoài thân biển đau hoài tình sông
 Cầu xưa mấy nhịp qua lòng
 Đò xưa mấy chèo vơi trống bến người
 Nhớ ai lửa ấm môi cười
 Giọt thương giọt mển ra ngoài mái che
 Trăm năm mưa tạt vào khuya
 Tưởng người sách vở đi về sớm mai
 Gió đông rủ tóc mưa cài
 Long lanh thệ ước say thời áo xanh.
 NGUYỄN SÔNG QUAN

mùa xa

mùa phượng qua ve sầu rồi rủ cánh
 người cũng xa mùa hạ đó qua nhanh
 mưa tháng bảy em ngồi đan thương nhớ
 kỷ niệm về trong nước mắt long lanh

bên bến đợi

rồi mùa thu về hong vàng bến cũ
 em cũng về mái tóc ủ hương yêu
 anh ngồi nhớ chuyện tình yêu một thuở
 tiếc thương thăm ngày đó chẳng bao
 nhiêu
 HIỀN THY HỌA MY

êm đêm

Chim hót bên tàn cây sứt trắng
 Nắng êm đó ngủ giữa ngày chiều
 Em hát trong hàng cây im lặng
 Hồn lướt êm thương nhớ thật nhiên

mộng trong đêm

Hương thoảng trong vườn hoa nở đêm
 Bay bay như sợi tóc em mềm
 Hồn ta xanh ngát chòm vọng tưởng
 Mơ dáng em về đi rất êm.
 NGUYỄN NGOÀI MỸ

kim chi

Em như loài hoa dại
 Thơm ngát cánh rừng hoang
 Một chiều anh ngần ngại
 Ngất ngậy bãi nắng vàng

năm ngón tay mùa đông

Bàn tay năm ngón ngắn dài
 Cho em ấp ủ trên ngai tuổi hồng
 Bàn tay nhốt kín mùa đông
 Mai kia gió thổi qua đồng cỏ hoang
 TRẦN LAN TUYẾN



bóng xa

Một phút đã qua tình bỗng maện
 Một ngàn năm trước thuở đầu tiên
 Ta về chợt nhớ ngôi vườn cũ
 Bất ngát nụ đầu hương cổ em
 Thói nhè em tình xưa đã lỡ
 Nhớ nhung qua rồi phải thế không em
 Thời hết rồi những mùa xưa rục rở
 Vỡ cánh bay về bến mộng từng đêm
 TRẦN HUỖNH BẢO KHÁNH

những đoạn thơ rời

Đêm em ngồi chải tóc
 Bằng hai bàn tay tiên
 Ói tóc mây óng mượt
 Như lông cừu ngoan hiền
 Đốt mắt là ô cửa
 Mở một vùng hào quang
 Khi tình cờ qua đó
 Hồn ta bỗng bàng hoàng
 PHAN NHÃ UYÊN UYÊN

sóng nhỏ

Len lên đưa mắt nhìn
 Em cười vỡ thủy tinh
 Ta một đời đứng ngắm
 Cũng biến thành hư không

uơm mơ

Tóc em thả trôi dài
 Ta đứng dưới gốc cây
 Mãi nhìn quên giờ học
 Em giả vờ không hay
 THỤY NGÀY XƯA

hải âu

Như chim trời phiêu bạt
 Nơi phương trời xa xôi
 Nắng chiều vương khói nhạt
 Nhớ người, ôi đôi môi

gửi người yêu dấu

Gửi người muốn hạt nắng
 Vỡ trên triền nhớ thương

Gửi người cánh hoa trắng
 Ngất ngậy hồn khói sương.

mơ hoa

Khép vào hồn cổ cây
 Muốn nghìn lời tình tự
 Ngỡ người từ chân mây
 Ra hơi trong giấc ngủ
 VŨ THỊ HẢI DƯƠNG

huyền xưa

Chèo thuyền qua bến sông xưa
 Đồi bờ sóng vỗ tay mưa rơi dài
 Mấy mùa sương lạnh nghiêng vai
 Buồm xa căng gió đã đầy nỗi đau
 Mai kia lòng có nghe sầu
 Giữa dòng mưa nắng trái màu thu đông
 Xa nguồn nước đổ về sông
 Xa người ta cũng một lòng quạnh hia
 THIÊN PHONG

với nỗi sầu xa đưa

người đến từ biển khơi
 người về một góc trời
 ta đắm thắm đứng ngắm
 cơn sóng nào ra khơi
 xin một lần ngủ quên
 trên nỗi buồn quá khứ
 xin một lần cúi mặt
 với nỗi sầu xa đưa
 MQM

cho lần quen nhau

hàng me xanh cũng chờ mong
 em về cho ngập cõi lòng anh vui
 nhìn nhau một thoáng môi cười
 anh run run gạ mở lời làm quen
 NGUYỄN TRÂM UYÊN

mắt biếc

Anh ngỡ vừa hôn một đóa hồng
 Bé về như bướm mắt xanh trong
 Bé lùa gió tím vào mơ mộng
 Thổi giữa hồn anh những ước mong.
 NGUYỄN THƯƠNG HOÀI

yêu dấu

Vườn nhà em ngàn cây xanh sắc lá
Thân sứ giả bên gốc rặng nhiều bóng
Mít tở nữ nội tìm dấu giống lạ
Trái sai quắn mùa chín ngát từng không

Trưa trống nắng anh chui rào sang học
Em đang làm bài dưng viết mừng anh
Rồi hai đũa gạch đường ngang kẻ dọc
Tên chúng mình ghi đậm nét ngày xanh

Đường thôn nhỏ Quang Triều yêu dấu
Mái trường làng che rợp tuổi hồn nhiên
Thuyền năm tháng trên giòng sông
Anh vào đời vai gánh nặng oan khiên

Em gái chăm ngoan đêm ngày sách vở
Tà áo nữ sinh e ấp mây trời
Anh lãng tử ném đời qua bến lở
Hồn xanh xao mới chết lạnh tia cười

Giám khảo ác em mấy lần tú hụi
Về cõi thơ ngây ngất cả hồn người
Cống thức cũ chỉ là điều nhai lại
Đổi sách bài tro nguội thả sóng trôi

Sau chệnh choáng anh về qua lối cũ
Bảng đường tìm lịm ngọt mắt em nhìn
Nguồn kỷ niệm đưa ta vào thác lũ
Thảo mộc đám chồi nở nụ hồi sinh

Vóng tay ấm óm đất trời nào đủ
Hồn trăm hoa trác tuyết ngọn triều dâng

Mây hồ hải ta bay về cõi xứ
Dệt khung đời xanh ngát mộng lãng lãng

Thơ xướng họa vẫn tiếp nhau bất tuyệt
Dài vô cùng in dấu bước tháng năm
Xưa lãng đãng anh hồn bảng rã tuyết
Kết tụ bấy giờ vọng tuổi tròn trăng

Làng quê nội lên ngút ngàn lửa đỏ
Phố thị nào cuộc sống chẳng màu đen
Miền lý tưởng trên thảm đời xanh cỏ
Xa biệt loài người riêng lẻ anh em

Mây mấy lớp chúng giăng tang rữ úc
Giờ vòm trời quang tạnh sáng đối sao
Xin già biệt đưa tay chào quá khứ
Cho dù đời nối kết những chiêm bao
KHÁNH LINH

buồn xưa

Nhà anh ở bên này
Nhà em ở bên kia
Cách nhau giòng sông Quay
Tre nghiêng mình soi bóng

Lớp Tư anh trường làng
Lớp Ba anh trường xã
Qua sông, qua đò ngang
Bèo xanh, xanh bến nước

Gặp em từ năm trước
Thương nhau vào năm sau
Trưa xa nhà ở lại
Cơm dỡ bằng mo cau

Nhiều hôm vui rộn rã
Có hôm hai đũa thối
Bữa ăn mặt nhìn mặt
Sẻ rập rình từng đôi



Nhà anh có cây mận
Nhà em có cây đào
Hái quả dẫu vào cặp
Len lên giờ trao nhau

Nhớ hôm thầy gọi bài
Áp a anh không thuộc
Che miệng em nhắc giùm
Vô tình thầy bắt được

Thẹn thùng em gục mặt
Về chỗ anh đau lòng
Ngọt sân trời xám nắng
Nhạt bóng tàn vông đồng

Lòng anh như mở hội
Cờ bay trên ruộng đồng
Tình anh là hoa kiểng
Tình em là trăng sông

Bỗng nhiên em bỏ học
Bỗng nhiên em qua đời
Giật mình anh. Sét nổ
Lung lay Trời. Đất Trời

Rồi một hôm mẹ đến
Xin thầy tập hồ sơ
Nhìn học trò mẹ khóc
— Con mẹ đâu bây giờ

Bè bạn anh thương xót
Riêng anh lòng tơ vò
Trời ơi! Anh biết mẹ
Nhưng mẹ nào biết cho!

Thời gian lần chuỗi ngọc
Năm tháng mờ nắng mưa
Tình cờ câu chuyện cũ
Cũng nghe buồn, buồn xưa
NHÃ NAM

ngày mới yêu

Khi em đến trời bỗng xanh trong mắt
Khi em về có một thoáng mưa rơi
Lòng cũng nghe bơ vơ vài nỗi nhớ
Thềm chút mưa bay lất phất trong đời

Tôi vẫn nhớ trời không mây cuối hạ
Áo em buồn xanh một khoảng trời xa
Nghìn cơn gió bỗng mù khơi nẻo lạ
Xin gửi em một chút nắng bên trời

Thuở nắng ấm hồng một thời con gái
Em có cài ngàn mơ ước trên tay?
Gió cũng nhẹ từ những ngày quen biết
Tình cũng trong trong nắng sớm đầu ngày

Thuở tuổi dại bay chợp chồn trên tóc
Tôi rạt rào mang ngày tháng đi hoang
Cũng có lúc óm muộn phiền ngồi khóc
Cũng có khi ập lạnh ngủ trên ngàn

Từ em đến nghe vừng trời bỗng lạ
Mắt ngọt ngào rơi một thoáng kiêu sa
Cho tôi ngủ yên một đời hạnh phúc
Tay em hiền đưa vào mộng đêm qua
PHƯƠNG SA

hoa cau

Đương về nhà bé ngát hương cau
bé ủ mùi thơm anh biết đâu
có con bướm trắng bên hàng giậu
đã biết hái hoa đẹp giắt đầu

anh về nhà bé chiều tháng mười
lá bên hồ rặng ngàn ngơ thời
lòng như chiều nay sao buồn quá
hoa trắng trên cánh sao chẳng rơi

thấy bé bên giàn hoa tóc tiên
cùng màu nắng mới thẹn thò duyên
bé cười răng trắng như là ngọc
đau yếm mừng anh trước bậc thềm

anh lượm hoa cau ngát những hương
cài lên tóc bé dạt dào thương
chút tình yêu ấm trong lòng mặt
không nói cho hồn thêm vấn vương

từ đó anh đi không trở về
hoa cau còn rặng dưới hàng tre
bé còn áo trắng chờ anh đó
hay đã sang sông bỏ ước thề
PHẠM KHÁNH VŨ



CỬA TIỆM BÁN TỪ CÂY KIM ĐẾN CHIẾC PHI THUYỀN

nhật ấn qua các thời kỳ

Nhờ có nhật ấn, nghĩa là những con dấu đóng trên tem và thư, chúng ta mới biết được thư bạn gửi ngày nào, đến ngày nào. Nhưng nhật ấn có từ lúc nào thế?

Này nhé, nhật ấn xuất hiện vào cuối thế kỷ thứ 17 ở Âu Châu và biến đổi qua các thời kỳ sau:

— Đầu tiên, nhật ấn chỉ gồm 1 hay 2 số, những số này chỉ ngày, tháng, chung quanh đôi khi có đóng khung, đôi khi không đóng khung. Tên bưu cục được ghi thêm bằng tay,

— Đầu thế kỷ 19, nhật ấn là một con dấu hình tròn, trong đó có hai vòng ghi ngày, tháng và năm.

— Năm 1809, thành phố Angers lại cho đóng nhật ấn bằng mực đỏ sau lưng những phong thư « đến ». Trước đó, nhật ấn chỉ đóng trên thư « đi ».

— Năm 1820, nhật ấn cũng vẫn hình tròn, nhưng chỉ còn có 1 vòng phía trong và ngày tháng năm được ghi trên ba hàng khác nhau.

— Bắt đầu từ năm 1828, các nhật ấn được đóng trên mọi thư gửi đi

hay nhận được, và qua năm 1830 trên nhật ấn có thêm tên bưu cục để biết thư xuất xứ ở đâu.

— Ngày nay, trên mỗi nhật ấn ngoài ngày, tháng, năm lại còn ghi thêm giờ năm phía giữa nhật ấn. Còn trên và dưới nhật ấn lại ghi tên bưu cục và quốc gia liên hệ.

Nhờ có nhật ấn, nên mỗi khi nhận được thư, các bạn ngọc chỉ cần xem nhật ấn là biết ngay tên xứ, bưu cục và ngày gởi thư. Lật sau lưng thư, các nhật ấn sẽ cho bạn biết thư đã đi qua bưu cục nào, đã đến tại bưu cục chỗ bạn ở ngày nào giờ nào.

Cuối cùng, hiện nay đa số các bưu cục đã thay thế nhật ấn đóng bằng tay bằng nhật ấn đóng bằng máy để nhanh chóng hơn.

HẠNH (cóp)

sách

Sách là một nghĩa trang lớn mà, trên phần lớn những nấm mồ, người ta không đọc được những tên bị xóa mờ.

MARCEL PROUST (1871-1912)

Ai giết một con người là giết một sinh vật có lý trí được tạo dựng theo hình ảnh của Thượng đế. Nhưng ai hủy hoại một quyển sách quý là hủy hoại chính cái lý trí vậy.

JOHN MILTON (1608-1674)

Những sách xưa dành cho tác giả.
Những sách mới dành cho độc giả.

MONTESQUIEU (1869-1755)

Chỉ có những sách xấu đối với những độc giả xấu. Cuộc đời chỉ làm hoen ố những tâm hồn hòa hạ.

GEORGE DUHAMEL (1884-1966)

Nếu hoàn toàn tin ở sách thì thà đừng có sách còn hơn.

MẠNH TỬ (372-289 B.C.)

KIM CÚC (ghi)

chiếc áo sơ mi... bận rộn một năm

Nhà bác học Thomas Edison tuy rất bận rộn về các công việc tìm tòi sáng chế mà cũng có lúc rảnh rang để nói đùa cho vui với bạn bè. Một hôm ông khoe sáng chế ra một thứ áo sơ mi kỳ dị, có thể bận trong một năm mà khỏi giặt ủi, cứ mỗi ngày bóc một lớp mỏng và áo này có 366 lớp, mặc 365 ngày là 1 kiện chiếc áo ấy đi.

Câu chuyện này lọt vào tai một ký giả và được anh ta đăng lên báo. Thế là thiên hạ tưởng thật, hết nhà buôn nọ đến hãng kia viết thư cho ông Edison xin làm đại lý độc quyền thứ áo sơ mi đặc biệt đó. Một công ty còn đề nghị mua bằng sáng chế của ông để độc quyền sản xuất thứ sơ mi đó.

Nhận được cả đống thư cao nghều, Edison chỉ cười thăm, sau phải nhờ nhà báo đăng giùm rằng câu chuyện của ông chỉ là câu nói giỡn chơi không ngờ công chúng tưởng lầm là chuyện thuật.

Thế mới biết, khi một nhà bác học nói « lão ».

nghệ sĩ và tiền tài

Nhạc sư danh tiếng Igor Stravinsky, nhiều người đều biết.

Ông có một tính kỳ dị khác với các nghệ sĩ thường coi rẻ đồng tiền, là ông rất chặt chẽ trong vấn đề tài chánh.

Một hôm bạn ông trong khi nói chuyện với ông, tỏ ý kiến rằng một danh nhân như ông cần có một dấu hiệu riêng để ký tắt tên mình.

Ông Stravinsky bèn suy nghĩ một giây rồi lấy bút viết chữ S, sau đó



Bán gấp 5 gian hàng của cửa tiệm Chạp Phô Tuổi Ngọc chắc giá 10 triệu đồng để KV cho ngài chủ nhiệm mượn ký quỹ làm báo Tuổi Ngọc. Hỏi tại đây. Miễn trung gian. (Coi chừng kéo làm với những kẻ gian ưa bắt chước).

lại thêm một chữ I (chữ đầu của chữ Igor) viết chồng lên S (Stravinsky) thành ra dấu hiệu của đồng đô la.
TY TY NGỌC YẾN (ghi)

kỷ lục

Một hũ rượu cổ đời Minh (Trung Hoa) thuộc thế kỷ thứ 14 đã được bán đấu giá hôm 5-6-72 cho một công ty Nhật bản với giá kỷ lục trên thế giới là 573.000 Mỹ kim tức hơn 200 triệu đồng V.N.

Một phát ngôn viên của nhà đấu giá Christie ở Luân Đôn cho biết đây là giá kỷ lục trên thế giới về đồ gốm hay đồ sứ và là giá kỷ lục trên thế giới về bất cứ phẩm vật nghệ thuật nào, hơn cả về hội họa.

Chiếc hũ trên do Tony Derham, một chuyên viên của công ty đấu giá Christie, tìm thấy trong thời gian viếng đại lục Âu Châu. Gia đình từng là sở hữu chủ chiếc hũ trên vẫn dùng nó để cắm dũa và coi nó không có giá trị gì cả. Người bán cái hũ này được giấu tên và công ty Fugendo ở Đông Kinh đã mua được.

Cái hũ chế tạo vào khoảng năm 1350, cao 34,3cm và có những hình nổi hoa và lá, màu đỏ và xanh trên nền men trắng.

Nắp hũ bị mất và cổ hũ bị mẻ, nhưng không vì thế mà cái hũ giảm bớt giá trị. Eo ơi, nghe mà khiếp.

bình tĩnh

Giáo sư cầm bàn tay phải của Tư đưa lên cao và nói một cách giận dữ:

— Chưa bao giờ tôi thấy bàn tay em được sạch sẽ. Em hãy tìm xem trong lớp học có bàn tay nào bàn như bàn tay này không? Hừ, nếu tìm thấy tôi sẽ không phạt anh nữa.

Tư bình tĩnh đưa tay trái ra:

— Thưa thầy đây...

HỒ VĂN THIÊN (Nha trang)

giá học sinh

Một bà mới nói với nhà gái:

— Thưa, ông bà định thách nhà trai bao nhiêu?

— Dạ thưa, mọi sự phí tổn về đám cưới thì xin nhà trai đài thọ cả, còn tiền mặt thì xin 100.000 đồng để sắm chút ít nữ trang cho cháu thôi ạ.

— Vàng số ấy kê cũng vừa phải. Nhưng tôi cũng xin thưa đề ông bà biết, cậu đó đang là học sinh. Đi xe hay mua vật gì họ còn giảm tiền hưởng chi việc này, vậy xin ông bà cũng theo đó mà giảm bớt 50%.

HÀ VĂN MÃN

tiểu thuyết dài số 1

Trong số muôn ngàn những cuốn tiểu thuyết đã được ấn hành. Dài nhất là cuốn Clarisse Harlowe của Samuel Richardson (1784). Đây là cuốn sách đã dùng tới 948.870 chữ để tả lại một đời sống thường nhật suốt 11 tháng liền.

TRẦN CHẤN TRÍ

tranh cộp không lời



tiền bạc xưa và nay

Ngày nay người ta chỉ cầm vài tờ giấy bạc hay một tấm chi phiếu là có thể mua được nhiều thứ. Nhưng hồi xưa tiền bạc rất kèn càng. Đồng tiền to nhất thế giới hồi đó đo được 35 X 65cm, bằng đồng, cân nặng gần 20 kí và trị giá khoảng 30 marks. Tiền được đúc tại Avesta (Thụy điển) và tổng số phát hành gồm 26.652 đồng.

Hiện nay người ta chỉ còn giữ được 3 đồng và được đem trưng bày ở Nữ Uớc.

TRẦN CHẤN TRÍ (suu tầm)

tiền bộ

Theo các Bác học gia, từ năm 1973 đến năm 2000 con người con người tiền bộ kinh khủng.

— Năm 1973: Chế tạo máy phiên dịch tự động và lúc đó các phiên dịch gia trên thế giới sẽ giải nghệ.

— Năm 1975: Việc tiên đoán thời tiết trở nên nhanh chóng, chính xác hơn.

— Năm 1980: Tổ chức kho dự trữ tin tức trung ương có khả năng thông tin mau lẹ, khỏi cần đến những hãng thông tấn như ngày nay.

— Năm 1982: Chế tạo những bộ phận như: tim, phổi, bao tử bằng chất plastic và dùng điện tử cho các độ phận ráp nối hoạt động như những bộ phận trong cơ thể bị loại bỏ.

— Năm 1983: Dùng những loại y được mới, có thể thay đổi đặc điểm của cá tính con người.

— Năm 1990: Khai thác hầm mỏ dưới mặt biển và thay đổi thời tiết tại một vài địa phương cũng như làm giảm bớt nạn bão lụt.

— Năm 2000: Có thể kiểm soát cho cấu tạo di truyền của loài người

GIANG THANH BÌNH (SG)

CHẠP PHỒ ĐẠI TỰ ĐIỂN

KIẾN VÀNG chủ biên
với sự đóng góp của các Bạn Vàng

gia đình

VÀNH KHUYÊN

SINH NHẬT: Ngày làm cầm của các cô. Một vấn đề cấp bách đối với hầu bao của dân húi cua.

CUỐI THÁNG: Ngày vui nhất của những người dân gương mẫu và buồn nhất cho các đảng phá hoại.

BÁT PHỐ: Tiết mục chiếm nhiều thì giờ nhất của phe ta và dễ quyến rũ địch mất thì giờ theo (không ăn hận).

LƯỜI: Một tính tình rất dễ thương. Kinh nghiệm cả bao nhiêu năm nghiên cứu của các nhà bác học lười lừng danh.

NGỬ: Bồn phận tương đối dễ chịu nhất, được thi hành đúng đắn và đầy đủ (đôi khi hơi dư) cho cả nước.

ĂN QUÀ: Hành động chánh đáng của nữ giới, đáng ghi vào sổ vàng dân tộc.

CHIẾN TRANH: Những ngày hai đảng lãnh đạo quốc gia bất đồng ý kiến. Thị trường tiêu thụ của bát đĩa.

(Còn nữa)

đính chính

Kỳ trước trong CPĐTB chương «gia đình» vẫn do VÀNH KHUYÊN viết.



kiến vàng và bạn vàng

ÁI TÂN (Quảng Ngãi).— Nghe « ca » một tí cho vui, cảm ơn nhé. Vì là Chap Phó nên KV thấy khoái cái lối bày hàng bừa bộn, không thích chia ô, chia từng gian hàng. Đồng ý với bạn, sẽ thay đổi luôn.Ừa, Ái Tân nè, khi thiên hạ xướng lên một lời tán cổ giao duyên lịch sự thế, hãy gạt phắt đi là hơn. Bởi vì KV nghĩ, bạn sẽ không có câu trả lời nào khác, cho đến khi họ hết phép mỡ lời « xiu phép ». Coi chừng gặp một con sói trẻ.

THỦY TIÊN (Saigon).— Chữ đầu tiên là một tiếng « lóng », tránh một tiếng tục (còn gọi là tiếng Đức, tiếng Nga). Tiếng thứ hai là một thứ tiếng Tây, có nghĩa như tiếng « pha ». Bạn thẳng Vũ, thẳng Côn, con Thúy là chúa lém lỉnh, đề phải xin phép tác giả, có lần cụ KV sẽ chính chúng cẩn thận.

BÉ HUƠNG (Châu Đốc).— Chuyện đó bị rơi vào quên lãng mất rồi, tại KV dù 6 chân nhưng cũng bò chậm lắm. Sửa soạn tham dự trò chơi mới nhé.

KIẾN CHỊ. — Sao Vân một dạo tưởng được mùa, bây giờ đến lượt bạn... thất nghiệp luôn. Kẹp tóc bị giờ học « tự bó » lấy cả đời mình. Đùa vậy, tại vì tuần bó của bạn bị.. « để một đề » mất rồi.

muốn đậu

Trong một phòng thi vào lớp sáng tất cả thí sinh đang cắm cúi làm bài, bỗng một tên trông cũng có « kí lô gam » quay sang nắm cổ thẳng bạn ngồi bên cạnh...

— Ê ! em kia làm gì vậy ?

— Thưa... thưa thầy từ đầu năm ở trường thầy em có dặn : Các em muốn đậu phải quật ngã ít nhất mười đứa bạn cùng lứa a.

— ??? !!! ...

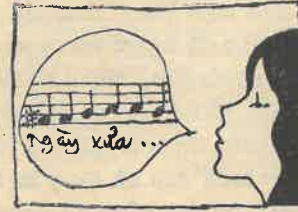
ĐOÀN HUYỀN NGỌC HIỆP

tại sao có lửa

Lửa là sự biểu lộ mạnh mẽ của một loại phản ứng hóa học do nhiên liệu và khí trời tạo nên. Chúng ta gọi là phản ứng hóa học vì rằng hai chất (nhiên liệu và dưỡng khí) kết hợp lại thành một hay nhiều chất mới. Những nhiên liệu thông thường như gỗ, than đá, dầu lửa... chứa nhiều than tố và khinh khí (khí hydro). Khi đốt các nhiên liệu này, dưỡng khí (oxy) trong khí trời sẽ kết hợp với khinh khí để cho nước dưới hình thức hơi nước và sẽ kết hợp với than tố để cho than khí (anhydride carbonique) : CO₂. Những mẫu than tố nung đỏ bay lên trong khí trời giữa các khí nóng do sự cháy tạo ra sẽ rục lên thành ánh sáng của ngọn lửa. Nhiên liệu cháy không toàn vẹn bốc lên như bụi hoàn thành khói.

năm vòng tròn trên cờ thế vận hội

Năm vòng tròn màu trên cờ thế vận tượng trưng cho năm đại lục. Vòng xanh da trời tượng trưng cho Âu Châu. Vòng đen tượng trưng cho Phi Châu. Vòng vàng tượng trưng cho Á Châu. Vòng đỏ tượng trưng cho Mỹ Châu. Vòng xanh lá cây tượng trưng cho Úc Châu. Dấu hiệu này mang ý nghĩa rằng Thế vận hội không phân biệt các Quốc gia, chủng tộc mề u sắc, tôn giáo, đường lối chính trị...



mùa hè đã qua

THANH BÌNH

Tôi không biết mình đã đi lại con đường này từ bao giờ, từ những cơn mưa đầu mùa trút xuống thành phố hay từ những chiều đông rét mướt đã trở về. Mùa hè đã thật sự ra đi, mang theo bầu trời lộng gió trên cao, con đường ngập nắng với khung trời trắng xóa và để lại trong tôi một chút gì khác lạ hơn ngày xưa...

Những cây phượng bắt đầu kết trái, lá xanh mọc đầy và màu đỏ đã bay xa. Tiếng ve cũng chẳng còn kêu nữa. Còn lại chẳng là tiếng những giọt mưa tí tách nhỏ xuống mái nhà và có đường dài lâu im vắng như đợi chờ. Còn đâu những lần theo ba mẹ về thăm quê cũ, nhia ngắm lại quãng đời đã qua hay những lần theo thầy cô, bạn bè xuôi vùng biển trời xanh biếc, những chiều nhìn lá me làm mưa trên con đường Lê Lợi dẫn đến ngôi trường thân yêu. Rồi bây giờ mùa đông đến, mùa đông với cái lạnh se sắt làm cho những chú học trò trở nên biếng nhác. Nhưng trong tôi, không phải chỉ có chừng ấy. Trong tôi, một mùa hạ đã đi qua, một mùa hạ không buồn cũng không vui nhưng chất chứa những gì xôn xao khó tả. Tôi thấy mình không còn như ngày xưa, những tháng ngày êm đềm đã vơi dần hết, đã qua mau như một giấc mơ say trong đời, giấc mơ có hương vị ngọt ngào, ru êm tuổi nhỏ. Ngày xưa hai tiếng ấy êm đềm biết bao mà tôi đã đánh mất. Hai tầm tay nhỏ bé đan vào không gian bao la để níu kéo lại một cái gì vừa mất, đáng yêu hơn tất cả. Để rồi mỗi lần ngồi đối diện với chiếc bàn học, nhìn hững hờ chồng vở cao ngất, tôi không biết mình đã nghĩ gì ? Hay những đêm thức khuya học bài, lòng chùng xuống thật sâu. Tuổi vừa lớn có lắm điều ngờ ngẩn, những vui buồn không duyên cớ mỗi lần nghĩ lại, tôi mỉm cười vu vơ...

Thời gian u hoài lướt trên sách vở và qua lớp học ngày xưa. Tôi sẽ không còn thấy nó nữa. Gian phòng ngó ra chỉ thấy con sông dài thiếp ngủ, thênh thaug chảy hoài từ ngàn kiếp, có cây phượng rộng tàn mà chúng tôi yêu quý nhất, có hàng cây sấu đông nhuộm úa con đường khi mùa thu đến và có những cánh chim bé nhỏ tha rác về làm tổ lao xao trên những ô cửa

màu xanh hay những làn chạy trốn cơn mưa dài tưởng chừng như không hết. Sân trường đá xanh reo dưới những hàng cây ngả mình, những thảm cỏ mong manh. Tôi đã mất gần hết và sẽ đến một niên khóa mới với nỗi nhớ nhung ngập đầy dáng dấp tiêu thư. Mùa thu không gần, mùa hạ đã bay xa bởi trong tôi và ngày xưa đã nghìn trùng xa cách như mây trời và đá xanh. Tôi không còn thích nghịch đùa, thích nhìn những con búp bê bằng giấy cứng hay không còn thích những đồ chơi buôn bán của em tôi mà chỉ thích nhìn giàn hoa tím bên hông nhà để nghe vu vơ, những bông huỳnh anh vàng rực rỡ hay vân về cây bích đào đã thay lá khi đông về và hơn nữa, thích đi về một mình trên con đường vắng để nghe nỗi buồn đọng đưa theo từng chiếc lá lia cành. Buổi chiều đi về dưới cơn mưa thật nhỏ, tôi thấy con đường sao tự nhiên dài hun hút, hai hàng cây ngả mình trước những hạt mưa trắng xóa như đang vỗ về, đuổi bắt nhau. Tôi mãi miết đi theo tiếng gọi của con đường, của những cành cây khô, của những chiếc lá vàng đã đắm nước và lời hát loáng thoáng trong mưa trên lối đi về hôm nao. «Này em đã khóc chiều mưa đỉnh cao. Còn gì nữa đâu sương mù xuống lâu. Em đi về cầu mưa ướt áo, đường phượng bay mù không lối vào, hàng cây lá xanh gần với nhau...»

Ôi ! mưa vẫn bay thiết tha trong những ngày tôi xa tuổi nhỏ...

SỐNG MỚI

38B, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn II

TỔNG PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC

THĂNG KHOA

- CUỐN THỨ TƯ TRONG BỘ TRUYỆN DÀI THIẾT THA NỒNG NÀN CỦA DUYÊN ANH.
- CUỐN SÁCH GỢI NHỚ MỘT VÙNG TRỜI LÃNG MẠN CÁCH MẠNG MÀ Ở ĐÓ NHỮNG NGƯỜI TRÊN DƯỚI 40 ĐỀU CÓ MẶT.
- CUỐN SÁCH KHƠI DẠY TÌNH TỰ DÂN TỘC.



ĐÃ BẦY BÁN KHẮP NƠI



DẤU CHIM • TRẦN HUIỄN AN

Chàng đã có lần ghé lại. Rồi bỏ đại lộ đi sâu vào trong xóm. Con đường quanh co, không có những ồn ào của tiếng nổ và tiếng còi xe bốn bánh. Chỉ có đám trẻ nô đùa trên cát bụi. Cánh cổng khép. Khép hững hờ nhưng là một ngăn cách dị biệt giữa bên trong và bên ngoài. Chỉ cần đẩy thật nhẹ rồi khép lại thật nhẹ. Chàng có cảm tưởng đã bỏ hết lại phía sau mọi mệt mỏi, lo lắng. Ánh nắng cũng dừng lại ngoài cổng vì mấy cây cao giao lá trên đầu. Bước chàng ngăn lại trên lối đi lát gạch. Những viên gạch tuy chưa lâu đời cũng đã mang một màu đen sẫm của nhiều năm tháng gió sương. Bầu không khí như pha lẫn rất nhiều sự trang nghiêm, thận trọng. Nhà Thục đó.

Chàng ngồi đợi. Chiếc bàn gỗ đánh láng gần như gương, soi thấy bóng chập chờn. Dáng Thục thấp thoáng nơi khung cửa phía sau với nụ cười. Nụ cười tiến lên phòng khách. Thục ngồi xuống đối diện với chàng. Đôi mi Thục hơi cúi. Một bàn tay mân mê lọ hoa trên bàn. Chàng nhìn nơi cổ tay Thục gầy gầy, một chiếc vòng ngọc phớt xanh ôm lấy màu da trắng.

Thục vẫn cười trong câu chuyện. Câu chuyện ấm cúng và thân mật nhưng chàng thấy thiếu đi vẻ tự nhiên. Tại không khí ngôi nhà chằng? Những hoành phi cổ tự, những liễn đối, những con chũ, con giời, những hoa quả chạm trổ tỉ mỉ nơi bàn ghế rình rập, càn dẫu, bảo chỉ khẽ động thôi, đừng lớn tiếng chằng? Chàng thấy Thục khác hơn Thục ở khung cảnh khác. Không có những nét điệu cợt, hóm hỉnh trong cách nhìn, cách nói.

Khi Thục tựa lưng ra thành ghế, chàng để ý thấy mũi Thục hơi chun lại, vầng trán hơi cau làm đôi lông mày cong như muốn với đến gần nhau. Chàng không nói gì, nhưng trong tâm mắt trông cao, Thục đoán được câu hỏi của chàng thoáng chút vội vàng, ngạc nhiên: Sao vậy? Sao vậy? Thục cười:

— Anh nghe thấy mùi hoa ngọc lan chứ? Thục đến đầu đầu với nó!

Chàng thở phào, thật nhẹ, trong hồn : *Chỉ có vậy ỉ*. Chàng đã nhận ra mùi ngọc lan tỏa vào gian phòng. Mùi ngọc lan mới có hay sẵn có mà chàng không hay biết ? Chàng hít mạnh, hơi ngáy ngất với ý nghĩ : *Mùi thơm của hoa ngọc lan hay của Thục ?* Chàng nói về một người bạn thích hoa ngọc lan vô cùng vì người yêu của anh ta tên Ngọc Lan. Đối với chàng, mùi ngọc lan có quá đậm, quá nồng, có phần gay gắt. Thục thì bảo :

— Thục không thích mùi ngọc lan đâu. Có lẽ vì quá quen thuộc. Hay vì Thục bị ám ảnh bởi những chuyện ma quái về loài hoa này ? Có những trưa rảnh việc, dậy muộn, nghe mùi hoa, Thục thấy váng vất, khó chịu vô cùng. Thục còn đọc ở đâu đó một truyện viết về mối tình thơ dại của hai đứa bé. Chúng thường gặp nhau nò đùa dưới gốc ngọc lan. Khi con bé lấy chồng, thằng bé bỗng đâm ra thù ghét đến sợ hãi hoa ngọc lan. Thoảng nghe mùi hoa là cậu ta kinh hoàng bỏ chạy.

Thục đứng lại đó. Chàng muốn nói : *Thục rồi cũng như vậy. Cũng sẽ có người bỏ chạy khi thoáng nghe mùi ngọc lan.* Nhưng chàng không nói. E lời đó không hợp. Cũng tại khung cảnh khiến chàng e dè, kính nể. Chàng đâm ra sợ những cử chỉ, ngôn ngữ của mình có thể làm phật ý Thục. Cũng không cần thận như vậy, với Thục ở các nơi khác. Dưới mái gia đình, Thục đúng là một cô gái cảm cung như chàng đã gọi và Thục đã phản đối, Thục như muốn chứng tỏ mình không cảm cung chút nào. Lúc ấy, Thục mới chính là Thục đầy đủ, trọn vẹn. Nhưng phải ở một nơi khác.

Phải ! Thục đã là Thục hoàn toàn khi chàng đơn Thục vào xem phòng tranh lần đầu tiên triển lãm tại thị xã. Dừng lại trước mỗi bức tranh, Thục nhìn ngắm, bình phẩm. Còn chàng, chàng nhìn ngắm Thục khi nói về màu sắc, bố cục của tranh. Phòng tranh nguyên là văn phòng thư viện, gồm hai ngăn, cách nhau một bức vách và thông nhau bằng khung cửa hẹp. Chàng có ý dừng lại lâu hơn ở ngăn bên kia viện cơ co tầm nhìn xa, dù để ngắm bức tranh « Đường chiều », trong đó màu lá cây y như màu áo Thục đang mặc. Thật ra, chàng thấy ở đây có một chút gì riêng tư. Rất ít người xem vào ngăn bên này. Chàng nghĩ : *Chỉ có hai người cùng thở hít không khí của gian phòng.* Rồi phòng tranh, hai người cùng đi về một quán nước trong khu công chức. Thục đi bên chàng, nnu mi, uyển chuyển. Hàng phượng thấp bên lề nở hoa đỏ rực rỡ. Con đường đẹp đấy chứ ? Chàng thấy bây giờ mình có lý do yêu con đường mang tên một nhà vua cách mạng. Từ trước chàng chưa hề thích một con đường nào trong thị xã. Chàng mỉm cười một mình khi nhận ra mấy ý kiến của chàng mai này hoặc là làm cảm, hoặc là bỗng dưng trở lại trẻ con.

Thục cũng là Thục hoàn toàn trong một buổi họp mặt. Tất cả quây quần cùng nhau sửa soạn thức ăn. Các bạn trai ngồi vừa ngắm các bạn gái làm việc vừa chờ phụ giúp. Chiếc áo dài của Thục in những vân tròn, Thục loay hoay với sự bất tiện của nó khi hai bàn tay vương bạn. Trong lúc chỉ

có hai người, chàng đã nghĩ đến việc đưa tay vén giúp vạt áo cho Thục, nhưng chàng cho như vậy dường đột quá, dù lòng chàng hết sức vô tư. Chàng nói :

— Để tôi đi tìm tờ báo trải đằng sau cho Thục nhé !

Thục quay lại lườm chàng. Rõ ràng chàng nhìn thấy trong cái lườm ấy những uy quyền của sự âu yếm, những uy quyền vốn thường được lạm dụng đến quá đáng. Giọng Thục phân trần :

— Chỉ thấy nó vương vãi khó làm việc đấy chứ.

Thục bỏ lửng câu. Đoạn sau, chàng đọc được trong nét mặt của Thục : *Đã có phải Thục sợ bản áo. Anh nghĩ là Thục bận tâm vì chiếc áo sao ?*

Tiệc chưa tàn tại còi giới nghiêm đã hạ. Các bạn gái hối hả ra về. Chàng đưa Thục xuống gác. Thục chạy thoả thoắt. Vì sợ giới nghiêm hay vì chút vui nào mạnh nha trong đầu óc. Bàn tay Thục vuốt dài theo vách cầu thang, trong cử chỉ vô tình, Thục bật mạnh công tắc. Một tiếng tách nhẹ. Cầu thang tối mù. Thục kêu lên : *A !* Âm thanh không hiểu được là ngạc nhiên, kinh hãi hay sung sướng. Chàng đã đến gần bên Thục. Động tác tay chàng ngược với động tác tay Thục. Sau tiếng tách nhẹ, ánh sáng tràn đầy trở lại. Cầu thang lại vang lên, êm êm, nhịp guốc nhẹ nhàng của Thục thoản thoắt chạy xuống. Hình ảnh đó khiến chàng xúc động, suy nghĩ, phân tách...

Chàng chia cho Thục hộp ảnh chụp hôm họp mặt vừa lấy ngoài hiệu. Thục cầm lên ngắm ảnh chung. Chàng hỏi :

— Thục thấy trong tấm ảnh này xinh nhất là ở điểm nào ? Có phải xinh nhất ở chỗ một bên tay về tà áo, ngón tay út đưa ra thật... dễ thương ?

Dễ thương ! Hai tiếng ấy chàng ngập ngừng rồi... tuôn ra. Thục « hừ » bởi người về tà áo trong ảnh là Thục. Thục đặt tấm ảnh ra ngoài, rồi như có gì nghĩ ngợi, lật phía sau. Ở đó, chàng viết :

Tay vịn tà áo, áo ơi

Áo xanh, xanh thắm, cho trời thêm xanh...

Chàng hồi hộp đợi chờ. Thục ngược lên, mỉm cười, đặt tấm ảnh xuống. Chàng cũng mỉm cười, yên tâm...

Trong một tấm ảnh khác. Thục bặm môi lại. Dù vậy, nét duyên dáng không mất. Lần này thì chàng tựa ra thành ghế để đón phần ứng của Thục sau câu bình phẩm :

— Cái xinh ở đây là nơi... kẻ bặm môi đó. Cũng như nàng Tây Thi, đẹp cả lúc cười lẫn lúc nhăn.

Thục lại « hừ » và lật bên sau tấm ảnh. Chàng nghĩ : *Đừng có ham ! Tưởng lại có lời ghi chú ?* Lối phát biểu của Thục lần đó chàng coi như một biểu đồng tình :

— Cũng đâu có tệ anh hỉ? Thực bặm môi nhưng không có vẻ dữ tợn không có vẻ hăm dọa. Lúc ấy, Thực sắp cười đó chứ.

Những giây phút này, Thực như thoát ra khỏi khung cảnh. Thực không nghiêm nghị khiến chàng phải e dè mà là Thực hồn nhiên khiến chàng tự tin. Những giây phút này nín chàng ngồi lại, nhưng rồi sau đó, Thực trở về cung cách trang trọng, chín chắn. Chàng phân vân, xoay xở câu chuyện để đứng lên thì Thực nói đến một tác phẩm mới tìm được. Thực vụt rạng rỡ, nhanh nhẩu:

— Đê Thực đi lấy anh xem nghe.

Đáng Thực thoản thoắt vào trong đề khi Thực quay ra hai người cùng cúi đầu xuống tập sách.

Cả buổi chiều chàng ngồi đó và lạc trong một trận thể luôn luôn thay đổi trước một Thực rất nhiều khuôn mặt: khi uể oải, khi kín đáo, khi rạng rỡ, khi hồn nhiên. Có lúc Thực kêu đau đầu, Thực cho quạt máy chạy, chàng toan cáo từ thì Thực đột nhiên biến hình một cách nhanh chóng. Nụ cười lan lên ánh mắt cùng với những câu nói hóm hỉnh của Thực buộc chân chàng lại.

Cuối cùng, khi tiễn chàng ra sân, Thực trở cây ngọc lan trước nhà. Chàng ngạc nhiên. Cây ngọc lan cao che cả mái nhà, hoa nở đầy cành. Chàng cứ tưởng ngọc lan là một loại cây mềm nhũn, ẻo lả như những cành huệ hay ít ra chỉ như những giống lan rừng. Hai người ngược nhìn lên cao. Thực vói lấy cây rựa quéo bên góc sân khoèo một cành hoa. Đóa ngọc lan rơi trên vai Thực, đậu giữa một cánh hoa màu xanh in trên vải áo. Chàng nhìn đóa ngọc lan mỉm cười. Nhớ lại hôm muốn nâng giúp tà áo Thực. Thực nhìn đóa hoa trên vai rồi nhìn chàng. Qua ánh mắt, chàng biết Thực đã đoán được ý nghĩ của chàng. Thực gỡ nhẹ cánh hoa, giơ tới trước mặt. Chàng mở hộp ảnh:

— Thực cho vào đây để dư hương hòa cùng hình ảnh...

Mỗi lần nghĩ đến những cảm tình với Thực, chàng vẫn cho đó là một điều lạ.

Làng quê Thực và làng quê chàng nằm trong một miền châu thổ, chỉ cách nhau bởi ngọn núi sừng sững giữa đồng. Nhà Thực đó. Nơi chân triển núi nhia ra ruộng lúa. Dòng mương quanh quất. Nhịp cầu gỗ chênh vênh. Chàng đã biết bao nhiêu lần qua đó. Thuở ban đầu của tuổi nhỏ cứng hơn sỏi đá, không cần dép, không cần giày, không sợ ánh nắng ban trưa bỏng rát, không ngại những tối thiếu vắng trăng soi lối. Chàng đã đi một mành hay với dăm bè bạn, rộn tiếng nô đùa hay âm thầm lau mồ hôi nhỏ giọt. Chàng đã bước lên sân cầu. Đã nhìn hàng cau trước ngõ hay ngọn đèn trong nhà Thực. Tuyệt nhiên, chàng không biết có Thực ở đó. Tuyệt nhiên, chàng không nghĩ đến một cô bé Thực chào đời, lớn lên, vui cười... ở đó...

Bao nhiêu năm rồi đã trôi qua trên chiếc cầu gỗ này? Tùy theo trường hợp, tùy theo mỗi kỷ niệm, người ta có thể coi mười năm trước là xa lợ xa lắc hay như mới hôm qua. Chàng thấy dĩ vãng hiện về thật rõ ràng nhưng cũng thật mờ ảo như ở mãi sau cánh đồng bốc khói. Năm chàng còn là một cậu học trò cũng đã có lần cùng vài người bạn tạt qua làng Thực giữa mùa mưa lụt. Mỗi người một chiếc xe đạp ra đi. Trận mưa dai dẳng đã chấm dứt từ hai hôm trước. Dù vậy, con đường từ quốc lộ rẽ vào còn một vại vũng nước đọng. Hết triều dốc nhỏ, con đường bò qua một quãng đồng ngăn rồi vào giữa xóm. Xóm mang nét mặt vui vẻ sau chuỗi ngày mưa như vừa thức giấc mỉm cười. Chàng chạy chậm một chút để nhìn những khuôn mặt trên sân nhà hai bên đường. Rơm từng đống chất cao ngùn. Một chú gà cồ đứng trên ụ rơm gáy vang chào xế. Dưới chân rơm, gà mái, gà con bươi chải. Chàng đạp nhanh hơn để theo kịp bạn. Họ đã dừng lại ở cuối hàng tre làng. Nước lụt còn ngập cả cánh đồng, phủ cả dòng sông nhỏ, nhận chìm chiếc cầu gỗ bắc ngang. Những chiếc thuyền câu đưa khách. Ở bên kia, con đường nổi cao rẽ giữa đồng nước. Và xa xa núi xanh dựng chắn tiếp với nền trời. Bọn chàng bỏ xe đạp xuống sông cầu. Dưới sông đã có vài người. Chàng tiếc không đến chậm hơn một tí để đi chuyển sau, để đồng thuyền với một cô bé xinh xinh, có nụ cười nhí nhảnh. Nhưng rồi chuyển sau cũng bắt kịp. Chàng không nhớ rõ cô gái nói gì và cười để chàng có dịp đổi trao vài mẩu chuyện. Đến con đường nối liền mé nước lòng chàng còn những băng khuâng. Chàng muốn dắt xe đi để có thể chuyện trò với cô bé một đoạn đường. Nhưng mọi người giục. Họ nhắc chàng là thì giờ không còn, đường thì xa. Buổi chiều hôm sau trở lại, nước đã rút thật nhanh, không còn phủ lấp cánh đồng. Chiếc cầu gỗ vươn lưng chỗ người đi qua. Những thuyền câu đưa khách không còn nữa. Thoảng tình thật ngây thơ, thật đại dột, khiến chàng nhớ mãi. Bây giờ chàng thấy chút ngỡ ngàng: Đã xảy ra ngay trên làng quê Thực.

Làng quê Thực đó. Thực chào đời, lớn lên, thở hít không khí ngọt ngào của lúa mới mỗi mùa, nhìn dòng mương quanh quất và nhịp cầu hững hờ chứng kiến bao nhiêu vui sướng, buồn khổ của cuộc đời. Chàng có cảm tưởng Thực đã nhìn thấy hết mọi hành động của chàng. Thực đang trở mặt nhìn chàng, trong những cậu bé ồn ào trên đường cái. Thực đang mỉm cười nhìn chàng, anh học trò mê cô nhỏ sang đò. Và Thực cũng lây cái buồn của chàng. Vậy mà chàng không hề biết gì về Thực. Lạ thật!

Cũng như, đã mấy năm sống trong thị xã này, bao nhiêu lần đi qua nhà Thực, có ngày năm, bảy bạn, để đến tán gẫu với một người bạn thân đó, chàng cũng không hề biết gì về Thực. Chàng có thấy ngôi nhà kín đáo, cổng luôn luôn khép, nhưng chàng không hề biết dưới gốc ngọc lan, trên nền sân gạch, có bóng dáng Thực. Thị xã nhỏ bé chỉ có năm bảy con đường ngang dọc, chàng quen biết quá nhiều, mỗi lần ra đường gặt đầu chào lia lịa từ ông giáo sư, người công chức, bác xích lô đến anh lính gác cầu. Vậy mà chàng không hề gặp Thực sớm. Lạ thật!

Nhưng rồi chỉ trong vòng một tháng trước khi phải rời bỏ thị xã đi xa, chàng được gặp Thục, biết Thục, quen Thục. Chàng soát xét tinh cảm căn dặn lý trí, tự hỏi sao bỗng dưng mình dồn mọi mỹ ý cho Thục. Vì mỗi vì mặt chàng? Vì dáng dấp chàng? Vì những tế nhị của tình cảm, vì những sâu sắc của nhận xét chàng? Không hẳn một lẽ nào. Phải là tất cả. Tất cả mọi chi tiết góp lại như mỗi phần trong cơ thể để có một con người: Thục, lẳng đàng trong tâm trí chàng. Chàng nghĩ đến Thục mỗi mỗi lúc, từ khi thức giấc, lúc đi rửa mặt, dùng điểm tâm, chuyện trò, làm việc... cả trong những giấc ngủ và những giây phút chập chờn giữa hai giấc ngủ. Chàng đã đến trong niềm hồi hộp, đẩy mạnh khung cửa khép, dẫm lên lối đi sẫm như màu rêu phong, bước vào không khí trang nghiêm để đón nhận một nụ cười của người bạn gái cảm cung. Chàng đã mời được Thục rời khỏi lâu đài cô lệ đến họp mặt trong buổi họp thân hữu đi nghe nói chuyện, đi xem tranh và nhất là cùng thăm lại làng quê tuổi nhỏ của chàng.

Xe dừng lại sát lề quốc lộ, nơi đã biến thành một mảnh chợ nhỏ: chợ dưa. Những người bán dưa ngồi hai bên đường, giữa hai thúng đầy ắp dưa gang, dưa hấu. Hai đầu chợ, đậu kín xe lam, xe ngựa. Một quán nước nhỏ chìm trong bóng cây và bóng người. Chàng tạt vào nhà người quen giữ giúp chia khóa vườn. Xâu chia khóa, với những dao con, những cây khui búa, mở đồ hộp lằng xằng trong tay. Thục mua bốn cái bánh ít nhân dưa, chia cho chàng một nửa rồi hai người theo con đường rẽ trái mòn cát búng. Phân trâu dúi chân cũng với mùi rơm úng bốc lên ngai ngái. Đoàn người gánh dưa vẫn tiếp tục từ mé đồng phía tây nối chân nhau xuống. Có cụ già râu tóc bạc phơ, làn da đỏ như một món đồ gốm. Có em bé tuổi chưa vượt khỏi bậc sơ cấp. Gánh dưa oằn vai, là mồ hôi, là nước mắt, chỉ được trả vài trăm bạc. Thỉnh thoảng, một đàn bò đi qua, uể oải, lì lợm, bắt cần nhường bước cho ai.

Chàng ngần ngại nhìn dĩ vãng thì nhận ra đoàn người gánh dưa qua đường liếc mắt tò mò nhìn chàng và Thục. Chàng chợt hiểu. Chiếc áo sơ mi trắng, chiếc quần tây, đôi giày của chàng, tuy quá tầm thường trong thị xã, ở đây, đã là một cách biệt xa với với dân chúng đói nghèo. Tà áo Thục quần quít bên chàng càng thêm kiểu cách, kiêu sa. Chàng trở về tìm lại dấu vết xưa nhưng chàng đã lạc lõng giữa làng quê. Bởi chàng không có được sự hòa đồng. Chàng chỉ có thái độ nhia ngấm, chứ không có thái độ cùng sống. Chàng, như đám nhân vật trong tiểu thuyết lãng mạn tiền chiến, mỗi lúc nhân rồi từ thành đi lái xe về miền quê, đứng nhìn ngắm sự đói rách, đau khổ của dân nghèo, tìm chút vui ích kỷ với câu nói ân vờ nghĩa giả: *Ôi cuộc đời nông thôn thật đẹp!* Chàng thấy trộn pha buồn buồn, tủi tủi.

Cùng Thục lại thăm khu vườn cũ. Hai người nương theo lối mòn nhỏ hẹp. Khu vườn không rộng lắm, triển đất hơi chênh. Chàng đưa chân giày bạt cỏ. Lũ cào cào non bay lên. Ngày còn nhỏ vậy là chàng đã nhảy tới,

chụp được một vài con đen về cho chú sáo ngà. Mặt trời nhỏ cao rồi nhưng ngày nhiều mây nên không có nắng lớn. Từng bước, châu Thục theo châu chàng men những cây đồi, cây vú sữa rồi dừng lại dưới bóng mát một cây khế cao chỉ chút quá. Vài con chim đang chuyển, dừng khựng lại, nghe ngóng thật nhanh, rồi bay vọt. Hai người ngồi xuống đó. Khỏi khu vườn là chiếc núi tuổi thơ của chàng. Ngọn núi ngán cách hai làng nhìn thấy qua đầu hàng vú sữa. Gió thổi cơn man qua mặt. Lá cây xào động nhẹ. Ngọn cỏ chập chờn, lắt lay. Chàng nhìn ngọn cỏ chút hồn vui, không là ngọn cỏ rầu rầu như bao lần chàng nhìn nó trong nắng chiều vàng thắm. Chàng nói:

Khu vườn này không có gì cho mai sau, nhưng tìm chút xa xưa cho chính mình thì tôi thấy vẫn còn. Cái ao nhỏ dưới khóm tre bên phải chúng ta đây, ngày trước khá sâu và đủ rộng. Có những bệ đá dưới gốc tre để chiều ngồi nhìn cá lội. Tôi tiếc ngày mai đã phải đi xa, dù đó là cái ngày tôi hằng mong muốn. Không biết có ngày nào trở lại và trở lại có còn dịp cùng Thục về thăm làng quê Thục, ngồi trong vườn nhà Thục chẳng hạn...

Thục cười:

— Khó gì anh. Con đường bên kia ngọn núi.

— Trông gần gũi mà thật xa xăm vì ngọn núi cách ngăn đó Thục. Chúng ta không còn đủ thì giờ để đi con đường vòng quanh núi ngay hôm nay.

Chàng ngưng nói. Trong một khoảnh khắc im lặng thấy Thục cầm một quả đồi khô đen trong hai ngón tay. Chàng đón lấy quả đồi, dỗi nhẹ, rồi tiện tay lia lịa mạnh về phía hàng tre che màu ao con. Một con cuốc từ đó vụt ra, chột thấy hai người, nó quay cánh bay vào đồng vắng.

Giọng Thục trầm trầm:

— Mai nếu anh đi thật sớm thì chắc Thục không thể ra tiễn đưa anh. Có điều, anh thường nói ưa thích không khí khai trường, sao anh không ở lại một ngày nữa, nhìn Thục khai trường với lũ học trò?

— Tiếc là không thể được. Vì ngày mai đã là ngày chạp nhất. Chừng lối tám giờ, khi đứng trước đám học trò, Thục hãy nghĩ là tôi đã đến một nơi nào, Nha trang chẳng hạn.

Thục nheo mày:

— Xa hơn nữa chứ. Vì nghĩ đến anh là không thể nghĩ đến Nha trang.

— Lý do?

— Lý do là .. không cần giải thích.

Chàng gật gù:

— Tuyệt nhỉ!

Lại có những phút im lặng. Hồi lâu, Thục mới nói:

— Lắm lúc, chán cái đời dạy học gớm. Người ta nói bạc bẽo cũng phải. Học trò thì càng ngày càng ngỗ ngược, cứng đầu. Trường Thục không

nằm trong thị xã nên học sinh so ra tốt nhiều, Lãm đưa đã làm Thục xúc động. Năm rồi, lớp Thục có một thằng bé nhà nghèo, học khá, chuyên cần. Đến gần hè bỗng nó nghỉ mấy hôm, gửi thư đến xin phép với lý do : *Vào Cam Ranh thăm bà con*. Hồi đó phi trường Cam Ranh được Mỹ chuyển giao, Thục có nói đùa : *Chắc thằng Long vào Cam ranh để gỡ sân bay bán chó gì ?* Ba bốn hôm, thằng bé đi học lại như thường, nó hơi buồn và sau ngày bãi trường nó đến thăm Thục, thú thật là hôm đó nó nói dối Thục vào Cam Ranh, chứ thật ra chỉ ở nhà cùng bà mẹ đi cắt lúa thuê. Nó không nói ra nhưng Thục biết là bạn bè nó đã nói lại lời phỏng đoán hàm hồ đi gỡ sân bay của Thục. Thục thấy hối hận ghê đở anh...

Chàng hiểu tâm trạng Thục. Chàng bày tỏ rằng như vậy Thục càng nên ở trong nghề dạy học. Đành rằng nơi nào cũng có những con chiên ghê, nhất là trong xã hội này, lũ chiên ghê càng nhiều, song không vì thế mà chúng ta bỏ bạn, bỏ đoàn. Với học đường, Thục sẽ sống cho tuổi thơ là một phần đã sống cho chính mình. Ngày còn nhỏ, chàng không được đi học nhiều, buổi rời ghế nhà trường trong âm thầm, lặng lẽ. Vì vậy, chàng muốn lũ đàn em bây giờ được sống đầy đủ hơn, trọn vẹn hơn, chúng phải có được những ngày khai trương tung bừng, những buổi bế giảng rực rỡ. Để mai sau vào đời, có những kỷ niệm mà nâng niu, quý trọng.

Những ấn ức của Thục thành ra đem lại cho lòng chàng có được sự hân hoan, thanh thản. Sớm mai, chàng sẽ lên đường. Lên đường trong sự thoải mái vì biết sau lưng, Thục đang sống cho tuổi thơ, cái tuổi chàng vô cùng quý mến. Thục đã sống cho chàng.

Chàng nhìn lên, chòm trái khế ươm chín, chuyển từ màu xanh non sang màu vàng phớt. Chàng đứng dậy vin cành hái mấy quả. Thục trải chiếc khăn tay xuống vườn cỏ đón tấy. Chàng bỗng reo lên vì thấy ở góc vườn một quả thơm còn sót lại, ngả nghiêng, nấp dưới chòm lá. Chàng xăm xăm chạy đến. Quả thơm muộn màng đã chín, sóc khoét mất một lỗ nhỏ gần cuống. Chàng bẻ quả thơm cầm lại trao cho Thục. Với con dao nhỏ trong chùm chìa khóa, Thục gọt quả thơm, xắt từng miếng mỏng. Mùi thơm vàng đầy mật ngọt. Khi Thục cúi xuống, cả mái tóc đổ tới, lòa xòa. Thục ngừng lên, hất ra sau, nhưng cúi xuống thì mái tóc lại đổ xòa như cũ. Thục lại ngừng lên, hất tóc và nói :

— Anh bỏ mấy trái khế này ra, lấy cái khăn tay buộc giùm tóc Thục lại, tay Thục rít qua rồi ! Chịu phiền nghe...

Giọng Thục thật tự nhiên. Chàng ngoan ngoãn vâng lời. Xếp chiếc khăn nhỏ lại, hai tay vuốt mái tóc Thục ra sau, từ từ buộc chặt. Nhìn những sợi tóc nhỏ còn lại lần trốn bên ngoài chiếc khăn tỏa trên làn da cô Thục trắng ngần như cuống huệ non, chàng thấy Thục tinh khiết như một thánh nữ *khỉnh* *lóng* *chàng* *cũng* *tuyệt* *đối* *thuần* *thanh*...

TRẦN HUIỀN AN



BẢO KHANH MÙA HẠ TÓC DÀI

Năm nay, Bảo Khanh mười bảy tuổi, học đệ nhị ở trường nữ trung học thị xã. Mọi năm, những ai lên đệ nhị rồi là hết có quyền lè phè. Nhưng năm nay thì « miễn dịch » nên Bảo Khanh còn có thi giờ soi gương và mơ mộng đôi chút, chỉ đôi chút thôi chứ không có mơ mộng kinh niên, vì sợ thành một cô Perretti của La Fontaine. Bảo Khanh còn bỏ ra rất nhiều thi giờ để cặm cụi chép những bài thơ hay bằng mực tím, rồi còn học thuộc nữa. Tiếng thu. Đôi bờ. Kể ở. Áo lụa Hà Đông. Tuổi mười ba. Bài hát mùa thu. Hờn giận... Nhà Bảo Khanh có một giàn hoa tigônê hồng vì thế Khanh ép hoa rất khéo, có một tập giấy pelure đầy hoa khô. Bảo Khanh có một tủ nhỏ để sách học và truyện, một bàn học kê sát cửa sổ nhìn ra vườn, trên bàn Khanh để một chiếc thuyền bằng tre. Nó gọi cho Khanh nhớ đến biển. Bảo Khanh thích biển, nhưng chỉ thích nghe sóng vỗ và ngắm biển xanh thật xanh, còn tắm biển thì Khanh chịu vì sợ thành Hynos, xí lăm. Nhà Khanh khá xa trường nên Khanh đi học bằng xe đạp. Bảo Khanh không « à la mode » cho lắm, áo thuộc loại choai choai. Không dài không ngắn. Khi đi chơi Khanh mặc patte, Khanh cao lêu nghêu nên mặc patte khá xinh. Khanh học khá, cuối năm được phần thưởng nữa. Bạn thân của Khanh chỉ có ba nhỏ. Bảo Khanh chưa thấy cơn gió lạ nào thổi vào hồn mình để mà trông vờ áo công tử, áo nhà binh, áo nghệ sĩ, áo học sinh, áo nyl-franc, áo kaki, áo polyester v.v. Bảo Khanh đi học thường có vài xe lạ « hộ tống » nhưng Khanh chẳng thích chút nào, nếu có ai hỏi tại sao Khanh sẽ thỏ thẻ theo kiểu cô bé đi chùa Hương : *rằng em còn bé lắm, ý đời... đời ai nhĩ ?* Mệt óc và nhức tim vô cùng. Bảo Khanh khóa vội ngăn kéo vào, thế là hết nghĩ đến nó. Hoa hồng có gai lỡ đâm vào tay thành vết thương lòng khô lăm. Bảo Khanh có nhiều chuyện kể để nghĩ, để làm quá. Học, làm việc đi chơi, tán gẫu...

Bạn bè.

Như đã nói ở trên, Khanh có ba nhỏ bạn thân. Bích Yên thước mắt, áo lụa. Ái Minh người Huế, tóc búp bê, chơi đàn hay một cây. Nghiễm hát

hay, giọng ấm, buồn có mái tóc « đẹp nhất đời » làm trường ban văn nghệ. Bốn đứa Khanh phá phách, chọc ghẹo thầy cô, bạn bè. Tụi Khanh qua mặt bà giám thị như diên, không chịu ra xếp hàng vào lớp mà « trốn quân dịch » trong bụi gỗ của giáo sư, chọc ông thầy Quốc văn già mà vui tính đến nỗi ông cho mỗi đứa 5 điểm phạt, Khanh và lũ bạn khóc hết nước mắt ông mới tha, thế mà Nghiễm còn toe toét: thầy có mấy đứa con trai tụi bây? Tụi mình ưng quách tụi nó để ông khỏi phạt nữa, sướng hí. Đến lúc tha, ông khuyên bảo: liệu mà tu tính đi nghe. Khanh chớp chớp: dạ, tụi con xuống « tỉnh » tu liền bây giờ, thầy. Bạn bè thì thôi, khỏi nói. « Chàng » của Thu Dung tên Trần Quyết Tiến, mỗi khi nhò này vào lớp, tụi Khanh rống lên; Quyết Tiến, mua trái dưa hai đồng, làm hấn thẹn thùng, đỏ hồng đôi má. Minh Thu nói tiếng Huế, Bích Yên chẳng « nề » Ái Minh một tí nào thủ thỉ với Minh Thu: Thu ơi, diên dà răng màng dện bắt đầy rủa tề, mấy cô tiêu thư dà nờ răng cười hí có « đôn » thì hấn đập chết hí. Ái Minh ức quá phản công: Yên ơi, giọng mi răng dẹo quẹo như mạch nha, ngọt lịm như đường phèn, thơm như mè xướng rủa đó. Minh Thu thêm: nếu cần thì chua như me. Khanh và Nghiễm phải làm ông cò, thôi còi đuổi Ái Minh với Minh Thu: đi chỗ khác chơi chứ không thì lại như hàng thịt hàng cá với nhau ấy. Những khi ở nhà buồn quá, tụi Khanh kéo đến nhà Nghiễm mua me, đi, cóc dĩ nhiên có cả đồ phụ muốt (t) ngồi ăn rồi ca hát à như lũ khỉ. Minh nói: nằm trong căn gác điu hiu... Sức mấy mà điu hui há tụi mi. Ừa, ừa, vni muốn chết. Nhớ lại cũng thấy vui muốn chết.

Gia đình.

Ở nhà thì Khanh thật bận rộn, buổi sáng phải đi chợ. Chao ơi, sao mà Khanh sợ mấy bà bán hàng ghê đi, lúc nào Khanh cũng rủ hai ba đứa đi để nó « cứng bóng vía ». Lại còn phải nấu cơm nữa chứ, lăm hôm Khanh để nồi cơm cháy đen, vội vàng áp dụng phương pháp ở Chợ Phở Tuổi Ngọc, nên má không thể « tưởng nhớ mùi hương » cơm cháy được, may chỉ lạ. Em Khanh đều lớn cả rồi, nhưng không phải chúng lớn rồi mà sương đâu, chúng đi coi ciné tới khuya mới về lục garde manger âm âm, khua bát, chén thật mất lịch sự ghê. Chúng lại còn bỏ bỏ phê bình phần nữa, cứ lam bộ như mình là phê bình gia thứ thiệt vậy đó làm Khanh chẳng ngủ được để mà xem có gặp người trong mộng không. Tuy vậy Khanh « sai bảo » gì chúng đều « tâu vâng » hết cả. Nỗi khổ lớn nhất là dạy mấy nhóc làm toán. Tuấn cứ nhè Khanh mà nhờ giảng toán, toán của hấn có để đâu, đại số để từ khó thấy mờ. Khanh dùng mọi kế: hoãn binh, tầu nư phi, có hôm kẹt quá Khanh phải dùng « hạ sách »: gây hấn với hấn rồi giả vờ không thèm giảng. Hứ vía! Khanh chưa phải « trình bày bộ mặt thật ». Khanh dốt toán chi lạ, có lần Khanh nhờ nhẽo: Má, sao hồi sinh ra con, má không xin mấy bà mẹ ban cho con ít vốn... Má mắng ngay: Tiêu gì mà nhanh thế? mới hôm qua... Khanh cự hứng: Con nói vốn về toán chứ có nói vốn để làm ăn, buôn bán đâu mà. Nưng Khanh không « ức » má, được cái lên áo một bông hồng là nhất rồi. Khanh yêu quý đời sống vô cùng.



tháng tám mưa ngâu

LAM THỦY

Ngày nhập học, mưa nhiều quá, tự nhiên khoe mắt tôi cay cay. Vẫn thế, hễ mưa là tôi nghe buồn làm sao; cay, nhưng mắt ráo hoảnh, buồn chưa kết thành giọt lưu ly. Ngồi trong lớp chờ giờ vào học, tôi lặng lẽ nhìn ra cửa, mưa cứ dằng dai rớt thật nhiều. Trời chiều không một ánh nắng, mây giăng kín không gian. Gió lạnh lạnh. Bạn bè chưa thềm đến để tôi làm quen với chúng (tôi muốn nói là con gái chỉ có một mình tôi trong sân). Trong cô độc, tôi lại muốn khóc. Vô duyên, khóc bây giờ thì có mà người ta bảo vừa ở Biên hòa về. Nhưng, không làm sao không khóc được khi chỉ có mình tôi với nỗi buồn không tên gọi trong lòng. Tôi chớp mắt, cố ngăn cái vô duyên ấy. Làm sao bây giờ? Đầu óc đình công không làm việc, nước mắt cứ chực tràn ra, không nhân công thì lấy ai đắp đê bây giờ? Thế là mắt đỏ hoe, dần dần mũi đỏ hoe, má đỏ hoe và giọt nước mắt nóng nóng tràn ra. Lặng người trong một giây, tích tắc thôi, tôi gắng cúi xuống lục cặp, che giọt nước mắt còn sóng sánh trên rèm mi. Lôi cuốn vở mới trắng tinh ra, chẳng biết phải làm gì, chả nhẽ nhìn giấy trắng? Tôi đâm hồi hận, sao không đem vài cuốn vở của năm học vừa qua ôn một chút, để bây giờ phải khóc đi được vì không có việc làm, không môi trường để... phát ngôn.

Lú lỉ một lúc, thấy công việc mình làm lại không đến đâu, tôi đóng cặp ngẩng đầu lên, tự nhiên nhìn ra cửa để vừa thấy một đôi mắt quay vụt đi. Đúng là mở mắt mà không thấp, vì lúc ấy, đã nói, trí óc đình công cơ

mà. Tôi lại quay vào tiếp tục với công việc của mình. Dở cặp ra lấy cây viết chì, chõng nháp (chứ chả nhẽ lại lấy tập giấy học trò trắng tinh ra nhòm ở kẽ à) ra cắm đầu cắm cổ viết trời trăng nào, việc phẩn xạ, chẳng nghĩ suy. Đến hay, thành vài câu thơ khá ngộ nghĩnh. Hý hoáy một lúc, chợt...lí, tôi ngừng hẳn lại, ngó độc nhất là nhìn ra cửa, lại bắt gặp đôi mắt ấy nhìn vào. Rồi vô duyên, cả đám người đứng đây, sao mỗi lần nhìn ra là cứ nhè đôi mắt ấy mà nhìn, sao chả nhìn cây dứa trong sân ấy, hay nhìn từng giọt mưa rớt xuống nền hiên, lại cứ kỳ cục? Quay vào, tôi chả biết phải viết gì, có cái bực mình ấy tôi hết thanh thần như nãy nữa. Chán thật. Cứ viết một quãng rồi bỏ thế này thì lúc nào mới có một bài nguyên vẹn? Đoạn hôm qua có ăn nhập gì đoạn hôm nay đâu. Tôi lại cắn bút nhìn ra cửa. Ấy, cứ nhìn ra là gặp đôi mắt, tôi cầu kính nhũm mày lừ cái con người ấy. Ủ, đôi mắt của con người chứ lại chả là của ma à kỳ cục ấy. O vui nhỉ? Mồm thì cười toe toét với bạn bè, mà mắt thì cứ liếc liếc, làm kỳ đả phá hồn thơ đang lại láng. Tôi bậm môi hận hực nhìn vào cuốn nháp trước khi thấy hẳn lại cười toe ra. Nhìn vào tập như không nhìn, đôi mắt, dáng người, nụ cười hẳn cứ như in trong trí, đuổi mãi không đi. Ngang nghề giới ạ. Xâm nhập gia cư bất hợp pháp thế mà không tổng cổ hẳn ra được. Ngồi mãi, tôi vẫn chả viết được gì. Đến câu. Hẳn ở ngoài ấy, hẳn cười tôi tự nãy giờ. Viết không được, tôi đâm cộc, gác bút xuống lờm lại hẳn cho bỏ ghét. Tôi thấy đôi mắt hẳn thoáng bối rối rồi nhìn đi nơi khác. Cho đáng tội! Con người chỉ vô duyên nhòm người ta như nhòm...nhòm gì nhỉ?

Lớp đêm ít con gái quá. Mấy chục con trai, mà chỉ có ba đứa con gái sợ sệt nép vào nhau ngồi có nửa cái bàn, để thừa mấy bàn trống trước mặt. Sau lưng, con trai lại chiếm cả dãy bên này, tấn công chúng tôi đến phát sợ. Lúc thầy bắt đầu vào buổi học, tôi lại nghe ngọt ngọt thế nào, như có một cái gì nặng nặng khó chịu trên người, tức tức làm sao. Nghe thầy đấy, ừ thì nghe, hiểu có hiểu, mà cứ sao sao trong lòng. Thật ức. Tôi muốn đảo mắt nhòm quanh xem cái gì là nguyên nhân làm tôi có cảm giác lạ thường đó. Nhưng eo ơi, có ba đứa con gái trong khi bao nhiêu là « chàng tuổi trẻ vốn giòng hào kiệt » (ai có bảo trai thiếu gái thừa thì đến đây) biết mỗi cử động của « phe ta » nhất nhất đều bị theo dõi, từ thầy cho đến « phe địch », tôi đành ngồi im thin thít, không dám nhích người, vai Nữ sát vào vai tôi, và tôi biết, vai Huệ lại cũng đang sát bên vai Nữ. Ba chúng tôi thấy thương nhau hơn bao giờ. Cho đến giờ về học như chim vỡ tổ xôn xao, tôi quên mất cái cau có trong lòng.

Ngày mai, ngồi nhà sốt ruột, tôi đi ngay đến trường. Sân còn vắng, vẫn chỉ có tôi là đứa con gái đi sớm nhất. Mặc, tôi cứ làm việc của tôi. Hôm nay mưa không rớt, nhưng sầu giăng khắp ngõ, mây vẫn kín bầu trời. Chiều đi mau, thật mau, thoáng chốc, đã ngả màu, đêm bắt đầu đen thì tôi cũng bắt đầu vào học. Từ hôm qua đến nay, lòng trí tôi cứ đi vắng đâu mất thỉnh thoảng mới quay về nhà rồi lại đi. Tôi như bay tạt mây xanh, như không

còn ở trần tục, sao giận dữ nào, thương yêu nào (?) cứ quẩn quýt trong tim. Tôi tự hỏi: có phải tại hẳn? Chao ơi! Tôi có thể « kinh khủng » Thế sao? Mời hôm nào đây, hứa với nhật ký rằng sẽ không vướng vào « chuyện ấy », ngoài 20 đã, tính gì thì tính. Thế mà bây giờ... Nhưng sao hôm qua, ghi vào nhật ký, tôi gọi hẳn là « bé » nhỉ? Bé làm tôi ngơ ngẩn suốt cả ngày. Tôi giật thót mình, chợt nhớ ra, hình như lúc nãy, tôi thấy hẳn bước vào lớp tôi. Gớm, thấy từ lúc vào học mà mãi đến bây giờ mới nhớ cơ mà. Hèn gì hôm qua, cả hôm nay nữa, tôi cứ ngọt ngọt làm sao.

Và rồi, tôi bắt gặp đôi mắt hẳn bên kia. Bé! Cậu bé khá xinh, xinh một nét đặc biệt lạ lùng, và đôi mắt cũng nhìn tôi một cách lạ lùng. Sao thế hở? Tôi nghĩ: « Có ngược đời lắm không? » Đấy, hẳn lại quay sang nhìn tôi, linh tinh bảo tôi thế.

Bao nhiêu ngày qua rồi, cậu bé vẫn nhìn tôi bằng đôi mắt ấy. Tôi vẫn chưa biết tên hẳn. Chỉ nhìn thôi. Đề mấy lần Huệ bắt gặp. Tôi sợ Huệ nghĩ xấu. Hẳn vẫn buồn bã dương cặp mắt đứng một góc. Bây giờ, hẳn không cười nữa. Cả tôi, hình như cũng mất hẳn nét vui. Suốt ngày cứ như nhà hiền triết suy nghĩ vẩn vơ, gần đến giờ đi học, bản khẩu không hiểu hẳn đi chưa. Ngồi trong lớp cứ lăm lét nhìn nhau, hết sợ thầy rồi sợ bạn bắt gặp. Đạp xe về lại bản khoán: Nhà hẳn ở đâu? Về bằng gì? Và nhất là tên gì nữa. Tên hẳn, tôi chưa biết, nhưng hình như hẳn ta đã biết tên tôi. Huệ cứ réo mãi. P. Hoesl bảo « Tình yêu không phải là tình cảm của tuổi dậy thì », đúng hay sai? Và cái tình cảm bất thường trong lòng tôi là gì đấy, hở? Ai nói cho tôi nghe bây giờ, khi hẳn chỉ là một cậu bé, nhỏ hơn tôi?

Sân trường mưa vẫn rơi. Hẳn vẫn chống cằm đứng đấy, tôi vẫn ngồi đây, vô tình cả hai cùng nhìn mưa rơi. Đang nghĩ gì đấy hở, con người tôi chưa hề biết tên?

LAM THỦY

GIỮA THÁNG CHÍN MƠ MỘNG
HÃY NGHE **DUYÊN ANH**
KỂ NHỮNG CHUYỆN TÌNH ĐẸP NHẤT
CỦA MỘT ĐỜI NGƯỜI TRONG

VỀ YÊU HOA CÚC

TUỔI NGỌC xuất bản
DUY THANH vẽ bìa
Sách dày ngọt bốn trăm trang



truyện dài ĐINH TIẾN LUYỆN

Đôi lần Chuyên thấy mình còn thật bé bỏng, bé bỏng như một con trứng, khẽ động cũng có thể vỡ ra, những thiếu thốn và tủi cực. Năm ngoái khi bố còn làm việc ở Nha Trang, bố bỏ Chuyên lui thủ như một viên đá cuội nằm buồn ở một xô xính nào, Chuyên đã viết thư cho bố vậy, con chỉ sợ một lần nào đó bố sẽ bỏ quên viên đá cuội nằm một xô và sẽ có chuyện con chết héo hắt, như đám cây trồng trong nhà đó bố, quên phơi sương và thiếu cả nắng trời. Nhưng quen rồi, bố ở Nha Trang và trở về, sau mùa hè năm ấy ở biển với bố, Chuyên đã làm quen được với nỗi buồn. Đó là một nỗi buồn thật thân ái, ngọt ngào, quen thuộc.

— Nếu anh biết mỗi năm Chuyên mỗi thay kính, chắc anh nghĩ khác. Nhìn Chuyên, ai cũng tưởng Chuyên được sung sướng.

Hiền bỏ thêm một muỗng đường bỏ vào ly nước của Chuyên và quậy đều :

— Thế mà tôi lại cứ tưởng các người mang kính thực tế lắm chứ.

— Anh làm đó anh, ướt đầm cả hai mắt.

Chuyên cười trong ngụm nước ngọt để cố che dấu đôi mắt ứa... lộn xộn của nàng. Nàng có thể khóc ở đâu đấy, bất chợt. Chuyên nói cho Hiền nghe, anh có tưởng tượng là ngày nào Chuyên... quên khóc là Chuyên nhớ không, thế nào đêm nằm ngủ cũng mơ thấy mình khóc và khóc thật.

— Tuyến nước mắt Chuyên hư rồi anh ạ.

Hiền nói, làm tôi nhớ tới một ông bạn có cô bồ du học xa, nàng khóc đều đặn như ăn như ngủ. Một tuần ba bốn lần thư. Họ quen nhau được bốn năm, xa nhau hết ba năm, cái tài của họ là dù thế họ vẫn chưa buông tay nhau ra. Có lẽ là tại nàng hay khóc. Mùa hè năm ngoái nàng về hai đứa

dung dăng vui như tết, bọn này trừu chúng là « vợ chồng chim di » vì cả hai đều rất... nhỏ con.

Chuyên cười buồn :

— Những người yêu nhau thật tội nghiệp hử anh.

— Vừa can đảm lại vừa đại dột.

Chuyên mím môi và hơi cúi xuống như là để dẫn một nỗi xúc động nào, khi nàng vừa chợt liên tưởng tới người con gái ấy là mình, có thể. Và nàng có gì để mà can đảm, để mà đại dột. Hiền không thể biết chuyện đó, và khi hai người chia tay nhau, Chuyên vẫn để nỗi buồn ấy theo về tới nhà. Hiền viết cho Chuyên hàng chữ : *Hồng hôm qua có nở không*, trên mảnh giấy nhỏ và bỏ vào chiếc ví nàng lúc nào, khi về mở ví ra nàng mới biết.

Đóa hồng sáng nay nở to và buổi chiều ngồi vào bàn học nhìn nó tôi chợt buồn. Chẳng chợt buồn đâu, nỗi buồn vẫn chực sẵn và cái buồn nào đó đã theo tôi từ lúc ngồi với H. Chẳng thể nào H. hiểu được, khi còn nhỏ bố đã một lần gửi tôi vào nội trú và bây giờ bố lại sửa soạn để cho tôi đi học xa. Không làm sao tôi xóa bỏ được ý nghĩa bố hắt hủi tôi, bố không muốn tôi sống ở bên. (Ở bên bố buổi tối, với một người khác bố đang lo lắng tới). Năm ngoái, ở biển với bố tôi nhớ có nói, con không muốn giống như những người con gái khác bố ạ. Bố bảo, con có tư tưởng lớn chẳng. Không đâu bố ạ, con muốn khi đã lớn với một niềm hãnh diện rằng con không thua bất cứ một người đàn bà nào. Bố cười vuốt tóc tôi, con thì xong bố sẽ lo cho con đi du học. Tôi biết đó là một quyết định đã sửa soạn sẵn từ lâu bố đợi cho tôi. Thì xong tôi biết không còn cách nào để cưỡng lái ý của bố là, mặc cho bố lo sửa soạn những thủ tục cho tôi, tôi vẫn cứ ghi danh ở V.K. Và có chậm lắm thì cũng khoảng tháng ba tới tôi sẽ bước lên máy bay, xa quê hương, để bố yên tâm lo lắng cho một người khác ở bên cạnh.

Sao chưa chat mãi thế hử Chuyên ?

Tôi vừa ngừng viết để lấy một tờ giấy thấm những giọt nước mắt rơi vào lòng kính. Tôi đã bảo tôi hoài, nhắc nhở tôi hoài về cái con sâu ích kỷ đen ngòm của tôi. Bố phải được hạnh phúc cũng như bà Hạnh phải có hạnh phúc, dù cái hạnh phúc đó có chia năm xẻ bảy cái hạnh hức của tôi ra. Chẳng có ai hiểu tôi cả. Từ khi gặp H., biết H. và, bây giờ tôi có một bông hồng trong phòng, tự đứng tôi muốn được kể lễ tất cả với anh và muốn anh chia xẻ với tôi tất cả những điều ấy. H. ơi, nhưng H. có biết không, chậm lắm là tháng ba tới này, Chuyên sẽ một mình một đường, một mình một lối đi lối về. Đêm qua Chuyên đã khóc và Chuyên lại vừa khóc xong. Liệu chúng ta có đóng vai những người vừa can đảm lại vừa đại dột ?

Chuyên đến thăm Hiền, buổi sáng của ngày chủ nhật. Hiền đã phải ra tận đầu ngõ để đón Chuyên vì sợ nàng chẳng bao giờ tìm ra được một địa chỉ có hai ba tầng số như nhà trọ của Hiền.

— Anh biết không, Chuyên có một người bạn trai trung thành với Chuyên lắm.

— Ai vậy ?

Chuyên tủm tỉm cười khi đang bước theo Hiền mà bỗng đứng khựng lại. Giọng Chuyên thật... ồm ồm :

— Thật anh muốn biết à ?

Hiền nhún vai :

— Thì dù sao cũng nên biết qua một tí. Ai vậy ?

Chuyên cười thành tiếng nhỏ :

— Ông xích lô.

Hiền đưa một cái nhìn nạt nộ Chuyên :

— Bạn đùa với tôi vậy há.

Giọng Chuyên ra vẻ giận dỗi, anh không cho Chuyên đùa ha, và Hiền nhìn lại thấy Chuyên bỏ rơi cánh mình một quãng, chàng phải đi ngược lại vài bước như một lời dỗ dành. Hiền nói :

— Chắc Chuyên chưa bao giờ vô một cái hẻm đầy ổ gà như thế này nhỉ.

— Về một mình Chuyên có thể đi lạc lắm.

— Lạc mất con gái bố thì chắc anh bị bỏ tù quá.

Chuyên và Hiền phải đi hàng một khi rẽ qua một con hẻm khác. Chuyên nói :

— Thường khi lạc người ta tìm trở lại được chỗ khởi hành.

— Chưa chắc.

— Anh biết chuyện cô con gái ông chủ mang đồ ăn cho một mục đồng chăn cừu ở một cánh đồng xa rồi khi về bị mưa làm lạc đường không ?

— Không.

— Có ta phải trở lại nơi mục đồng ở và đó là một đêm tuyết diệu nàng sống giữa trời đầy sao.

— Vậy tôi nhớ ra rồi, đó là cô Stéphanette và cánh đồng Luberon đầy sao.

— Thế mà anh nói không biết.

Hiền cười :

— Tại tôi muốn là chàng chăn cừu.

Chuyên cũng cười :

— Vậy cánh đồng của anh sắp tới chưa ?

— Rẽ vào lối này nữa là tới.

Nhà Hiền trọ lưng năm sát ngay một cánh đồng đầy bùn và nước. Cùng một con đường mà Chuyên không ngờ hai khu vực hoàn toàn khác nhau. Chuyên theo Hiền lên lầu, chiếc cầu thang ọp ẹp mà ở đây họ đã nắm tay nhau.

— Chuyên sợ té quá anh Hiền ơi.

Hiền làm điệu bộ khi kéo ghế mời Chuyên ngồi :

— Anh chàng bán than rất hân hạnh được đón công chúa nơi tề xá.

Chuyên không chịu ngồi :

— Thôi mà anh.

Hiền biết phải nói câu khác :

— Ghế của chuyên.

Chuyên ngồi xuống nhưng mắt vẫn còn ngó Hiền trách móc, Chuyên cảm anh nói cái giọng đó.

— Anh nói anh ở chung với bạn bè cơ mà, họ đâu cả rồi ?

— Chủ nhật có đưa nào thêm ở nhà bao giờ.

Chuyên nhìn chăm chú từng nơi, từng vật quanh phòng. Các ông con trai ở nhà trọ là như thế này đây, một cái gác gỗ bừa bộn sách vở và báo chí, quần áo mắc lung tung. Có một chiếc đàn guitar treo bên cửa sổ và cái phin pha cà phê nằm lẩn lóc trên bàn, còn nơi nào thì cũng đầy những tàn thuốc lá vung vãi. Chuyên chợt giật mình là tại sao mình lại có thể có mặt tại đây, một nơi lạ hoắc, mà khi Hiền có ý cho Chuyên cái địa chỉ và đợi Chuyên tới Chuyên đã không ngại như bây giờ nàng đang ngồi đây. Cũng bởi Hiền, tự dưng rồi hai người thân thiết nhau. Chuyên nhớ một lần có nhờ bạn rất tư là ra về sành đời đã mắng mỗ một nhỏ bạn khác : Bố mẹ anh chị em ở nhà không thương, đi ra đường vợ phải bằng con trai chẳng biết con cái nhà ai mà yêu lấy yêu để. Rồi có cái gì cũng vác cho nó hết. Câu nói đùa mà Chuyên thấy thật hay.

Hiền đang lui cui chuyện gì ở góc phòng, Chuyên làm bộ dỗi, cốt để hỏi xem Hiền đang làm gì :

— Chuyên tới đây để ngồi nhìn.. kiến nhà anh bỏ há.

Hiền vội nói .

— Chờ tôi một chút đi công chúa ơi...

— Công chúa gì, công chúa lọ lem há.

— Không, công chúa Anne.

— Sao lại công chúa Anne ả ?

— Bởi vì nàng đã trốn hoàng cung mà...đi hoang.

— Thôi mà anh.

Hiền đã rời xó nhà và ôm ra một cuộn giấy và chiếc giá vẽ. Chương tình của buổi sáng nay đây, lâu lắm tôi không động tới màu tới cọ lần nào. Chuyên ngạc nhiên :

— Anh là một họa sĩ mà bây giờ Chuyên mới biết.

Hiền cười lớn :

— Không phải « nghề » của tôi đâu ả, thỉnh thoảng tôi chỉ vẽ chơi chơi thôi.

Chuyên theo Hiền ra phía sau nhà, là một bờ cỏ lấm lấm nước của cánh đồng bùn người ta trồng rau muống chẳng lấy gì làm thơ mộng. Nhưng trên đầu họ là những cành dây lá của cây nọc ngựa phủ rộng, nắng buổi sáng đỏ hoa đỏ nọc trên tóc trên áo hai người. Hiền huyết sáo nhỏ. Nhà tôi bên chiếc cầu soi nước. Em đến tôi một lần, bao lũ chim rùng rợn đàn trên khắp bến xuân... Hiền đặt hai chiếc ghế thấp và chiếc giá vẽ xuống bên gốc cây và căng giấy. Chuyên nói em chưa ăn sáng và nàng lấy trong chiếc giỏ mây ra hai khúc bánh mì và chia cho Hiền một. Họ ngồi ăn sáng hiền lành như hai con chim bỏ câu ngoạn, thỉnh thoảng nhìn nhau cười vu vơ, hạnh phúc. Nhưng trong cái hạnh phúc nhỏ ấy, Chuyên vẫn không bỏ quên được những nỗi lo sợ mơ hồ rình rập. Chạm lấm la tới tháng ba này, Hiền ơi, không biết em có rên nói điều đó với anh, Và Chuyên đã không giấu giếm gì Hiền, nàng nói hết nói hết những lo sợ của nàng. Nàng kể về bà Hạnh, về bố và chuyên bố đang sửa soạn để gửi Chuyên đi học xa.

Trưa Chuyên về, Hiền đưa Chuyên ra khỏi ngõ, họ không còn vai về như lúc tới. Hiền đi trước. Bây giờ Hiền theo sau Chuyên một bước và nhớ tới một câu hát. Ngày xưa em đến trong màu áo lụa vàng. Em đi trong nắng, đêm theo cay đắng. Chuyên bảo bức tường trong phòng Chuyên từ hôm nay bỗng cảm thấy thiếu gì anh Hiền biết không. Anh sẽ tặng Chuyên một bức tranh của anh nếu Chuyên không chê xấu. Hiền nói thế và suýt bị Chuyên đổi, nhưng bởi Chuyên nhận ra Hiền đã bỏ xưng « tôi » nên nàng quên mất.

— Người bạn trai trung thành của em đang đợi em kia.

Hai người nhìn nhau cười, Chuyên chia tay ra cho Hiền nắm lấy lúc nàng bước lên xích lô. Khu họ khuất nhau thì mắt nàng mọng nước. Có một chút tình xót xa giữa chúng ta.

(Còn nữa)

ĐÃ PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC
CUỐN TÂM BÚT GẤP NHIỀU LẦN ĐẠN
CỦA DUYÊN ANH

BÒ SỮA
GẶM CỎ CHÁY

NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG

xuất bản

Giá 280 đồng



NHỮNG MẶT HỒ ÊM DỊU

LÊ PHIÊN VƯƠNG

Nhật trở lại Saigoa vào mùa lạnh. Thành phố bình thường nực nội và xe cộ, bỗng có một hôm nào đó, buổi sáng hơi buốt phải trùm mền, buổi chiều trời mù, mưa suốt tối. Từ nhà bạn đi bộ tới quán cà phê, qua những con đường ướt và vắng vẻ. Mù cỏ non hăng hăng bay lên trộn lẫn hơi đất, đứng trước mùi đó người ta bết ghê tởm thành phố. Bầu trời tối sẫm, trên các hè phố người qua lại trong áo mưa hoặc dù che cẩn thận tránh từng vũng nước trong sự sinh hoạt bớt đi phần ồn ào, vội vã. Cây cao lớn xanh um trên các vách vôi xám cũ, màu sắc trắng chim dụ mắt. Tất cả nét đáng yêu của đường phố vào những ngày như thế này : mùa lạnh.

Chiều hôm đó, cũng vì thời tiết xui chàng nhớ lại một cái gì. Không thể gọi là kỷ niệm, nó không để hồ hững, tan chìm mau chóng như ngày hôm qua hôm kia. Nhưng trong quá khứ sắc bén đó, cửa vào lòng chàng đau đớn khiến chàng không thể hình dung rõ rệt thứ dĩ vãng ấy một cách dễ dàng.

Nhật đã đi trên những con đường vắng một chiều mưa lác rắc để tìm đến một địa chỉ. Nha sĩ X số... đường Thoại Ngọc Hầu... như trong mục rao vặt của một tờ báo nọ đã chỉ.

Chàng đi bộ qua nhiều con đường, trời cứ mưa liên miên lạnh lẽo, tóc tai chàng ướt đầm. Cuối cùng chàng băng qua đường, leo lên lễ và đứng trước một căn nhà ba tầng có gắn máy lạnh. Tầng dưới cùng có một bức bình phong bằng gỗ vẽ hình hai ba chiếc răng có mưu chận trông dễ sợ. Đó là phòng làm việc của nha sĩ X.

Chàng ngồi trên chiếc ghế mây dành cho khách đợi người giúp việc cho nha sĩ bảo đợi, ông ta sẽ tới trong nửa giờ nữa. Trong lúc đó chàng cứ vuốt mái tóc ướt những giọt nước nhiều trên má, lòn vào trong áo thấm lạnh và đưa mắt ngó chung quanh cho đỡ buồn. Căn phòng vuông vắn, ngoài các bức hình chuyên môn về răng chỉ có một tấm lịch coi ngày không gọi lên một sự thân mật nào cả. Các người giúp việc đều ở phía sau, phía trước còn mình chàng đợi chờ một cái gì không chắc chắn, nó mơ hồ và hơi nhỏ mọn không xứng việc chàng đến rồi lọt vào căn phòng tiện nghi sạch sẽ như vậy.

Chàng bắt đầu ngáp trong bàn tay thì một người bước vào. Sau khi đối thoại dăm ba câu tương tự như chàng lúc nãy với người giúp việc phía sau, người khách lại ngồi trên chiếc ghế đằng góc. Bây giờ căn phòng có thêm một người đợi, ngoài trời mưa cứ lai rai ướt đất, chàng lấy thuốc ra châm hút.

Chàng nhìn về phía người khách và nhả khói. Đó là một thiếu nữ còn trẻ, nàng ngồi xếp chân trong một tư thế đẹp mắt, cấm cúi nhìn xuống đất tránh nhìn chàng hay là bối rối vì bị chàng nhìn.

Chàng cứ nhìn hoài để cho thiếu nữ cứ mãi ngồi trong tư thế cuối xuống. Một chặp lâu chàng nghe thiếu nữ ấy thở mạnh và quay nhìn vào trong vách. Chàng thấy thiếu nữ cắn môi vừa có vẻ chịu đựng vừa thách thức. Chàng cũng thở mạnh một hơi, nhìn ra ngoài đường. Tự nhiên thấy vui vui, trong phòng đợi hình như bắt đầu thấy ấm áp.

— Ông đi khám răng ?

Chàng không ngờ cái vẻ bề ngoài nhút nhát như vậy lại dám mở miệng ra hỏi chàng trước. Chàng không biết trả lời sao vì chính ra chàng đến đây không phải vì việc ấy, mà một việc khác khó nói.

— Cô đi khám răng ?

Chàng đành phải hỏi lại để khỏi trả lời.

— Vâng.

Cô ta có giọng nói miền Bắc sắc, dễ thương.

— Tôi tiếp tục làm răng qua giai đoạn thứ hai chứ thật ra khám cách đây đã lâu rồi.

— Cô mất nhiều thì giờ chỉ vì một cái răng. Nàng gật đầu, mi mắt hơi sụp xuống che đôi mắt hơi to của nàng. Tay nàng cầm một chiếc áo mưa, trong khi nói chuyện nàng ôm nó vào lòng vô đi vô lại.

— Cô có thể mặc áo mưa trên móc kia cho khỏi vương tay.

Nàng đứng dậy, người thon cao nếu mang thêm guốc đế cao chắc đứng ngang với chàng. Nàng trở lại ngồi ở ghế với hai bàn tay rối rã, nắm chặt vào nhau vuốt ve từng ngón. Chàng hối hận đã lấy đi cái phao trong không gian rộng lớn để nàng không có gì níu lấy.

— Nhà cô ở đâu gần đây ?

Đến lượt nàng không trả lời, hỏi lại chàng câu đầu tiên.

— Hình như ông đến đây không phải để khám răng như mọi người.

— Cô nghĩ đúng, tôi đến xin... kèm mấy đứa con ông nha sĩ.

— À thì ra vậy. Nàng không nhìn chàng, nhìn hai bàn tay mình cười mỉm. Tóc nàng đồ xuống, lòa xòa từng lọn quanh vai. Nét tinh nghịch ngấm.

— Cô thấy ra sao ?

Nàng vẫn cười và lắc đầu trong lúc chàng nóng lòng.

— Tôi không về con nhà giáo được phải không ?

Nàng cũng chẳng thêm nói thêm.

— Ông còn đi học ?

— Cô cũng vậy chứ ?

Câu chuyện qua lại cũng không có gì đặc sắc lắm cho đến lúc có thêm vài người khách. Và nha sĩ tới. Vài giờ sau nàng ra khỏi phòng nha sĩ, mưa lớn. Chính chàng lấy cái áo mưa trên móc đưa tận tay nàng, nhìn nàng bước lên chiếc taxi, chạy về cuối phố trong màn mưa.

Hồ Thu, tên nàng con gái mà trường hợp chàng gặp gỡ như vậy đó. Nàng tên Thu nhưng chàng đã ghép thêm chữ Hồ vào đó để cái tên nghe long lanh như đôi mắt của nàng. Chàng gặp lại nàng lần thứ hai cũng tại phòng nha sĩ. Nàng bảo đây là lần cuối đến phòng răng vì răng nàng đã chữa khỏi. Thế là chàng hết hy vọng gặp nàng, hết nghe giọng nói dễ thương cũng như hết được nhìn hai bàn tay luôn luôn hoạt động đó. Chàng cố khôn khéo hỏi nàng cái địa chỉ, nàng không trả lời gì cả, xem việc gặp chàng như chuyện qua đường.

Có đến một tháng, chàng không gặp được nàng. Hằng đêm chàng phải đi bộ băng qua mấy ngã tư, leo lên lầu hai dạy mấy đứa con ông nha sĩ. (thằng nào thằng nấy đều ngu, chàng tốn nhiều sức lao động. Một đêm, một mối chun ra từ ngôi nhà, chàng gặp Hồ Thu đứng chờ sẵn ngoài đường. Chàng mừng rỡ.

— Có đưa bạn mở sinh nhật, về ngang đây em chọt nhớ đến anh, ghé xem thử.

— Để nhờ anh đưa về phải không ?

— Không ! Có ông anh đứng chờ đằng kia, thôi em về nhé.

— Thu ! Chàng kêu giật ngược và có vẻ giận. Em tới gì nhanh như chớp vậy. Trong đêm tối chàng thấy đôi mắt nàng mở lớn, ươn ngác. Tối thứ bảy, tám giờ em tới đây nghe.

— Chỉ vậy ? Nàng hỏi và nhìn thấy mặt chàng hơi cau có.

— Được, nếu rảnh.

Nàng đi, chàng còn đứng đó. Gió thổi vù vù vào hai dãy phố không có cây. Hai bàn tay chàng trong túi quần, nắm chặt lại.

Trời vào đêm, mát lạnh. Một mảnh trăng non thấp thoáng sau đám me già, ánh sáng vàng không rõ năm lây lất đầu đó như một nụ cười không mở rộng.

Những điều thuốc lá của chàng lần lượt cháy đỏ trong nửa giờ. Hồ Thu không tới. Chàng thất vọng bồn chồn ngóng về con đường thênh thang cuối phố.

Gót giày chàng bắt đầu gây tiếng động. Chàng đi qua đi lại nhiều lần cho đến lúc Hồ Thu đi ra từ đám chè tàu bao quanh ngôi biệt thự sang trọng.

Nàng khoác thêm chiếc áo choàng màu xám, nàng nhỏ nhắn, gọn gàng và rụt rè như ban đầu gặp tại phòng rặng.

Hai người dạo quanh các con đường, bầu trời và gió, chung quanh đó êm dịu vô cùng.

— Em ghét chỗ đông người.

— Không, chúng ta tới một quán nước thật vắng.

Trong vườn cây, Hồ Thu ngồi cạnh chàng im lặng. Họ nói với nhau vài ba câu không ra hồn rồi cùng im lặng. Ngồi bên nhau, thấy sung sướng. Nàng để hai tay lên bàn và luôn luôn thoa nắn. Chàng chụp lấy hai bàn tay đó giữ chặt, một nụ cười nở trên môi Hồ Thu.

— Khuya rồi chúng ta về nhé? Nàng nhắc nhở.

— Ngồi nán lại chút xem sao.

— Như thế này là trễ rồi.

— Em sợ về trễ? Anh đưa em về.

— Không.

— Tại sao?

— Em sợ.

Lúc đó hơn mười giờ. Hai người ra khỏi quán. Nàng nặng nề không chịu cho đưa về, không biết vì lý do gì. Chàng muốn biết nhà nàng sợ nàng không bao giờ tới nữa thì không biết đâu mà tìm. Cuối cùng nàng chỉ thuận đưa tới một khúc. Trong khúc đường đó, chàng đã hôn nàng. Nàng có vẻ sợ, muốn khóc và xô chàng ra chạy biến vào đám cây xanh um tùm ở ngoại ô. Đêm đã khuya, ngoài đường phố nhuộm lạnh và hình như sương có xuống, một màu trắng đục mỏng manh quện lấy các tàn cây, nóc nhà.

Chàng tưởng mình có thật trong không khí của một truyện Bồ-Tùng-Linh đã đọc qua. Người thư sinh rời nhà thiếu nữ trong một xóm rừng để hôm sau tìm lại thì không ai biết, chỉ thấy hang hốc cây leo và cỏ dại.

Nhiều tháng sau, chờ một sự tình cờ chàng biết địa chỉ của Hồ Thu. Nàng đã không thèm tới phòng rặng ông nha sĩ, chàng nướ vô cùng. Nhưng chàng thất vọng rã nề khi tìm gặp nhà nàng.

Chàng đứng trước một biệt thự nằm trong vùng cây cối um tùm. Sau nhiều lúc ngẩn ngừ, chàng bấm chuông. Một lúc lâu, cổng mở hờ. Khuôn mặt xa lạ của người đàn bà giúp việc hiện ra.

Chàng ngồi đợi thật lâu trong phòng khách. Một người đùng tuổi, mập mạp từ phía sau bước ra hỏi bằng giọng chát chúa:

— Cậu tìm con Thu?

— Dạ.

— Cậu ngồi đây chơi.

Ông ta quay sang phòng kế bên lấy thuốc hút, không thèm mời. Đoạn phía sau nhà có tiếng rầy la ồn ào. Chắc mấy người giúp việc làm điều gì sai quấy. Người đàn ông xuống phía sau góp một tiếng la, ồn ào chát chúa. Khi trở lên mặt ông ta hằm, gieo mình xuống ghế bên cạnh chàng.

— Cậu làm gì? Ông ta hỏi mà không thèm nhìn.

— Dạ, cháu còn đi học.

— Học ở đâu?

— Dạ mấy chừng chỉ ở Văn Khoa.

Người đàn ông « à » một tiếng, dựa ngửa ra phía sau mắt lim dim. Ông ta lăm lăm một mình « học hành lang bang cuối cùng cũng đi lính chớ làm gì ».

Chàng thấy khó chịu, lưỡng lự muốn bỏ về.

Cuối cùng ông ta sai người giúp việc ra mở cổng cho chàng về.

— Con Thu nó đi vắng luôn, cậu lại ít gặp lắm.

Chàng cảm thấy hối hận khi bước vô ngôi nhà ấy, đó không phải là chỗ của chàng. Chàng nhớ Hồ Thu, chàng làm bất cứ điều gì có thể gặp nàng. Nàng ở trong ngôi biệt thự đó, chàng và nàng quá cách xa. Chàng nhớ hoài đêm trăng dạo chơi, nhưng ghé thăm thành phố, lâu đài và cung điện.

Hôm nay, cũng trong chiều mưa lai rai chàng đến thăm ông nha sĩ X từ quán cà phê vừa uống xong, thăm mấy đứa nhỏ đã dạy kèm hay muốn tìm lại nơi mang chút ít kỷ niệm. Giã từ ngôi trường đại học cũ kỹ rong chơi một hai năm trước, chàng cũng không biết làm gì hơn là thực hiện đúng lời lăm lăm hôm nọ.

Có thể chút nữa đây chàng sẽ gặp ông nha sĩ già nua cho chàng hay rằng Hồ Thu đã đính hôn và sẽ làm đám cưới trong tháng tới. Rồi mai một trở lại một chân đèo heo hút nào đó, chàng nằm nghe gió và bầu trời đầy sao. Dù như vậy và trong sự khổ chung quanh, chàng vẫn vui lòng nhớ về chút ít hình ảnh long lanh mang tên Hồ Thu.

LÊ PHIÊN VƯỜN

tim đọc :

đóa hồng cho người yêu

tùy bút MANG VIÊN LONG

khi biết thương màu lá • hoàng ngọc tuấn

(Tiếp theo trang 8)

Nhưng không dành riêng cho tôi và người thiếu nữ. Vì khi tôi chỉ tay vào một tích cốc nằm sâu trong núi, và hỏi :

— Em có thích ở đây với anh không ?

Thiếu nữ hất mái tóc búi rối che lên má, nhưng đã mỉm cười lắc đầu. Thế là từ đó, tôi biết tâm hồn tôi và người thiếu nữ, dần dà sẽ chia xa. Mọi chuyện sẽ trở nên đơn giản và trọn vẹn từ một cái gật đầu. Nhưng vì một cái lắc đầu, tôi sẽ trở thành một con ngựa chững lưu lạc, mãi mãi rong chạy hoang đàng.

Tôi biết. Dầu nàng thường thích những dòng khói, và tôi đã thổi cả triệu dòng khói thuốc đeo vào tay nàng, nhưng những vòng khói trắng mờ ấy sớm bay loãng, tan tành rồi hoàn toàn mất biệt khỏi đời nàng. Từ đêm ấy, cả nàng và trăng đều lác đầu với tôi. Từ đó, tôi sống quay cuồng dưới mặt trời đỏ lửa. Tôi đã đủ trí khôn để biết rằng không phải mình đi đâu trăng cũng đi theo, trăng ở lại muôn đời vì tiếng nói lạnh nhạt của nàng, và mình thì cứ ra đi, ra đi đi mãi mãi. (Ôi, thế thì có trí khôn làm chi).

Mọi người thấy đó. Đừng biết thương màu lá, hãy ham hố nhai lấy trái ngon, nuốt cho hết vị ngọt đại khờ. Chứ đừng rộng rãi tình cảm, thương cho ngọn lá yếu đuối hay tan tác trong vòm trời hoang mang trăm lối.

Nhưng tôi đã trở là một người nhiệt tình rộng lớn.

Và chàng lại ra đi, mang tâm hồn màu lá xám cũ tìm theo trăm nghìn đường bay của lá, dầu vẫn biết mộng ước mình đã rớt rơi như lá đỏ trong một ngày giống bão...

HOÀNG NGỌC TUẤN

tuổi ngọc

In tại nhà in
NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG

38, Phạm Ngũ Lão — Sài Gòn

giá bán

Một số 60đ.

Ba tháng 720đ.

Một năm 2880đ.

Ấn hành mỗi kỳ 10.000 số

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI

270, Đề Thám — Sài Gòn

CÁO LỖI BẠN NGỌC

Vì số báo này làm trong tinh thần hội họp chờ đợi ân huệ nên vài mục thường xuyên cũng như truyện dài của Duyên Anh phải tạm gác. Khôn chót sắp chữ xong lại thay đổi đề tri ân Tổng thống và Chính phủ. Do đó, báo phát hành trễ. Thành thật cáo lỗi cùng bạn ngọc. Số tới, Tuổi Ngọc 66 vẫn xuất hiện từ sáng thứ năm ở Sài Gòn — Gia định và thứ sáu ở các tỉnh.

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

thơ

Linh Duy Quang, Đông Phong, Nghệ Việt Long, Nguyệt Lưu, Thùy Loan, Bắc, Mục Tử Ca, Trúc Sơn, Phạm Nguyễn Tường Du, Phạm Phú Đa, Nguyễn Khiếu, Lam Du, TCHH, Mộng Từ Khuya, Lâm Vi, Trầm Liễu, Nhu Hạ, Hàn Mỹ Xát, Phiến Trầm Thụy Du, Nguyễn Nhược Tiều, Tản Hoa, Giang Thanh Bình, Châu Uyên, Ngô Văn Hùng, Lê Công Minh, Chu Văn Đợi, N.C. Tùng Sinh, Hoàng Thụy Thu Vân, Vân Vũ, P.H., Vương Trầm Ngân, Lê Xuân Huy, Mộng Giang, Cúc Huỳnh, Bửu Đồng, Trần Thụy Phương, Thổ Ty Hoa, Ly Ca, Trần Thanh, Khách Du, Hoàng Văn Tuy Hòa, Phan Duy Luân, Văn Công Mỹ, Vương Quỳnh, Bảo Hương, Quyên, Tôn Nữ Thu Dung, L. Quang, Trần Việt Dũng, Chung Vũ, Đỗ Vĩnh Hoào, Nguyễn Công Tân, Như Thuyền, Anh Uyên, Nguyễn Thị Đan Hạ, Minh Hiến, Huy Minh, Đan Nam Giao, Nguyễn Thương Hoài, Bạch Văn Minh, Lê Phương Khanh, Nghiễm Ngãng, Nguyễn Man Nhiên, Nguyễn Thúy Tâm, Tương Như, Phượng Ngọc, Phan Thị Hà, Thế Vy, Ngày Xưa Tạ Nguyễn, Nguyễn Thị Hoài Thu, Châu Uyên, Nguyễn Mạnh Sơn, Đề Tô Tô Hát, Nguyễn Khiếu, Nguyễn Thụy Nghiễm, Mộng Từ Khuya, Kim Liên Minh Quang.

văn

Giang Thanh Bình, Vy Hạ, Màu Xanh Trùng Dương, Tưởng Như, Ngọn Đèn Xanh, TCHH, Trần Thị Trầm Hương, Như Mơ, Mặc Thiên, Nguyễn Ảnh Cung, Nha Trang, Lam Thủy, Trần Nguyễn Bảo Quyên, Minh Luân, Nguyễn Duy Lê Phương, Mắt Mây, Hoài Niệm, Huỳnh Nhược, Mây Trắng, Trần Chấn Trí, Thanh Ly, Lê Minh, Bảo Lễ, Phạm Thương Nghi, Nga My, Hoàng Trung Văn, Vũ Ngọc Loan, Linh Vũ Di, Đoàn Thị K.L., Lý Châu, Đông Hà, TKTT, Lam Du, TCHH, Diễm Lan, Uất Kim Hương, Ngọn Đèn Xanh, Sa Di, Uyên Nhạc, Tịnh Nguyên, Hiền Viên, Mai Vũ Trầm Ca, Lê Thị Hoàng Liễu, Huỳnh Bá Hữu Minh, Tiều Tiều, Vương Quỳnh, Trần Nguyễn Bảo Hương Quyên, Nguyễn Mộng Hòa Bình, Khả Tú, Tuyên Thệ Chung Thủy, Uyên, Tôn Nữ Như Hoa, Nguyễn Vũ Mát Cận, Giang Thanh Bình, Hy Uyên, 4112, Lê Phương Kyanh, Lang Khương, Đỗ Thị Yển, Đoàn Trinh, Trần Chấn Trí, Khánh Du, Đoàn Kim Diễm, Thy Thu, Quang Thu, Nguyễn Thúy Ái, Mộng Từ Khuya, Đan Nam Giao, Đặng Vũ, Khánh Du, Tô Bình Phương, En Tô, Giang Hải, Trần Tử Quỳnh Uyên.

 quā tặng cho một mùa,
mùa mới lớn

TRONG
ĐÌNH NHẬT KÝ
TIỀN CỦA
LUYỆN QUỲNH

